

# CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH KON TUM

## PHỤ LỤC VII

(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2016/TT-BTP ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Bộ Tư pháp)

### DANH SÁCH NGƯỜI PHẢI THI HÀNH ÁN CHƯA CÓ ĐIỀU KIỆN THI HÀNH

(Từ ngày 13 tháng 07 năm 2015)

Số T T	Đơn vị	Tên người phải thi hành án	Địa chỉ của người phải thi hành án	Bản án, quyết định (số, ký hiệu, ngày tháng năm, của ...)	Quyết định thi hành án (số, ký hiệu, ngày tháng năm)	Nghĩa vụ thi hành án			Ngày, tháng, năm xác minh gần nhất	Quyết định về việc chưa có điều kiện thi hành án (số, ký hiệu, ngày tháng năm)	Ghi chú	
						Loại nghĩa vụ thi hành án	Lý do chưa thi hành					
							Điểm a Khoản 1 điều 44a	Điểm b Khoản 1 điều 44a				Điểm c Khoản 1 điều 44a
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
<b>Tổng cộng</b>							<b>529</b>	<b>-</b>	<b>49</b>	<b>-</b>	<b>578</b>	<b>3</b>
<b>1</b>	<b>Cục THADS tỉnh Kon Tum</b>						<b>54</b>	<b>-</b>	<b>1</b>		<b>55</b>	<b>1</b>
	1	Công ty TNHH Hoàng Thái	248 Phạm Văn Đồng, thành phố Kon tum, tỉnh Kon Tum	03/2011/QĐST-KDTM, ngày 19/12/2011 của TAND tỉnh Kon Tum	27/QĐ- CTHA, ngày 09/01/2012	Phải nộp 72.683.372đ tiền án phí KDTM sơ thẩm	x			14/07/2015	01/QĐ- CTHADS, ngày 14/7/2015	
	2	Phạm Khắc Tuấn	Làng Plei Rơ Hai 1, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	36/2011/HS-ST, ngày 27/12/2011 của TAND tỉnh Kon Tum; 163/2012/HS-PT, ngày 26/4/2012 của TAND tối cao tại Đà Nẵng	72/QĐ- CTHA, ngày 18/6/2012	Phải nộp 200.000đ án phí HSST; 200.000đ án phí HSPT và 7.000.000đ án phí DSST	x			14/07/2015	02/QĐ- CTHADS, ngày 14/7/2015	
	3	Nguyễn Thị Kim Phượng và Nguyễn Tiến Chuẩn	133 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	10/2013/QĐST-KDTM, ngày 14/5/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	99/QĐ- CTHA, ngày 20/6/2013	Phải nộp 56.001.674đ án phí DSST	x			14/07/2015	03/QĐ- CTHADS, ngày 17/7/2015	
	4	Công ty TNHH ĐĂNG KHOA	03 Thi Sách, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	04/2012/KDTM-ST, ngày 31/8/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 05/2012/KDTM-PT, ngày 17/12/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	94/QĐ- CTHA, ngày 14/6/2013	Phải nộp 80.772.232đ án phí KDTMST	x			16/07/2015	04/QĐ- CTHADS, ngày 20/7/2015	

5	Công ty TNHH Đăng Khoa	320 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	05/2012/KDTM-ST, ngày 04/10/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 01/2013/KDTM-PT, ngày 26/3/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	91/QĐ-CTHA, ngày 14/6/2013	Phải nộp 7.208.275đ án phí KDTM sơ thẩm	x			16/07/2015	05/QĐ-CTHADS, ngày 20/7/2015	
6	Công ty TNHH Đại Sơn	99 Trường Chinh (số mới 149), tổ 3, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	20/2013/KDTM-ST, ngày 21/6/2013 của TAND thành phố PleiKu, tỉnh Gia Lai	112/QĐ-CTHA, ngày 22/7/2013	Phải nộp 56.602.196đ án phí KDTM sơ thẩm	x			24/07/2015	06/QĐ-CTHADS, ngày 27/7/2015	
7	Trần Trọng Phi và Trần Trọng Phong	105 Đào Duy Từ, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 506/25 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2011/DSST, ngày 30/9/2011 của TAND tỉnh Kon Tum; 33/2012/DSPT, ngày 25/5/2012 của Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Đà Nẵng	76/QĐ-CTHA, ngày 28/6/2012	Mỗi người phải nộp 2.434.000đ án phí DSST	x			27/07/2015	07/QĐ-CTHADS, ngày 27/7/2015	
8	Hà Thị Hữu	216 Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2012/DS-ST, ngày 05/10/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	06/QĐ-CTHA, ngày 12/11/2012	Phải nộp 17.447.699đ án phí DSST	x			27/07/2015	08/QĐ-CTHADS, ngày 27/7/2015	
9	Nguyễn Thị Hương	Thôn 11, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	14/2012/DS-ST, ngày 03/7/2012 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum; 23/2012/DS-PT, ngày 25/9/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	41/QĐ-CTHA, ngày 02/5/2013	Phải nộp 9.401.562đ án phí DSST	x			27/07/2015	09/QĐ-CTHADS, ngày 27/7/2015	
10	Vũ Thị Hương	Thôn 4, xã Hà Môn, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	05/2013/QĐST-KDTM, ngày 28/01/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	43/QĐ-CTHA, ngày 02/5/2013	Phải nộp 10.648.766đ án phí KDTM sơ thẩm	x			31/07/2015	10/QĐ-CTHADS, ngày 31/7/2015	
11	Phan Thị Thu Nguyệt	Đường Quy hoạch số 2 (khu phi trường), tổ 3, phường Thắng Lợi, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum	47/2014/HSST, ngày 19/8/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	166/QĐ-CTHA, ngày 20/3/2015	Phải nộp 13.605.343đ án phí DSST	x			26/06/2015	12/QĐ-CTHADS, ngày 10/8/2015	
12	Nguyễn Thị Ký (tên gọi khác: Nguyễn Thị Ôn)	51 Hùng Vương, thị trấn AyunPa, huyện AyunPa, tỉnh Gia Lai	41/HSST, ngày 16/9/2003 của TAND tỉnh Kon Tum	98/QĐ-THA, ngày 24/5/2004	Phải nộp 50.000đ án phí HSST; 1.000.000đ tiền do phạm tội mà có và 5.000.000đ tiền phạt	x			04/08/2015	13/QĐ-CTHADS, ngày 10/8/2015	
13	Nguyễn Thị Tường	184 Trần Khánh Dư, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	09/QĐKT, ngày 09/12/1997 của TAND tỉnh Kon Tum	48/QĐ-THA, ngày 15/12/1997	Phải nộp 13.500.643đ án phí kinh tế	x			04/08/2015	14/QĐ-CTHADS, ngày 10/8/2015	
14	Nguyễn Thị Thanh Nga	Tổ 2, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	27/2013/HSST, ngày 22/7/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	03/QĐ-CTHA, ngày 02/10/2013	Phải nộp 10.698.104đ án phí DSST	x			06/08/2015	15/QĐ-CTHADS, ngày 10/8/2015	

15	Nông Viết Năm	21/1 Trần Cao Vân, Phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	98/HSPT, ngày 05/4/1997 của Tòa phúc thẩm TAND tối cao	131/QĐ-THA, ngày 20/5/1997	Phải nộp vào NSSF số tiền 51.890.263đ	x			06/08/2015	16/QĐ-CTHADS, ngày 10/8/2015	
16	A Huy	Làng PleiToNha, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Chỗ ở hiện nay): Thôn KonRBàng 2, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/HSST, ngày 05/01/2000 của TAND tỉnh Kon Tum	272/THA, ngày 21/9/2000	Phải nộp 6.495.000đ tiền do phạm tội mà có để sung công quỹ Nhà nước	x			17/08/2015	17/QĐ-CTHADS, ngày 18/8/2015	
17	Nguyễn Văn Tạo	Hẻm 36 Hùng Vương, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	20/HSST, ngày 15/12/1993 của TAND tỉnh Kon Tum; 165/HSPT, ngày 27/5/1994 của Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Đà Nẵng	103/THA, ngày 07/7/1994	Phải nộp số tiền 16.805.000đ do phạm tội mà có để sung công và trả lại cho công dân	x			18/08/2015	18/QĐ-CTHADS, ngày 18/8/2015	
18	Dương Thị Núi	Tổ 3, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/2012/HSST, ngày 24/4/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	97/QĐ-CTHA, ngày 10/9/2012	Phải nộp 58.279.000đ án phí DSST	x			19/08/2015	19/QĐ-CTHADS, ngày 19/8/2015	
19	Dương Thị Núi	Tổ 3, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/2012/HSST, ngày 24/4/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	212/QĐ-CTHA, ngày 05/8/2015	Phải trả cho ông Quách Văn Nụm số tiền 1.349.700.000đ và tiền lãi suất đối với số tiền chậm trả	x			19/08/2015	20/QĐ-CTHADS, ngày 19/8/2015	
20	Nguyễn Thị Thanh Nga	Tổ 2, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	27/2013/HSST, ngày 22/7/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	199/QĐ-CTHA, ngày 17/7/2015	Phải trả cho Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam - CN Kon Tum số tiền 137.962.091đ	x			06/08/2015	21/QĐ-CTHADS, ngày 19/8/2015	
21	Trần Thị Quyên	Thôn 2, xã Hà Môn, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2012/KDTM-ST, ngày 05/4/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	71/QĐ-CTHA, ngày 18/6/2012	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam-CN Kon Tum số tiền 220.286.658đ và lãi suất	x			20/08/2015	23/QĐ-CTHADS, ngày 25/8/2015	
22	Công ty CP Thành Long	Lô C2 khu công nghiệp Hòa Bình, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08/2013/QĐST-KDTM, ngày 04/4/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	63/QĐ-CTHA, ngày 14/5/2013	Phải nộp 7.895.405đ án phí DSST	x			31/08/2015	24/QĐ-CTHADS, ngày 03/9/2015	
23	Hoàng Thị Thu Thảo	49 Lê Lai, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	25/2013/HS-ST, ngày 05/7/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	115/QĐ-CTHA, ngày 08/8/2013	Phải nộp 6.500.000đ án phí DSST	x			31/08/2015	25/QĐ-CTHADS, ngày 03/9/2015	
24	Nguyễn Văn Thọ	Lê Viết Lượng, thôn Kon Tum Kơ Pâng, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	41/2013/HS-ST, ngày 17/9/2013 của TAND tỉnh Kon Tum; 144/2014/HSPT, ngày 27/02/2014 của Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Đà Nẵng	67/QĐ-CTHA, ngày 07/4/2014	Phải nộp 200.000đ án phí HSST; 200.000đ án phí HSPT và 24.784.840đ án phí DSST	x			03/09/2015	26/QĐ-CTHADS, ngày 03/9/2015	

25	Đặng Thị Kim Khánh	580 Trần Phú, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	56/2013/HSST, ngày 19/12/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	135/QĐ-CTHA, ngày 08/12/2014	Phải nộp 96.496.102đ án phí DSST	x			03/09/2015	27/QĐ-CTHADS, ngày 03/9/2015	
26	Nguyễn Thị Xuân Đẹp	Tổ dân phố 4A, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2013/KDTM-ST, ngày 14/01/2013 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; 03/2013/KDTM-PT, ngày 29/7/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	02/QĐ-CTHA, ngày 01/10/2013	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam-CN tỉnh Kon Tum số tiền 230.890.910đ	x			30/09/2015	28/QĐ-CTHADS, ngày 30/9/2015	
27	Phạm Thị Kim Dung	Thôn 1, xã Đắk Mar, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2013/KDTM-ST, ngày 09/4/2013 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	90/QĐ-CTHA, ngày 03/6/2013	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam-CN tỉnh Kon Tum số tiền 213.188.095đ và lãi suất	x			30/09/2015	29/QĐ-CTHADS, ngày 30/9/2015	
28	Lê Mộng Linh	38 Urê, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	34/2010/HS-ST, ngày 08/12/2010 của TAND tỉnh Kon Tum; 176/2011/HSPT, ngày 24/5/2011 của Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Đà Nẵng	86/QĐ-CTHA, ngày 28/6/2011	Phải nộp 96.100.000đ tiền sung quỹ Nhà nước	x			13/10/2015	01/QĐ-CTHADS, ngày 13/10/2015	
29	Võ Thị Ngọc Yên và Đinh Tấn Hưng	17 Trần Khát Chân, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	20/2011/HS-ST, ngày 22/6/2011 của TAND tỉnh Kon Tum	101/QĐ-CTHA, ngày 04/8/2011	Bà Võ Thị Ngọc Yên phải nộp 4.104.000đ tiền phạt; Ông Đinh Tấn Hưng phải nộp 4.600.000đ tiền phạt	x			13/10/2015	02/QĐ-CTHADS, ngày 13/10/2015	1 người trong nhiều người thi hành
30	Đỗ Trọng Lâm và Trần Thị Ngọc	Tổ dân phố 5, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	14/2013/QĐST-KDTM, ngày 16/05/2013 của TAND thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai	95/QĐ-CTHA, ngày 14/06/2013	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn-Hà Nội (SHB)-Chi nhánh Gia Lai số tiền 1.041.932.790đ	x			08/08/2016	03/QĐ-CTHADS, ngày 09/08/2016	
31	Phan Thị Thúy Hằng	Tổ 3, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2016/HSST, ngày 29/01/2016 của TAND tỉnh Kon Tum; 178/2016/HSPT, ngày 25/05/2016 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	111/QĐ-CTHA, ngày 11/07/2016	Phải nộp 53.705.502đ án phí DSST	x			11/08/2016	04/QĐ-CTHADS, ngày 17/08/2016	
32	Phan Thị Thúy Hằng	Tổ 3, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2016/HSST, ngày 29/01/2016 của TAND tỉnh Kon Tum; 178/2016/HSPT, ngày 25/05/2016 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	115/QĐ-CTHA, ngày 11/07/2016	Phải trả cho Công ty TNHH Hồng Nhung số tiền 1.380.184.000đ	x			11/08/2016	05/QĐ-CTHADS, ngày 17/08/2016	
33	A Wis	Thôn Plei Đôn, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	40/2015/HSST, ngày 16/11/2015 của TAND tỉnh Kon Tum	36/QĐ-CTHA, ngày 25/12/2015	Phải nộp 5.341.950đ án phí DSST	x			15/08/2016	06/QĐ-CTHADS, ngày 17/08/2016	

34	Đỗ Thị Thanh Huyền	184 Mạc Đĩnh Chi, tổ 6, phường Thăng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	23/2011/HSST, ngày 19/07/2011 của TAND tỉnh Kon Tum	103/QĐ-CTHA, ngày 05/09/2011	Phải nộp 19.000.000đ tiền phạt	x			18/08/2016	07/QĐ-CTHADS, ngày 18/08/2016
35	Nguyễn Thị Hiền	Tổ dân phố 3, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	03/2014/KDTM-ST, ngày 10/03/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	279/QĐ-CCTHA, ngày 07/05/2014	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam-chi nhánh Kon Tum số tiền 551.495.062đ	x			18/08/2016	08/QĐ-CTHADS, ngày 18/08/2016
36	Trần Công Thái; Hà Hoàng Phú	- Tổ 2, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; - 224/2 Bà Triệu, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2015/HSST, ngày 10/6/2015 của TAND tỉnh Kon Tum	121/QĐ-CTHA, ngày 21/07/2016	- Ông Trần Công Thái phải trả cho Cty tài chính TNHH MTV Home Credit Việt Nam (Tên cũ là Cty TNHH MTV tài chính PPF Việt Nam) số tiền 8.353.000đ; - Ông Hà Hoàng Phú phải trả cho Cty tài chính TNHH MTV Home Credit Việt Nam (Tên cũ là Cty TNHH MTV tài chính PPF Việt Nam) số tiền 3.499.000đ	x			23/08/2016	09/QĐ-CTHADS, ngày 26/08/2016
37	Phạm Hoàng Hải Yến	74 Trần Phú, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	22/2012/QĐST-DS, ngày 05/6/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	53/QĐ-CTHA, ngày 14/05/2013	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Nhung số tiền 203.727.685đ	x			12/08/2016	09a/QĐ-CTHADS, ngày 18/08/2016
38	Phạm Hoàng Hải Yến	74 Trần Phú, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	09/2013/DSPT, ngày 20/02/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	57/QĐ-CTHA, ngày 14/05/2013	Phải trả cho bà Lữ Thị Phượng số tiền 257.559.758đ và tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			12/08/2016	10/QĐ-CTHADS, ngày 18/08/2016
39	Phạm Hoàng Hải Yến	74 Trần Phú, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	27/2012/DSST, ngày 22/8/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 34/2012/DSPT, ngày 25/12/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	59/QĐ-CTHA, ngày 14/5/2013	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc Liên số tiền 177.437.673đ và khoản tiền lãi chậm thi hành án	x			12/08/2016	11/QĐ-CTHADS, ngày 18/08/2016

40	Phạm Hoàng Hải Yến	55 Trần Phú, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1088/2010/DSPT, ngày 21/9/2010 của TAND thành phố Hồ Chí Minh	78/QĐ-CTHA, ngày 14/5/2013	Phải trả cho ông Lương Thanh Bình và bà Nguyễn Thị Mai Trâm số tiền 2.315.779đ và lãi suất theo quy định kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án	x			12/08/2016	12/QĐ-CTHADS, ngày 18/08/2016
41	Phạm Hoàng Hải Yến	55 Trần Phú, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	29/2012/QĐST-DS, ngày 05/7/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	79/QĐ-CTHA, ngày 14/5/2013	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Thanh Nga số tiền 37.434.650đ và khoản tiền lãi suất chậm thi hành án	x			12/08/2016	13/QĐ-CTHADS, ngày 18/08/2016
42	Trần Hoài Thanh	Tổ dân phố 4B, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	23/2012/HSST, ngày 09/5/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	71/QĐ-CTHA, ngày 06/5/2016	Phải bồi thường cho bà Phạm Thị Lê số tiền 25.564.681đ	x			08/09/2016	14/QĐ-CTHADS, ngày 12/09/2016
43	Trần Hoài Thanh	Tổ dân phố 4B, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	23/2012/HSST, ngày 09/5/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	78/QĐ-CTHA, ngày 16/5/2016	Phải bồi thường cho ông Trần Bá Thịnh số tiền 35.157.119đ	x			08/09/2016	15/QĐ-CTHADS, ngày 12/09/2016
44	Lê Tự Trị	352 Trần Khánh Dư, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	11/2014/HSST, ngày 11/3/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	126/QĐ-CTHA, ngày 29/7/2014	Phải nộp 5.500.000đ tiền phạt	x			26/09/2016	16/QĐ-CTHADS, ngày 27/09/2016
45	Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh Kon Tum	47 Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	01/2016/DSST, ngày 20/01/2016 của TAND tỉnh Kon Tum; 53/2016/DSPT, ngày 17/06/2016 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	122/QĐ-CTHA, ngày 21/07/2016	Phải nộp 93.900.000đ tiền án phí DSST	x			05/08/2016	17/QĐ-CTHADS, ngày 30/09/2016
46	Trần Văn Quyên	Khối phố 5, thị trấn Đăk Tô, tỉnh Kon Tum	24/2009/HSST, ngày 01/10/2009 của TAND tỉnh Kon Tum; 131/2010/HSPT, ngày 14/01/2010 của TAND tối cao tại Đà Nẵng	17/QĐ-CTHA, ngày 10/11/2016	Phải bồi hoàn cho Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Kon Plong số tiền 1.335.808.755đ và bồi hoàn cho Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Kon Tum số tiền 39.169.180đ	x			17/11/2016	01/QĐ-CTHADS, ngày 29/11/2016
47	Thới Thị Kim Thủy	Tổ 5, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	42/2016/HS-ST, ngày 14/09/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	20/QĐ-CTHA, ngày 25/11/2016	Phải nộp 104.100.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			16/12/2016	02/QĐ-CTHADS, ngày 23/12/2016

48	Lê Văn Phương	Thôn 2, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	29/2016/HS-ST, ngày 20/05/2016 của TAND tỉnh Kon Tum; 274/2016/HSPT, ngày 27/09/2016 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng	15/QĐ-CTHA, ngày 10/11/2016	Phải bồi thường số tiền 66.150.000đ và lãi suất chậm thi hành án cho gia đình người bị hại Tăng Minh Sang. Người đại diện hợp pháp là Tăng Hồng, bà Đinh Thị Lan và Lê Thị Lượm được nhận số tiền này.	x			22/02/2017	03/QĐ-CTHA, ngày 23/02/2017	
49	Công ty Thương mại Thăng Long	Thôn 12, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	11/2015/QĐST-DS, ngày 17/4/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	52/QĐ-CTHA, ngày 07/11/2016	Phải trả cho Ngân hàng Phát triển Việt Nam-Chi nhánh Kon Tum số tiền nợ gốc 10.208.567.067đ; tiền lãi vay chưa trả tính đến ngày 31/12/2014: 36.461.216.258đ; Chi phí phát sinh liên quan (chi phí thuê thẩm định giá, chi phí bảo vệ tài sản tính đến ngày 31/12/2014): 1.277.230.700đ. Tổng cộng: 47.947.014.025đ	x			31/07/2017	04/QĐ-CTHA, ngày 01/08/2017	
50	Nguyễn Thị Phương và Lê Văn Len	51 Thôn Quyết Thắng, xã Hà Môn, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2014/QĐST-KDTM, ngày 14/01/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	240/QĐ-CTHA, ngày 16/4/2014	Phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam-CN Kon Tum số tiền 738.510.642đ và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký số 625/2012/1164/HĐ, ngày 03/5/2012 giữa Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam-CN Kon Tum với bà Nguyễn Thị Phương	x			07/08/2017	05/QĐ-CTHA, ngày 08/08/2017	
51	Nguyễn Thị Hoa	Tổ 4, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	17/2017/TTSG-PQ, ngày 18/01/2017 của Trung tâm Trọng tài Thương Mại Sài Gòn	83/QĐ-CTHA, ngày 19/6/2017	Phải thanh toán một lần cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng tổng số tiền là 62.417.000đ ngay khi có Phán quyết trọng tài			x	07/08/2017	06/QĐ-CTHA, ngày 08/08/2017	

	52	Ngô Thế Xuân Vũ	29 Hoàng Thị Loan, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Chỗ ở hiện nay: 14 Nguyễn Hữu Thọ, phường Ngô Máy, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	12/2016/HS-ST, ngày 09/3/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	03/QĐ-CTHA, ngày 12/10/2016	Phải nộp 71.035.000đ án phí DSST	x			10/08/2017	07/QĐ-CTHA, ngày 10/08/2017	
	53	Trần Phú	Xã Đại Lãnh, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa (Chỗ ở hiện nay: 173 Nguyễn Thiện Thuật, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	11/2014/HSST, ngày 11/03/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	127/QĐ-CCTHA, ngày 29/7/2014	Phải nộp 4.000.000đ tiền phạt	x			15/08/2017	08/QĐ-CTHA, ngày 15/08/2017	
	54	Công ty Kinh doanh tổng hợp Kon Tum (nay là Công ty cổ phần kinh doanh tổng hợp Kon Tum)	27 Huỳnh Đăng Thờ, thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum), tỉnh Kon Tum	03/2007/QĐST-KDTM, ngày 14/6/2007 của TAND thị xã Kon Tum (nay là TAND thành phố Kon Tum)	36/QĐ-CTHA, ngày 22/02/2017	Phải trả cho Công ty Cổ phần Vật tư dịch vụ nông lâm nghiệp Kon Tum số tiền 807.508.754đ	x			16/08/2017	09/QĐ-CTHA, ngày 21/08/2017	
	55	Nghiêm Thị Quý	Thôn Quyết Thắng, xã Hà Môn, H.Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	26/2012/QĐST-KDTM, ngày 05/12/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	48/QĐ-CTHA, ngày 14/10/2013	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam-CN Kon Tum số tiền 488.908.346đ và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký số 625/2011/1861/HĐ, ngày 29/7/2011 giữa Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam-CN Kon Tum với bà Nghiêm Thị Quý	x			26/07/2017	05/QĐ-CTHA, ngày 05/09/2017	
2	<b>Chi Cục THADS TP Kon Tum</b>						235	-	40		275	1
	1	Nguyễn Thị Kim Diệu và Đặng Trần Quốc Thắng	164 Trần Hưng Đạo, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	22/2014/DS-ST, ngày 04/09/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	297/QĐ-CCTHA, ngày 05/12/2014	Phải nộp 24.846.300đ án phí DSST	x			13/07/2015	01/QĐ-CCTHADS, ngày 13/7/2015	
	2	Mang Chánh	Tổ 1, phường Nguyễn Trãi, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	106/2014/QDDS-ST, ngày 11/12/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	441/QĐ-CCTHA, ngày 05/01/2015	Phải nộp 625.000đ án phí DSST	x			09/07/2015	02/QĐ-CCTHADS, ngày 13/7/2015	



3	Bùi Thị Ngọc Lan và Nguyễn Hùng	41 Duy Tân, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	99/2014/QĐST-DS, ngày 10/11/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	378/QĐ-CCTHA, ngày 19/12/2014	Phải nộp 19.680.000đ án phí DSST	x			16/06/2015	03/QĐ-CCTHADS, ngày 16/7/2015	
4	Bùi Thị Ngọc Lan và Nguyễn Hùng	41 Duy Tân, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	89/2014/QĐST-DS, ngày 23/9/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	148/QĐ-CCTHA, ngày 20/10/2014	Phải nộp 5.568.537đ án phí DSST	x			16/06/2015	04/QĐ-CCTHADS, ngày 16/7/2015	
5	Bùi Thị Ngọc Lan và Nguyễn Hùng	41 Duy Tân, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	84/2014/QĐST-DS, ngày 12/9/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	98/QĐ-CCTHA, ngày 09/10/2014	Phải nộp 2.375.000đ án phí DSST	x			16/06/2015	05/QĐ-CCTHADS, ngày 16/7/2015	
6	Bùi Thị Ngọc Lan	41 Duy Tân, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	88/2014/QĐST-DS, ngày 23/9/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	146/QĐ-CCTHA, ngày 20/10/2014	Phải nộp 4.593.178đ án phí DSST	x			16/06/2015	06/QĐ-CCTHADS, ngày 16/7/2015	
7	Bùi Thị Ngọc Lan	41 Duy Tân, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	83/2014/QĐST-DS, ngày 12/9/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	97/QĐ-CCTHA, ngày 09/10/2014	Phải nộp 2.875.000đ án phí DSST	x			16/06/2015	07/QĐ-CCTHADS, ngày 16/7/2015	
8	Nguyễn Thị Kim Chi	Tổ 2, P.Ngô Mây, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Chỗ ở hiện nay: Hẻm 320/8 Hoàng Thị Loan, TP.Kon Tum)	03/2015/DS-ST, ngày 27/01/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	631/QĐ-CCTHA, ngày 11/03/2015	Phải nộp 6.000.000đ án phí DSST	x			17/06/2015	08/QĐ-CCTHADS, ngày 16/7/2015	
9	Mai Nguyễn Lâm Thoại	216 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	11/2015/DSST, ngày 17/03/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	687/QĐ-CCTHA, ngày 26/03/2015	Phải nộp 11.500.000đ án phí DSST	x			25/06/2015	09/QĐ-CCTHADS, ngày 16/7/2015	
10	Nguyễn Thị Hồng và Nguyễn Thị Phương Linh	333 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	05/2015/QĐST-DS, ngày 04/02/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	632/QĐ-CCTHA, ngày 11/3/2015	Phải nộp 5.500.000đ án phí DSST	x			10/06/2015	10/QĐ-CCTHADS, ngày 16/7/2015	
11	Nguyễn Văn Lý	Thôn 6, xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	04/2015/HS-ST, ngày 09/01/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	623/QĐ-CCTHA, ngày 10/3/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 1.850.000đ tiền sung quỹ Nhà nước	x			10/06/2015	11/QĐ-CCTHADS, ngày 16/7/2015	
12	Lê Thị Tuyết Lan	Tổ 4, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	79/2014/QĐST-DS, ngày 03/9/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	95/QĐ-CCTHA, ngày 09/10/2014	Phải nộp 5.000.000đ án phí DSST	x			15/07/2015	12/QĐ-CCTHADS, ngày 23/7/2015	

13	Lê Thị Tuyết Lan	Tổ 4, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	16/2015/QĐST-DS, ngày 06/04/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	884/QĐ-CCTHA, ngày 21/5/2015	Phải nộp 4.762.500đ án phí DSST	x			15/07/2015	13/QĐ-CCTHADS, ngày 23/7/2015	
14	Nguyễn Thị Nga	61 Kapa Kơ Long, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/2009/DS-ST, ngày 23/3/2009 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum), tỉnh Kon Tum	352/QĐ-THA, ngày 15/5/2009	Phải nộp 11.100.000đ án phí DSST	x			13/07/2015	14/QĐ-CCTHADS, ngày 29/7/2015	
15	A Thoai	Làng Kon Sơ Dreh, xã ĐăkBlà, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	20/2012/HSST, ngày 16/11/2012 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	707/QĐ-CCTHA, ngày 08/4/2013	Phải nộp 1.641.000đ án phí DSST	x			11/06/2015	15/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
16	Công ty Cổ phần Xây dựng Cosevco 77	270 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	07/2015/DSST, ngày 09/2/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	621/QĐ-CCTHA, ngày 09/3/2015	Phải nộp 4.761.949đ án phí DSST	x			06/04/2015	17/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
17	Công ty TNHH Hoàng Thái	Lô B2, khu công nghiệp Hòa Bình, đường Phạm Văn Đồng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	28/2012/QĐST-KDTM, ngày 24/12/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	400/QĐ-CCTHA, ngày 08/1/2013	Phải nộp 8.350.952đ án phí DSST	x			25/03/2015	18/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
18	Đỗ Ngọc Long	Thôn 2, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	17/HSST, ngày 28/4/2000 của Tòa án Quân sự khu vực 1; 05/HSPT, ngày 15/6/2000 của Tòa án Quân sự Quân khu 5	107/QĐ-THA, ngày 23/11/2007	Phải nộp 12 chỉ vàng 24K (loại 96%) để sung quỹ Nhà nước	x			03/04/2015	19/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
19	Dương Thị Núi	Tổ 3, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	13/2012/DSST, ngày 09/5/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 22/2012/DSPT, ngày 21/9/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	139/QĐ-CCTHA, ngày 07/11/2012	Phải nộp 13.750.000đ án phí có giá ngạch và 200.000đ án phí dân sự không có giá ngạch	x			22/05/2015	21/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
20	Lê Thị Thủy	19 Tăng Bạt Hổ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	12/2010/HSST, ngày 01/6/2010 của TAND huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai; 70/2010/HSPT, ngày 31/8/2010 của TAND tỉnh Gia Lai	44/QĐ-CCTHA, ngày 06/10/2010	Phải nộp 400.000đ án phí HSST và HSPT; 5.000.000đ sung quỹ Nhà nước; 800.000đ tiền truy thu do phạm tội mà có	x			22/03/2015	23/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
21	Nguyễn Hoàng Tấn Phú	Thôn Thanh Trung, xã Vinh Quang (nay là phường Ngô Máy), thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2012/HSST, ngày 04/1/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	531/QĐ-CCTHA, ngày 05/3/2013	Phải nộp 19.000.000đ tiền sung quỹ Nhà nước	x			25/06/2015	24/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
22	Nguyễn Ngọc Hoan	42/8 Trương Quang Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	40/2013/HSST, ngày 18/4/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 29/2013/HSPT, ngày 26-29/7/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	70/QĐ-CCTHA, ngày 10/10/2013	Phải nộp 200.000đ án phí HSST; 200.000đ án phí HSPT và 15.761.270đ án phí DSST	x			19/03/2015	25/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	

23	Nguyễn Tuấn Anh	171 Lạc Long Quân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	120/2014/HSST, ngày 17/12/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	522/QĐ-CCTHA, ngày 06/2/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 1.794.000đ án phí DSST	x			16/04/2015	27/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
24	Vũ Văn Hải	646 Duy Tân, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	48/2013/HSST, ngày 09/5/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 33/2013/HSPT; ngày 06/8/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	71/QĐ-CCTHA, ngày 10/10/2013	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 2.983.200đ án phí DSST	x			25/03/2015	30/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
25	Phan Văn Phương và Đặng Trần Tâm Linh	72 Nguyễn Đình Chiểu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	24/2014/DS-ST, ngày 09/9/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	198/QĐ-CCTHA, ngày 03/11/2014	Phải nộp 4.896.094đ án phí DSST	x			16/07/2015	31/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
26	Trương Thị Hương Giang (tên gọi khác: Ngọc Nhi)	97 Nguyễn Huệ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	25/2010/QĐCNSTT-ST, ngày 01/9/2010 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	507/QĐ-THA, ngày 21/9/2010	Phải nộp 12.765.000đ án phí DSST	x			15/07/2015	32/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
27	Mai Thanh Phong và Nguyễn Thị Ngọc	Thôn 4, xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	14/2012/DS-ST, ngày 28/5/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 21/2012/DS-PT, ngày 13/9/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	113/QĐ-CCTHA, ngày 07/11/2012	Phải nộp 2.013.000đ án phí DSST	x			21/03/2015	36/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
28	Công ty Cổ phần Xây dựng 79	131 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	07/2009/QĐST-KDTM, ngày 15/1/2009 của TAND tỉnh Bình Định	378/QĐ-THA, ngày 15/5/2009	Phải nộp 8.043.000đ án phí KDTM sơ thẩm	x			29/07/2015	40/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
29	Lê Hữu Hà	40 Hoàng Thị Loan, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	29/2008/HS-ST, ngày 26/5/2008 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum) tỉnh Kon Tum	485/QĐ-THA, ngày 17/7/2008	Phải nộp 147.500đ án phí DSST; 10.020.000đ để sung quỹ Nhà nước	x			29/07/2015	41/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
30	Lê Thị Tuyết Lan và Nguyễn Tấn Sang	Tổ 4, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	62/2013/QĐCNSTT-ST, ngày 11/7/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	57/QĐ-CCTHA, ngày 09/10/2013	Phải nộp 18.750.000đ án phí DSST	x			30/07/2015	42/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
31	Lê Thị Tuyết Lan và Nguyễn Tấn Sang	Tổ 4, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	35/2013/QĐST-DS, ngày 12/4/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	769/QĐ-CCTHA, ngày 02/5/2013	Phải nộp 6.871.250đ án phí DSST	x			30/07/2015	43/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
32	Công ty Cổ phần Xây dựng 79	383 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	01/2012/QĐST-LĐ, ngày 02/5/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	508/QĐ-CCTHA, ngày 15/5/2012	Phải nộp 14.216.335đ án phí lao động sơ thẩm	x			30/07/2015	44/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	

33	Công ty Cổ phần Xây dựng 79	131 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	39/2009/QĐST-KDTM, ngày 25/8/2009 của TAND tỉnh Bình Định	49/QĐ-THA, ngày 29/10/2009	Phải nộp 3.699.500đ án phí KDTM sơ thẩm	x			30/07/2014	46/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
34	Công ty Cổ phần Xây dựng 79	131 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2005/QĐ-TA, ngày 17/6/2005 của TAND thành phố Đà Nẵng	370/QĐ-THA, ngày 14/9/2005	Phải nộp 14.810.000đ án phí KDTM sơ thẩm	x			30/07/2014	48/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
35	Công ty Cổ phần Xây dựng 79	131 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2007/QĐST-KDTM, ngày 17/5/2007 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum) tỉnh Kon Tum	374/QĐ-THA, ngày 25/5/2007	Phải nộp 14.034.891đ án phí kinh tế sơ thẩm	x			30/07/2014	49/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
36	Lê Đình Đanh	Hẻm 100 Trần Nhật Duật, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	90/2013/HSST, ngày 16/8/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 49/2013/HSPT, ngày 21/11/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	332/QĐ-CCTHA, ngày 06/12/2013	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 10.500.000đ án phí DSST	x			29/07/2015	50/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
37	Lê Đình Đanh	155 Hà Huy Tập, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/2014/HSST, ngày 07/5/2014 của TAND huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh	1115/QĐ-CCTHA, ngày 14/7/2014	Phải nộp 6.500.000đ án phí DSST	x			29/07/2015	51/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
38	Nguyễn Thị Đào và Nguyễn Châu	128 Trần Văn Hai, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon tum	19/2013/DSST, ngày 27/3/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	44/QĐ-CCTHA, ngày 09/10/2013	Phải nộp 9.633.000đ án phí DSST; bà Nguyễn Thị Đào phải nộp 6.675.000đ án phí DSST đối với nghĩa vụ trả nợ riêng	x			15/07/2015	52/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
39	Nguyễn Thị Giang	84 Nguyễn Trường Tộ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon tum	14/2011/QĐST-DS, ngày 14/6/2011 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	655/QĐ-CCTHA, ngày 28/7/2011	Phải nộp 4.853.750đ án phí DSST	x			26/05/2015	53/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
40	Nguyễn Thị Giang	84 Nguyễn Trường Tộ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon tum	39/2012/DS-ST, ngày 24/9/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon tum; 12/2013/DSPT, ngày 11/3/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	693/QĐ-CCTHA, ngày 08/4/2013	Phải nộp 3.779.625đ án phí DSST	x			26/05/2015	54/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	1 người trong nhiều người thi hành
41	Hợp tác xã kinh doanh dịch vụ tổng hợp xã Vinh Quang; Phạm Ngọc Trường	Thôn Phương Quý, xã Vinh Quang, TP. Kon Tum, tỉnh Kon tum; Tổ 1, phường Ngô Mây, TP. Kon Tum, tỉnh Kon tum	37/2009/DSST, ngày 16/9/2009 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	520/QĐ-THA, ngày 12/5/2011	Phải nộp 28.482.526đ án phí DSST; Ông Phạm Ngọc Trường phải nộp 3.358.315đ án phí DSST	x			05/07/2015	55/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
42	Nguyễn Thị Nờ và Nguyễn Văn Sang	101/22/4 U Rê, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 28 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	71/2007/QĐST-DS, ngày 20/12/2007 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum) tỉnh Kon Tum	183/QĐ-THA, ngày 10/01/2008	Mỗi người phải nộp 3.600.000đ án phí DSST	x			02/06/2015	57/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	

43	Nguyễn Thị Nở và Nguyễn Văn Sang	101/22/4 U Rê, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 28 Lê Hồng Phong, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum	78/2007/QĐST-DS, ngày 28/12/2007 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum) tỉnh Kon Tum	222/QĐ-THA, ngày 06/3/2008	Bà Nguyễn Thị Nở phải nộp 3.420.000đ án phí DSST; Ông Nguyễn Văn Sang phải nộp 2.800.000đ án phí DSST	x			02/06/2015	58/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015
44	Nguyễn Đức Thám	Thôn 9, xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/2015/QĐST-DS, ngày 31/3/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	720/QĐ-CCTHA, ngày 07/4/2015	Phải nộp 41.980.500đ án phí DSST	x			02/06/2015	59/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015
45	Nguyễn Thị Vân Thùy	202 Bà Triệu, thành phố Kon tum, tỉnh Kon Tum	01/2011/DSST, ngày 04/01/2011 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	313/QĐ-CCTHA, ngày 17/2/2011	Phải nộp 6.217.500đ án phí DSST	x			28/07/2015	61/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015
46	Công ty Cổ phần Xây dựng Cosevco 77	270 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2006/DSST, ngày 03/3/2006 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum) tỉnh Kon Tum	453/QĐ-THA, ngày 02/6/2006	Phải nộp 6.889.000đ án phí DSST	x			26/06/2015	62/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015
47	Công ty Cổ phần Xây dựng Cosevco 77	270 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	108/2006/QĐST-DS, ngày 17/11/2006 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum) tỉnh Kon Tum	108/QĐ-THA, ngày 01/12/2006	Phải nộp 2.598.400đ án phí DSST	x			26/06/2015	65/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015
48	Nguyễn Tấn Sang và Lê Thị Tuyết Lan	Tổ 4, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	11/2013/QĐST-DS, ngày 27/02/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	559/QĐ-CCTHA, ngày 11/3/2013	Phải nộp 7.000.000đ án phí DSST	x			15/07/2015	66/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015
49	Nguyễn Đăng Lưu	Tổ 2, P.Ngô Mây, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	40/2012/DSST, ngày 11/10/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 10/2013/DSPT, ngày 28/02-01/03/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	652/QĐ-CCTHA, ngày 27/3/2013	Phải nộp 7.375.000đ án phí DSST	x			23/07/2015	67/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015
50	Lê Thị Tuyết Lan	289 Nguyễn Văn Linh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	37/2013/QĐST-DS, ngày 23/4/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	812/QĐ-CCTHA, ngày 13/5/2013	Phải nộp 5.600.000đ án phí DSST	x			15/07/2015	68/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015
51	Công ty TNHH Tuấn Anh	83 (số mới 925) Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	50/2013/QĐST-DS, ngày 30/5/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	954/QĐ-CCTHA, ngày 17/6/2013	Phải nộp 4.508.250đ án phí DSST	x			22/07/2015	69/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015
52	Ngô Thị Mỹ Dung	14 Trần Quang Khải, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	91/2013/QĐST-DS, ngày 07/11/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	305/QĐ-CCTHA, ngày 06/12/2013	Phải nộp 2.550.000đ án phí DSST	x			09/04/2015	70/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015

53	Trần Thị Kim Loan	07 Phạm Văn Đồng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	96/2013/QĐST-DS, ngày 16/12/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	382/QĐ-CCTHA, ngày 24/12/2013	Phải nộp 2.400.000đ án phí DSST	x			27/07/2015	71/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
54	Trần Thị Kim Loan	50E Hoàng Diệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	99/2013/QĐST-DS, ngày 27/12/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	439/QĐ-CCTHA, ngày 13/01/2014	Phải nộp 3.750.000đ án phí DSST	x			27/07/2015	72/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
55	Công ty cổ phần xây dựng 79	131 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2014/QĐST-KDTM, ngày 03/3/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	692/QĐ-CCTHA, ngày 19/3/2014	Phải nộp 4.269.650đ án phí DSST	x			30/07/2015	73/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
56	Trần Lê Duy Khải và Võ Lâm Thư	17 (Số mới 974) Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	93/2013/QĐST-DS, ngày 15/11/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	327/QĐ-CCTHA, ngày 06/12/2013	Mỗi người phải nộp 17.666.250đ án phí DSST			x	18/03/2015	75/QĐ-CCTHADS, ngày 18/8/2015	
57	Nguyễn Đình Sô	Thôn Phương Quý, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	165/HSPT, ngày 27/5/1994 của Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Đà Nẵng	53/QĐ-CCTHA, ngày 12/10/2005	Phải nộp 50.000đ án phí HSST; 512.000đ án phí DSST và 10.602.000đ tiền thu lợi bất chính			x	26/06/2015	77/QĐ-CCTHADS, ngày 18/8/2015	
58	Công ty TNHH Thương mại Thiên Thanh	Tổ 3, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	82/2014/QĐ-PT, ngày 24/01/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	644/QĐ-CCTHA, ngày 05/3/2014	Phải nộp 19.580.500đ án phí DSST			x	11/11/2014	79/QĐ-CCTHADS, ngày 18/8/2015	
59	Nguyễn Đình Chính và Nguyễn Thị Thúy	Tổ 5, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2011/DSST, ngày 30/9/2011 của TAND thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	350/QĐ-CCTHA, ngày 07/3/2012	Phải nộp 10.587.500đ án phí DSST			x	24/03/2015	80/QĐ-CCTHADS, ngày 18/8/2015	
60	Chu Trần Đại	219 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/QĐST-CNTT, ngày 16/3/2007 của TAND Quận 3, TP. Hồ Chí Minh	511/QĐ-THA, ngày 03/8/2007	Phải nộp 9.404.220đ án phí DSST	x			13/07/2015	81/QĐ-CCTHADS, ngày 19/8/2015	
61	Hoàng Thị Thu Thanh	09 Trần Nhân Tông, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08/2008/DS-ST, ngày 18/4/2008 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum), tỉnh Kon Tum	422/QĐ-THA, ngày 05/6/2008	Phải nộp 6.934.881đ án phí DSST			x	13/07/2015	82/QĐ-CCTHADS, ngày 19/8/2015	
62	Lữ Thị Phương	148 Phan Chu Trinh, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	66/2012/QĐST-DS, ngày 30/11/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	280/QĐ-CCTHA, ngày 18/12/2012	Phải nộp 15.917.515đ án phí DSST			x	18/03/2015	83/QĐ-CCTHADS, ngày 18/8/2015	

63	Võ Thị Bích Ngọc	Thôn Gia Hội, xã Đăk Năng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	111/2014/QĐST-DS, ngày 18/12/2014 của TAND thành phố Kon tum, tỉnh Kon Tum	389/QĐ-CCTHA, ngày 19/12/2014	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Thu Hồng số tiền 40.000.000đ và lãi suất chậm thi hành án			x	18/08/2015	84/QĐ-CCTHADS, ngày 20/8/2015	
64	Võ Thị Bích Ngọc	Thôn Gia Hội, xã Đăk Năng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	110/2014/QĐST-DS, ngày 18/12/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	388/QĐ-CCTHA, ngày 19/12/2014	Phải trả cho bà Đỗ Thị Thu số tiền 83.950.000đ và lãi suất chậm thi hành án			x	18/08/2015	85/QĐ-CCTHADS, ngày 20/8/2015	
65	Nguyễn Thị Ngọc Lan	35/17 Trần Phú, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	10/2007/HSST, ngày 25/9/2007 của TAND huyện Đăk Tô, tỉnh Kon tum	432/QĐ-THA, ngày 05/6/2008	Phải nộp 3.000.000đ để sung công quỹ Nhà nước và 50.000đ án phí HSST			x	13/07/2015	86/QĐ-CCTHADS, ngày 19/8/2015	
66	Nguyễn Như Hải	130/3 Sư Vạn Hạnh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	88/2011/HSST, ngày 28/6/2011 của TAND thị xã Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; 180/HSPT, ngày 08/9/2011 của TAND tỉnh Tây Ninh	603/QĐ-CCTHA, ngày 28/6/2012	Phải nộp 7.700.000đ tiền phạt sung quỹ Nhà nước			x	25/03/2015	88/QĐ-CCTHADS, ngày 19/8/2015	
67	Trần Thị Thu Hằng	20 (số cũ 41) Trần Quang Khải, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	30/2012/QĐST-DS, ngày 05/7/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	45/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2012	Phải nộp 4.750.000đ án phí DSST			x	25/03/2015	89/QĐ-CCTHADS, ngày 19/8/2015	
68	Lê Thị Tuyết Oanh và Phan Minh Sương	29 Mạc Đĩnh Chi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	59/2013/QĐST-DS, ngày 22/6/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1001/QĐ-CCTHA, ngày 02/7/2013	Phải nộp 7.500.000đ án phí DSST			x	17/03/2015	90/QĐ-CCTHADS, ngày 19/8/2015	
69	Huỳnh Văn Sáu	178 Nguyễn Huệ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	137/2011/QĐST-HNGĐ, ngày 11/11/2011 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	144/QĐ-CCTHA, ngày 28/11/2011	Phải nộp 6.250.000đ án phí DSST			x	18/03/2015	91/QĐ-CCTHADS, ngày 19/8/2015	
70	Lê Thị Tuyết Oanh và Phan Minh Sương	29 Mạc Đĩnh Chi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	60/2013/QĐST-DS, ngày 25/6/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	17/QĐ-CCTHA, ngày 09/10/2013	Phải nộp 4.450.000đ án phí DSST			x	17/03/2015	92/QĐ-CCTHADS, ngày 19/8/2015	
71	Vũ Thị Linh Kiều	43 Trần Quang Khải, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	81/2014/HS-ST, ngày 18/7/2014 của TAND quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh	166/QĐ-CCTHA, ngày 24/10/2014	Phải nộp 200.000đ án phí HSST; nộp phạt 10.000.000đ và nộp lại số tiền 4.000.000đ tiền thu lợi bất chính sung quỹ Nhà nước			x	19/06/2015	94/QĐ-CCTHADS, ngày 19/8/2015	
72	Lê Thị Thu Trúc	07 Tổ Hữu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2012/DS-ST, ngày 08/02/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/QĐ-CCTHA, ngày 02/10/2012	Phải nộp 6.386.875đ án phí DSST			x	15/03/2015	96/QĐ-CCTHADS, ngày 19/8/2015	

73	Lữ Thị Phương	122 U Rê, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	86/2013/QĐST-DS, ngày 14/10/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	172/QĐ-CCTHA, ngày 25/10/2013	Phải nộp 1.844.375đ án phí DSST				x	25/03/2015	97/QĐ-CCTHADS, ngày 19/8/2015
74	Nguyễn Hữu Độ	Tổ 1, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	01/2008/DS-ST, ngày 23/01/2008 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum), tỉnh Kon Tum	276/QĐ-THA, ngày 20/3/2008	Phải trả cho Công ty cổ phần xây lắp và sản xuất vật liệu xây dựng số tiền 11.546.875đ và lãi suất chậm thi hành án				x	18/08/2015	100/QĐ-CCTHADS, ngày 20/8/2015
75	Huỳnh Ngọc Thạch	Làng Klầu Klá, xã Ya Chim, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2015/DS-ST, ngày 07/01/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	658/QĐ-CCTHA, ngày 11/3/2015	Phải nộp 1.755.750đ án phí DSST				x	25/08/2015	101/QĐ-CCTHADS, ngày 26/8/2015
76	Trần Công Quốc	54 Trần Bình Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	28/2014/QĐST-DS, ngày 14/4/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	800/QĐ-CCTHA, ngày 26/4/2014	Phải nộp 22.200.000đ án phí DSST				x	28/08/2015	102/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015
77	Công ty TNHH Tuấn Anh	83 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	04/2014/QĐST-KDTM, ngày 06/3/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	790/QĐ-CCTHA, ngày 15/4/2014	Phải nộp 21.766.400đ án phí kinh tế sơ thẩm				x	28/08/2015	103/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015
78	Nguyễn Thị Hải và Dương Xuân Tam	25 Nguyễn Huệ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	51/2011/QĐST-DS, ngày 30/9/2011 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	996/QĐ-CCTHA, ngày 13/6/2014	Phải nộp 4.375.000đ án phí DSST				x	01/06/2015	107/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015
79	Trương Thị Nhung	59 Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08/2013/QĐST-DS, ngày 01/2/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	508/QĐ-CCTHA, ngày 28/2/2013	Phải nộp 5.666.250đ án phí DSST				x	02/06/2015	108/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015
80	Phạm Thị Diệu Thành	44/8 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	04/2011/DSST, ngày 14/1/2011 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	333/QĐ-CCTHA, ngày 25/2/2011	Phải nộp 12.500.000đ án phí DSST				x	27/07/2015	109/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015
81	Nguyễn Thị Hải	25B (số cũ) Nguyễn Huệ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	10/2013/DSST, ngày 24/4/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	995/QĐ-CCTHA, ngày 02/7/2013	Phải nộp 15.183.500đ án phí DSST				x	05/06/2015	111/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015
82	Nguyễn Thị Hương	292 (số cũ 50) Đào Duy Từ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	42/2014/QĐST-DS, ngày 05/5/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	913/QĐ-CCTHA, ngày 15/5/2014	Phải nộp 10.400.000đ án phí DSST				x	26/08/2015	113/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015



83	Nguyễn Anh Hiếu	Tổ 2, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	21/2014/HSST, ngày 27/01/2014 của TAND quận Ba Đình, Hà Nội; 323/2014/HSPT, ngày 06/5/2014 của TAND thành phố Hà Nội	58/QĐ-CCTHA, ngày 08/10/2014	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 5.000.000đ tiền phạt			x	26/08/2015	114/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
84	Trần Ngọc Út	194 Phan Chu Trinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	14/2014/DS-ST, ngày 12/6/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 23/2014/DS-PT, ngày 29/10/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	303/QĐ-CCTHA, ngày 05/12/2014	Phải nộp 58.325.000đ án phí DSST			x	26/08/2015	115/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
85	Nguyễn Huy Anh	84 U Rê, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	84/2011/HSST, ngày 21/12/2011 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	287/QĐ-CCTHA, ngày 07/02/2012	Phải nộp 4.200.000đ tiền phạt			x	28/08/2015	116/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
86	Trần Công Hạnh	Thôn Phương Quý, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	28/HSST, ngày 29/12/1994 của TAND tỉnh Kon Tum; 224 ngày 16/5/1995 của Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Đà Nẵng	42/QĐ-THA, ngày 12/10/2005	Phải nộp 46 chỉ vàng y là tài sản do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước			x	04/06/2015	117/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
87	Phạm Thị Minh Tâm	01 Lý Thường Kiệt (58B Phan Đình Phùng), thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	01/UBTP-DS, ngày 21/5/2004 của TAND tỉnh Kon Tum	225/QĐ-THA, ngày 01/06/2004	Phải nộp 14.670.197đ án phí DSST			x	27/07/2015	118/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
88	Hồ Mộng Hà	231 Phan Chu Trinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	13/2015/QĐST-DS, ngày 18/03/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	719/QĐ-CCTHA, ngày 07/4/2015	Phải nộp 3.344.950đ án phí DSST			x	02/06/2015	119/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
89	Công ty cổ phần Minh Đức	84 Trương Hán Siêu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	10/2012/QĐST-KDTM, ngày 23/8/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	141/QĐ-CCTHA, ngày 08/11/2012	Phải nộp 2.316.675đ án phí DSST			x	25/03/2015	121/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
90	Võ Văn Cư và Nguyễn Thị Kim Loan	66B (số mới 122) Phan Chu Trinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	16/2015/DSST, ngày 17/4/2015 của TAND thành phố Kon tum, tỉnh Kon Tum	1164/QĐ-CCTHA, ngày 03/8/2015	Phải trả cho ông Trần Ngọc Minh số tiền 200.000.000đ	x			27/08/2015	122/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	
91	Phan Ngọc Thanh	172 Huỳnh Đăng Thơ, thành phố Kon tum, tỉnh Kon Tum	86/2011/HSST, ngày 27/12/2011 của TAND thành phố Kon tum, tỉnh Kon Tum	290/QĐ-CCTHA, ngày 07/02/2012	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 6.250.000đ để sung quỹ Nhà nước			x	28/08/2015	124/QĐ-CCTHADS, ngày 31/8/2015	

92	Dương Đăng Hải Ký	80 Trần Cao Vân, thành phố Kon tum, tỉnh Kon Tum	17/2012/QĐST-KDTM, ngày 13/11/2012 của TAND thành phố Kon tum, tỉnh Kon Tum	342/QĐ- CCTHA, ngày 26/12/2012	Phải trả cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam-CN tỉnh Kon Tum số tiền 249.318.259đ và tiền lãi phát sinh tính từ ngày 12/07/2012 đến khi trả nợ xong, tính theo mức lãi của hợp đồng tín dụng số 625/2011/1826 ngày 28/07/2011 giữa Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam-CN tỉnh Kon tum với ông Dương Đăng Hải Ký	x			28/08/2015	125/QĐ- CCTHADS, ngày 31/8/2015	
93	Lê Đình Trân	23 Tổ Hữu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	27/2013/QĐST-DS, ngày 22/3/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	692/QĐ- CCTHA, ngày 08/4/2013	Phải nộp 8.075.000đ án phí DSST	x			28/08/2015	126/QĐ- CCTHADS, ngày 31/8/2015	
94	Nguyễn Thu Hường (Nguyễn Thị Thu Hương)	Đường Đồng Đa, tổ 7, phường Thăng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	14/2014/QĐST-DS, ngày 13/3/2014 của TAND thành phố Kon tum, tỉnh Kon tum	696/QĐ- CCTHA, ngày 19/3/2014	Phải nộp 7.202.500đ án phí DSST	x			28/08/2015	127/QĐ- CCTHADS, ngày 31/8/2015	
95	Trịnh Ngọc Quân và Nguyễn Thị Thanh Thúy	126 Nguyễn Huệ, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum; (tạm trú tại: tổ 12, phường Quang Trung, TP. Kon tum, tỉnh Kon tum)	142/2011/HSST, ngày 21/9/2011 của TAND thành phố PleiKu, tỉnh Gia Lai	792/QĐ- CCTHA, ngày 10/4/2014	Ông Trịnh Ngọc Quân phải nộp 5.480.000đ tiền phạt để sung công quỹ Nhà nước; Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy phải nộp 10.000.000đ tiền phạt sung công quỹ Nhà nước			x	27/07/2015	129/QĐ- CCTHADS, ngày 31/8/2015	
96	Lê Thị Mai	288 Phạm Văn Đồng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon tum	06/2015/DS-PT, ngày 14/3/2015 của TAND tỉnh Kon Tum	770/QĐ- CCTHA, ngày 16/4/2015	Phải nộp 31.575.580đ án phí DS			x	27/08/2015	130/QĐ- CCTHADS, ngày 01/9/2015	
97	Nguyễn Văn Huy Chương	K506/29 Phan Đình Phùng, phường Duy Tân, thành phố Kon tum, tỉnh Kon Tum	40/2015/HSST, ngày 30/3/2015 của TAND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng	987/QĐ- CCTHA, ngày 16/6/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST; Truy thu sung công quỹ Nhà nước 1.500.000đ và 3.000.000đ tiền phạt	x			31/08/2015	131/QĐ- CCTHADS, ngày 01/9/2015	
98	Huỳnh Thị Minh Đức	15 Nguyễn Trung Trực, thành phố Kon tum, tỉnh Kon tum	32/2015/QĐST-DS, ngày 08/7/2015 của TAND thành phố Kon tum, tỉnh Kon Tum	1117/QĐ- CCTHA, ngày 15/7/2015	Phải nộp 19.500.000đ án phí DSST			x	31/08/2015	132/QĐ- CCTHADS, ngày 07/9/2015	

99	Bùi Duy Phương và Lê Thị Hiền	07 Ngô Tiến Dũng, phường Thăng Lợi, thành phố Kon Tum; 24 Âu Cơ, phường Quang Trung, thành phố Kon tum, tỉnh Kon tum	88/2012/HSST, ngày 13/11/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	880/QĐ-CCTHA, ngày 20/5/2015	Ông Bùi Duy Phương phải trả cho ông A Phin số tiền 9.000.000đ; Bà Lê Thị Hiền phải trả cho ông A Phin số tiền 7.800.000đ			x	27/08/2015	133/QĐ-CCTHADS, ngày 07/9/2015	
100	Công ty TNHH tư vấn đầu tư và xây dựng Đức Anh	07 Tô Hiến Thành, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon tum	43/2013/QĐST-DS, ngày 17/5/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	873/QĐ-CCTHA, ngày 03/6/2013	Phải nộp 8.750.000đ án phí DSST			x	04/09/2015	135/QĐ-CCTHADS, ngày 08/9/2015	
101	Công ty TNHH Hòa Hưng	59 Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08/2014/KDTM-ST, ngày 01/12/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1041/QĐ-CCTHA, ngày 01/7/2015	Phải trả cho Công ty TNHH XD-TM và vận tải Văn Chính số tiền 891.547.500đ và tiền lãi	x			03/09/2015	136/QĐ-CCTHADS, ngày 08/9/2015	
102	Phan Huy Tuệ	256 Lạc Long Quân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2014/QĐST-DS, ngày 07/02/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	600/QĐ-CCTHA, ngày 24/02/2014	Phải nộp 2.500.000đ án phí có giá ngạch và 100.000đ án phí không có giá ngạch	x			03/09/2015	137/QĐ-CCTHADS, ngày 09/9/2015	
103	Công ty TNHH Thương mại An Hải	104 Lý Thái Tổ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	07/2015/QĐST-KDTM, ngày 16/3/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1070/QĐ-CCTHA, ngày 07/7/2015	Phải trả cho Công ty cổ phần Diana Unicharm tại thành phố Hồ Chí Minh số tiền 72.038.664đ và lãi suất chậm trả	x			08/09/2015	138/QĐ-CCTHADS, ngày 09/9/2015	
104	Nguyễn Khắc Điệp và bà Trương Thị Phương Thảo	215 Nguyễn Văn Linh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	07/2014/QĐST-DS, ngày 25/02/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	682/QĐ-CCTHA, ngày 19/3/2014	Phải nộp 4.440.000 đ án phí dân sự sơ thẩm	x			09/09/2015	139/QĐ-CCTHADS, ngày 10/9/2015	
105	Nguyễn Thị Kim Loan và Võ Văn Cư	66B (số mới 122) Phan Chu Trinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	16/2015/DSST, ngày 17/4/2015 của TAND thành phố Kon tum, tỉnh Kon Tum	978/QĐ-CCTHA, ngày 11/6/2015	Phải nộp 5.000.000đ án phí DSST	x			08/09/2015	140/QĐ-CCTHADS, ngày 10/9/2015	
106	Công ty TNHH Thương mại An Hải	104 Lý Thái Tổ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	07/2014/QĐST-DS, ngày 25/02/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	717/QĐ-CCTHA, ngày 07/4/2015	Phải nộp 1.400.000đ án phí DSST	x			08/09/2015	141/QĐ-CCTHADS, ngày 10/9/2015	
107	Đặng Thị Út và Nguyễn Tinh	Thôn 1, xã Hòa Bình, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	74/2007/QĐST-DS, ngày 21/12/2007 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum), tỉnh Kon Tum	111/QĐ-CCTHA, ngày 26/11/2008	Phải trả cho Quỹ tín dụng nhân dân Hòa Bình số tiền 6.076.850đ và lãi suất chậm thi hành án	x			11/09/2015	142/QĐ-CCTHADS, ngày 12/9/2015	

108	Công ty cổ phần thủy điện Đắk Grét	Tòa nhà số 131 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2014/JDTM-ST, ngày 05/8/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	23/QĐ-CCTHA, ngày 07/10/2015	Phải nộp 130.339.585đ án phí DSST	x			15/09/2015	143/QĐ-CCTHADS, ngày 17/9/2015	
109	Trần Công Quốc	54 Trần Bình Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	28/2014/QĐST-DS, ngày 14/4/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1122/QĐ-CCTHA, ngày 21/7/2015	Phải trả cho bà Bùi Thị Thanh Thúy số tiền 1.080.000.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			16/09/2015	144/QĐ-CCTHADS, ngày 17/9/2015	
110	Công ty cổ phần thủy điện Đắk Grét	Tòa nhà số 131 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2015/QĐST-DS, ngày 12/02/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	936/QĐ-CCTHA, ngày 02/6/2015	Phải trả cho Công ty TNHH Thương mại Trường Thông số tiền 850.000.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			15/09/2015	145/QĐ-CCTHADS, ngày 17/9/2015	
111	Công ty TNHH Hòa Hưng	69 Trần Hưng Đạo, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08/2014/KDTM-ST, ngày 01/12/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	512/QĐ-CCTHA, ngày 21/01/2015	Phải nộp 38.746.425đ án phí DSST	x			14/09/2015	146/QĐ-CCTHADS, ngày 18/9/2015	
112	Nguyễn Hữu Độ	Tổ 2, phường Ngô Mây, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	09/2011/QĐST-DS, ngày 25/01/2011 của TAND thành phố Kon tum, tỉnh Kon Tum	304/QĐ-CCTHA, ngày 14/02/2011	Phải nộp 11.000.000đ án phí DSST	x			18/09/2015	147/QĐ-CCTHADS, ngày 18/9/2015	
113	Đặng Trần Quốc Thăng-chủ DNTN Thương mại Quốc Thăng	164 Trần Hưng Đạo, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	14/2014/QĐST-KDTM, ngày 11/9/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	178/QĐ-CCTHA, ngày 29/10/2014	Phải trả cho Công ty cổ phần đầu tư phát triển công nghệ ROBO số tiền 23.990.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			22/09/2015	149/QĐ-CCTHADS, ngày 23/9/2015	
114	Võ Thái Hiền và Hồ Thị Thu Chút	01A Bùi Thị Xuân, Tp. Kon Tum, tỉnh Kon Tum	21/2012/QĐST-DS, ngày 05/6/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	599/QĐ-CCTHA, ngày 19/6/2012	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim Trang số tiền 33.000.000đ và tiền lãi chậm thi hành án	x			28/09/2015	151/QĐ-CCTHADS, ngày 28/9/2015	
115	Công ty cổ phần Đức Nhân	Tổ 1, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon tum	90/2013/QĐST-DS, ngày 07/11/2013 của TAND thành phố Kon tum, tỉnh Kon tum	352/QĐ-CCTHA, ngày 06/12/2013	Phải trả cho Công ty TNHH SX-TM-XD-XNK Nam Thịnh Phát số tiền 272.045.609đ và lãi suất chậm thi hành án	x			30/09/2015	153/QĐ-CCTHADS, ngày 30/9/2015	
116	Bùi Thị Ngọc Lan và Nguyễn Hùng	632 (số cũ 41) Duy Tân, thành phố Kon tum, tỉnh Kon Tum	84/2014/QĐST-DS, ngày 12/9/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1303/QĐ-CCTHA, ngày 15/9/2014	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim Uyên và ông Trần Đăng Hội số tiền 190.000.000đ	x			24/08/2015	103/QĐ-CCTHA, ngày 31/8/2015	

117	Bùi Thị Ngọc Lan	632 (số cũ 41) Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	83/2014/QĐST-DS, ngày 12/9/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1302/QĐ-CCTHA, ngày 15/9/2014	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Thu Hương số tiền 230.000.000đ	x			24/08/2015	104/QĐ-CCTHA, ngày 31/8/2015	
118	Nguyễn Thị Ngọc Điệp và Trần Công Quốc	12 (số cũ 54) Trần Bình Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	47/2015/QĐST-DS, ngày 24/8/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	122/QĐ-CCTHA, ngày 23/10/2015	Phải nộp 8.000.000đ án phí DSST	x			13/11/2015	02/QĐ-CCTHA, ngày 16/11/2015	
119	Lê Thị Tuyết Lan	298 Nguyễn Văn Linh, Tổ 4, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	16/2015/QĐST-DS, ngày 06/04/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	117/QĐ-CCTHA, ngày 21/10/2015	Phải trả cho ông Nguyễn Đình Văn số tiền 190.500.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			25/11/2015	03/QĐ-CCTHA, ngày 26/11/2015	
120	Lê Thị Tuyết Lan	298 Nguyễn Văn Linh, Tổ 4, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	79/2014/QĐST-DS, ngày 03/9/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	116/QĐ-CCTHA, ngày 21/10/2015	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Trinh số tiền 200.000.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			25/11/2015	04/QĐ-CCTHA, ngày 26/11/2015	
121	Nguyễn Hùng Dũng và Nguyễn Thị Kim Cương	Tổ 2, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	10/DSST, ngày 11/04/2005 của TAND thị xã (nay là thành phố) Kon Tum, tỉnh Kon Tum	187/QĐ-CCTHA, ngày 29/10/2015	Phải trả cho ông Phạm Văn Viễn số tiền 103.000.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			03/12/2015	05/QĐ-CCTHA, ngày 05/12/2015	
122	Phạm Thị Diệu Thành	44/8 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	04/2011/KDTM-ST, ngày 14/1/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	186/QĐ-CCTHA, ngày 29/10/2015	Phải trả cho bà Huỳnh Thị Minh số tiền 250.000.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			10/12/2015	06/QĐ-CCTHA, ngày 14/12/2015	
123	Phạm Thị Diệu Thành	44/8 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	29/2011/KDTM-ST, ngày 30/9/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	62/QĐ-CCTHA, ngày 12/10/2015	Phải trả cho bà Lê Thị Hòa số tiền 150.442.500đ và lãi suất chậm thi hành án	x			10/12/2015	07/QĐ-CCTHA, ngày 14/12/2015	
124	Xí nghiệp kinh doanh tổng hợp Đức Thiện	Số 24, đường Hoàng Diệu, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	04/2011/KDTM-ST, ngày 20/4/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	71/QĐ-CCTHA, ngày 19/10/2015	Phải trả cho Ban quản lý rừng phòng hộ IaPuch số tiền 827.191.760đ	x			28/12/2015	08/QĐ-CCTHA, ngày 29/12/2015	
125	Trần Công Quốc	12 (số cũ 54) Trần Bình Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	42/2015/DSST, ngày 25/09/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	401/QĐ-CCTHA, ngày 09/12/2015	Phải nộp 17.000.000đ án phí DSST	x			04/01/2016	09/QĐ-CCTHA, ngày 06/01/2016	
126	Võ Minh Nghĩa	44 Tô Hiến Thành, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2015/QĐST-DS, ngày 06/02/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	82/QĐ-CCTHA, ngày 19/10/2015	Phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Lê Văn Tông và bà Nguyễn Thị Ngọc Phượng (bố mẹ đẻ của ông Lê Văn Hiếu) số tiền 65.000.000đ	x			05/01/2016	10/QĐ-CCTHA, ngày 07/01/2016	

127	Võ Đình Hân	Số cũ 143 Bà Triệu, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	72/2015/DSST, ngày 07/8/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	43/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải bồi thường cho ông Trần Minh Chương số tiền 50.937.200đ và lãi suất chậm thi hành án	x			08/01/2016	12/QĐ-CCTHA, ngày 13/01/2016	
128	Công ty Cổ phần xây dựng 79	131 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2014/QĐST-KDTM, ngày 03/03/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	552/QĐ-CCTHA, ngày 26/01/2016	Phải trả cho Công ty Xăng dầu Bắc Tây Nguyên (Công ty TNHH MTV Xăng dầu Bắc Tây Nguyên) số tiền 170.786.000đ và lãi suất chậm trả	x			23/02/2016	13/QĐ-CCTHA, ngày 26/02/2016	
129	Phạm Thị Thu Ba	324 Phan Chu Trinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	38/2015/DSST ngày 18/09/2015 và Thông báo số 385/2015/TB-TA ngày 09/11/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	280/QĐ-CCTHA, ngày 12/11/2015	Phải nộp 37.902.000đ án phí DSST	x			25/02/2016	16/QĐ-CCTHA, ngày 02/03/2016	
130	Nguyễn Thị Thu Trang - Chủ DNTN Trung tâm kỹ thuật địa chính Ngọc Anh	05C Lê Hữu Trác, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08/2014/DSST, ngày 13/5/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	35/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải trả cho Sở giao thông vận tải tỉnh Kon Tum số tiền 759.876.560đ và lãi suất chậm thi hành án	x			22/03/2016	18/QĐ-CCTHA, ngày 25/03/2016	
131	Nguyễn Tiết Sang	Thôn 5, xã Đoàn Kết, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	17/2015/HSST, ngày 21/7/2015 của TAND huyện Chupah, tỉnh Gia Lai	553/QĐ-CCTHA, ngày 26/1/2016	Phải trả cho ông Hồ Văn Tiến số tiền 20.000.000đ	x			23/03/2016	19/QĐ-CCTHA, ngày 25/03/2016	
132	Nguyễn Tấn Vĩnh (tên gọi khác: Đen)	Tổ 4, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	113/2015/HSST, ngày 31/12/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	695/QĐ-CCTHA, ngày 03/03/2016	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 4.166.600đ để sung quỹ Nhà nước		x		29/03/2016	20/QĐ-CCTHA, ngày 30/03/2016	
133	Hà Văn Tươi	Tổ 7, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2016/HSST, ngày 11/01/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	658/QĐ-CCTHA, ngày 03/03/2016	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 315.000đ án phí DSST	x			29/03/2016	21/QĐ-CCTHA, ngày 30/03/2016	
134	Lê Quang Thái	45 Tổ Hữu, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	01/2016/HSST, ngày 08/1/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	751/QĐ-CCTHA, ngày 21/03/2016	Phải trả cho bà Bùi Thị Cẩm Tú số tiền 140.000.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			25/03/2016	22/QĐ-CCTHA, ngày 01/04/2016	

135	Phạm Thị Trinh	Đội 8, thôn 5, xã Đoàn Kết, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	01/2015/DS-ST, ngày 06/01/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	876/QĐ-CCTHA, ngày 18/05/2016	Phải trả cho bà Huỳnh Thị Kim Công số tiền 23.289.750đ và lãi suất chậm thi hành án	x			04/04/2016	23/QĐ-CCTHA, ngày 05/04/2016
136	Hồ Thanh Sơn và Nguyễn Thị Hồng Xâm (Sâm)	13 Ngõ Miên, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2015/DSST, ngày 18/05/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1071/QĐ-CCTHA, ngày 07/07/2015	Phải trả cho bà Trần Thị Kim Liên và ông Lê Trần Tâm Hải số tiền 1.373.931.700đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			05/04/2016	24/QĐ-CCTHA, ngày 11/04/2016
137	Lê Thị Hải	33/5 Đào Duy Từ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	24/2013/HSST, ngày 05/2/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	657/QĐ-CCTHA, ngày 29/02/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim Loan số tiền 470.000.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			20/04/2016	25/QĐ-CCTHA, ngày 25/04/2016
138	Nguyễn Tiến Dũng; Đương Thị Núi	385 Bà Triệu, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum; Khu vực trung tâm dạy nghề xã Kon Đào, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum	13/2012/DSST, ngày 09/5/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 22/2012/DSPT, ngày 21/9/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	760/QĐ-CCTHA, ngày 30/3/2016	Ông Nguyễn Tiến Dũng phải trả cho ông Trần Thanh Hải bà Nguyễn Thị Lưu số tiền 150.000.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố; Bà Dương Thị Núi phải trả cho ông Trần Thanh Hải bà Nguyễn Thị Lưu số tiền 275.000.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			27/04/2016	26/QĐ-CCTHA, ngày 28/04/2016
139	Trịnh Minh Phước	Tổ 2, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	64/2015/HSST, ngày 21/07/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	176/QĐ-CCTHA, ngày 29/10/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 5.000.000đ tiền phạt			x	09/05/2016	27/QĐ-CCTHA, ngày 12/05/2016
140	Nguyễn Thị Kim Cúc	80 Lê Quý Đôn, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	64/2015/HSST, ngày 21/07/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	177/QĐ-CCTHADS, ngày 29/10/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 5.000.000đ tiền phạt	x			09/05/2016	28/QĐ-CCTHA, ngày 12/05/2016
141	Nguyễn Thị Hồng và Nguyễn Thị Phương Linh	333 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	05/2015/QĐST-DS, ngày 04/02/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	252/QĐ-CCTHA, ngày 09/11/2015	Phải có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Bùi Thị Nghĩa số tiền 220.000.000đ và tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			18/05/2016	29/QĐ-CCTHA, ngày 19/05/2016

142	Nguyễn Thị Ngọc Diệp và Trần Công Quốc	12 (số cũ 54) Trần Bình Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	47/2015/QĐST-DS, ngày 24/8/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	462/QĐ-CCTHA, ngày 06/01/2016	Phải trả cho bà Lương Thị Tùng số tiền đợt 1 là 50.000.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			18/05/2016	30/QĐ-CCTHA, ngày 19/05/2016	
143	Công ty TNHH Lâm Sang	316 Hoàng Thị Loan, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08/2016/DS-ST, ngày 19/02/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	756/QĐ-CCTHA, ngày 22/03/2016	Phải trả cho ông Trần Ngọc Anh số tiền 16.085.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			18/05/2016	31/QĐ-CCTHA, ngày 19/05/2016	
144	Công ty TNHH Lâm Sang	316 Hoàng Thị Loan, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08/2016/DS-ST, ngày 19/02/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	754/QĐ-CCTHA, ngày 22/03/2016	Phải nộp 804.250đ án phí DSST	x			18/05/2016	32/QĐ-CCTHA, ngày 19/05/2016	
145	Nguyễn Thị Thơm	Thôn Kon Sơ Lam, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	75/2015/QĐST-DS, ngày 08/12/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	800/QĐ-CCTHA, ngày 13/04/2016	Phải trả cho bà Đinh Thị Vinh số tiền 6.000.000đ và tiền lãi chậm thi hành án	x			20/05/2016	33/QĐ-CCTHA, ngày 24/05/2016	
146	Nguyễn Thị Thơm	Thôn Kon Sơ Lam, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	75/2015/QĐST-DS, ngày 08/12/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	555/QĐ-CCTHA, ngày 26/01/2016	Phải nộp 150.000đ án phí DSST	x			20/05/2016	34/QĐ-CCTHA, ngày 24/05/2016	
147	Nguyễn Thị Hồng Sâm	12 Trần Quốc Toàn, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/2016/QĐDS-ST, ngày 13/05/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	920/QĐ-CCTHA, ngày 20/05/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc Liên số tiền 54.125.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			05/04/2016	35/QĐ-CCTHA, ngày 07/06/2016	
148	Nguyễn Văn Linh	Tổ 3, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	113/2015/HSST, ngày 31/12/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	694/QĐ-CCTHA, ngày 03/03/2016	Phải nộp lại 4.166.600đ để sung quỹ Nhà nước	x			08/06/2016	36/QĐ-CCTHA, ngày 10/06/2016	
149	Bùi Thị Lệ Thủy	68 Đồng Nai, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	54/2015/QĐST-DS, ngày 14/09/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	134/QĐ-CCTHA, ngày 23/10/2015	Phải nộp 567.155đ án phí DSST	x			16/06/2016	39/QĐ-CCTHA, ngày 16/06/2016	
150	Đỗ Phú Trường An	Tổ 7, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	22/DSST, ngày 18/7/2006 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum) tỉnh Kon Tum	660/QĐ-THA, ngày 21/8/2006	Phải nộp 14.250.000đ án phí DSST	x			23/06/2016	41/QĐ-CCTHA, ngày 27/06/2016	



151	Trương Thị Dung	60 Hồ Tùng Mậu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	14/2012/QĐST-DS, ngày 27/4/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	659/QĐ-CCTHA, ngày 29/02/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim Loan số tiền 100.000.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			29/06/2016	42/QĐ-CCTHA, ngày 29/06/2016	
152	Nguyễn Thị Cận	180 Trần Phú, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	23/2010/DS-ST, ngày 04/11/2010 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 03/2011/DS-PT, ngày 21/01/2011 của TAND tỉnh Kon Tum	665/QĐ-CCTHA, ngày 29/02/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim Loan số tiền 1.421.245.370đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			29/06/2016	43/QĐ-CCTHA, ngày 29/06/2016	
153	Nguyễn Minh Hải	180 Trần Phú, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	23/2010/DS-ST, ngày 04/11/2010 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 03/2011/DS-PT, ngày 21/01/2011 của TAND tỉnh Kon Tum	666/QĐ-CCTHA, ngày 29/02/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim Loan số tiền 53.062.400đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			29/06/2016	44/QĐ-CCTHA, ngày 29/06/2016	
154	Trương Thị Dung	60 Hồ Tùng Mậu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/2011/DSST, ngày 14/7/2011 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 17/2011/DSPT, ngày 26/9/2011 của TAND tỉnh Kon Tum	658/QĐ-CCTHA, ngày 29/02/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim Loan số tiền 1.059.880.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			29/06/2016	45/QĐ-CCTHA, ngày 29/06/2016	
155	Công ty cổ phần thủy điện Đắk Grét	Tầng 3 - Tòa nhà số 131 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2015/QĐST-DS, ngày 12/02/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	25/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải nộp 18.750.000đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm	x			29/06/2016	46/QĐ-CCTHA, ngày 29/06/2016	
156	Nguyễn Minh Vũ	91 Lý Thường Kiệt, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	33/2015/QĐST-DS, ngày 10/7/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	324/QĐ-CCTHA, ngày 16/11/2015	Phải trả cho ông Nguyễn Ngọc Ninh số tiền 217.387.500đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			28/06/2016	48/QĐ-CCTHA, ngày 30/06/2016	
157	Phạm Thị Thu Ba	324 Phan Chu Trinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	26/2015/DSST, ngày 09/07/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; Quyết định số 04/2015/QĐ-PT, ngày 30/09/2015 của TAND tỉnh Kon Tum	979/QĐ-CCTHA, ngày 15/06/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Mai Trang số tiền 1.000.000.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			30/06/2016	49/QĐ-CCTHA, ngày 01/07/2016	

158	Phạm Thị Thu Ba	325 Phan Chu Trinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	26/2015/DSST, ngày 09/07/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; Quyết định số 04/2015/QĐ-PT, ngày 30/09/2015 của TAND tỉnh Kon Tum	981/QĐ-CCTHA, ngày 15/06/2016	Phải nộp 21.000.000đ án phí DSST	x			30/06/2016	50/QĐ-CCTHA, ngày 01/07/2016	
159	Nguyễn Minh Hải và Nguyễn Thị Cận	180 Trần Phú, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	23/2015/DS-ST, ngày 04/11/2010 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 03/2011/DS-PT, ngày 21/01/2011 của TAND tỉnh Kon Tum	408/QĐ-CCTHA, ngày 21/3/2011	Bà Nguyễn Thị Cận phải nộp 53.737.361đ án phí DSST; Ông Nguyễn Minh Hải phải nộp 3.729.680đ án phí DSST	x			11/07/2016	52/QĐ-CCTHA, ngày 12/07/2016	
160	Nguyễn Xuân Lang và Hà Thị Mai	153/1 Trần Nhân Tông, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2010/DSST, ngày 01/02/2010 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	927/QĐ-CCTHA, ngày 03/06/2016	Phải trả cho ông Nguyễn Quốc số tiền còn lại là 455.000.000đ và tiền lãi suất chậm thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			06/07/2016	53/QĐ-CCTHA, ngày 15/07/2016	
161	Ban quản lý dự án đa dạng hóa nông nghiệp - Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum	89 Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	09/2005/DS-ST, ngày 06/04/2005 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum), tỉnh Kon Tum	192/QĐ-CCTHA, ngày 24/05/2005	Phải nộp 5.730.800đ án phí DSST	x			15/07/2016	55/QĐ-CCTHA, ngày 15/07/2016	
162	Phạm Văn Điện	17 Dương Đình Nghệ, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	01/2016/DSST, ngày 04/01/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	701/QĐ-CCTHA, ngày 04/03/2016	Phải trả cho ông Trần Phước Cách số tiền 121.730.618đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			03/08/2016	58/QĐ-CCTHA, ngày 04/08/2016	
163	Phạm Văn Điện và bà Lý Thị Đậm	17 Dương Đình Nghệ, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	05/2016/QĐST-DS, ngày 03/02/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	655/QĐ-CCTHA, ngày 29/02/2016	Phải trả cho ông Lý A Đô và bà Lê Thị Thu Hà số tiền 648.042.777đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			03/08/2016	59/QĐ-CCTHA, ngày 04/08/2016	
164	Phạm Văn Điện và bà Lý Thị Đậm	17 Dương Đình Nghệ, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	20/2015/DS-PT, ngày 09/10/2015 của TAND tỉnh Kon Tum	115/QĐ-CCTHA, ngày 21/10/2015	Phải trả cho bà Phạm Thị Ánh số tiền 415.191.905đ lãi suất chậm thi hành án	x			03/08/2016	60/QĐ-CCTHA, ngày 04/08/2016	

165	Lê Thị Tuyết Lan	Tổ 4, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08A/2014/QĐST-KDTM, ngày 08/07/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	112/QĐ-CCTHA, ngày 15/10/2014	Phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam-chi nhánh Kon Tum số tiền 346.692.451đ và lãi suất chậm thi hành án	x			03/08/2016	61/QĐ-CCTHA, ngày 04/08/2016	
166	Nguyễn Tấn Sang và Lê Thị Tuyết Lan	Tổ 4, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	09/2013/QĐST-KDTM, ngày 14/05/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	754/QĐ-CCTHA, ngày 14/04/2014	Phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam-chi nhánh Kon Tum số tiền 993.076.619đ và lãi suất chậm thi hành án	x			03/08/2016	62/QĐ-CCTHA, ngày 04/08/2016	
167	Nguyễn Thành Duy	58/4 Lê Lợi, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	11/2016/HSST, ngày 02/02/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	917/QĐ-CCTHA, ngày 16/05/2016	Phải bồi thường cho ông Nguyễn Đăng Khánh số tiền còn lại 6.466.458đ	x			11/08/2016	63/QĐ-CCTHA, ngày 11/08/2016	
168	Nguyễn Đình Tiến	33 Ngô Tiến Dũng, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	62/2012/HS-ST, ngày 26/12/2012 của TAND huyện Tây Sơn và bản án số 64/2013/HSPT, ngày 16/4/2013 của TAND tỉnh Bình Định	752/QĐ-CCTHA, ngày 21/03/2016	Phải nộp 200.000đ án phí DSPT và 2.200.000đ án phí DSST trong hình sự	x			12/08/2016	64/QĐ-CCTHA, ngày 15/08/2016	
169	Nguyễn Thị Hồng Sâm	12 Trần Quốc Toàn, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/2016/QĐDS-ST, ngày 13/5/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	929/QĐ-CCTHA, ngày 06/6/2016	Phải nộp 1.353.000đ án phí DSST	x			05/04/2016	65/QĐ-CCTHA, ngày 15/08/2016	
170	Nguyễn Thị Hải	25B Nguyễn Huệ, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2015/QĐST-DS, ngày 12/5/2015 của TAND Thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	282/QĐ-CCTHA, ngày 12/11/2015	Phải trả cho bà Phạm Thị Độ số tiền từ ngày 26/5/2015 đến ngày 26/10/2016 là 6.000.000đ và lãi suất đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà Nước công bố tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả tại thời điểm thi hành án.	x			12/08/2016	66/QĐ-CCTHA, ngày 16/08/2016	
171	Nguyễn Thị Hải	Thôn Kon Hra Chót, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	64/2015/HSST, ngày 21/07/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	175/QĐ-CCTHA, ngày 29/10/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 7.000.000đ tiền phạt	x			12/08/2016	67/QĐ-CCTHA, ngày 16/08/2016	

172	Nguyễn Thị Hải	25B Nguyễn Huệ, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2015/QĐST-DS, ngày 12/5/2015 của TAND Thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	847/QĐ-CCTHA, ngày 27/04/2016	Phải trả cho bà Phạm Thị Độ số tiền mỗi tháng là 1.000.000đ thực hiện kể từ tháng 11/2015 đến tháng 4/2016 và lãi suất đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà Nước công bố tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả	x			12/08/2016	68/QĐ-CCTHA, ngày 16/08/2016	
173	Ngô Tấn Giang và Nguyễn Thị Quốc Dung	Thôn Phương Quý II, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	37/2015/DSST, ngày 16/09/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	263/QĐ-CCTHA, ngày 10/11/2015	Phải nộp 863.643đ án phí DSST	x			22/08/2016	70/QĐ-CCTHADS, ngày 23/08/2016	
174	Lê Minh Tuấn	Thôn Phương Quý II, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	37/2014/HS-ST, ngày 21/04/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	345/QĐ-CCTHA, ngày 12/12/2014	Phải bồi thường cho ông Bùi Văn Quyền và bà Dur Thị Thanh Vân số tiền còn lại là 1.765.000đ	x			22/08/2016	72/QĐ-CCTHADS, ngày 23/08/2016	
175	Lê Quang Thái (Thái Cu Đù)	45 Tổ Hữu, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	01/2016/HSST, ngày 08/1/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	649/QĐ-CCTHA, ngày 24/02/2016	Phải nộp 7.315.000đ tiền án phí DSST	x			19/08/2016	73/QĐ-CCTHADS, ngày 23/08/2016	
176	Đặng Thị Ái Hoa	09 Trần Cao Vân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	70/2014/QĐST-DS, ngày 01/08/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1141/QĐ-CCTHA, ngày 01/08/2016	Phải trả cho bà Lê Thị Liên số tiền còn lại là 58.808.861đ	x			22/08/2016	73a/QĐ-CCTHADS, ngày 23/08/2016	
177	Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp và ông Trần Công Quốc	12 ( số cũ 54) Trần Bình Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	47/2015/QĐST-DS, ngày 24/8/2015 của TAND Thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1056/QĐ-CCTHA, ngày 05/07/2016	Phải trả cho bà Lương Thị Tùng số tiền đợt 2 là 70.000.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			25/08/2016	74/QĐ-CCTHADS, ngày 26/08/2016	
178	Lê Thị Mỹ Trinh	Thôn Tân An, xã Ia Chim, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2016/HSST, ngày 15/04/2016 của TAND huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi	988/QĐ-CCTHA, ngày 23/06/2016	Phải nộp 15.000.000đ tiền phạt; 3.500.000đ tiền truy thu để sung quỹ Nhà nước	x			25/08/2016	75/QĐ-CCTHADS, ngày 26/08/2016	

179	A Hanh	Làng Plei Đôn, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2015/HNGĐ-ST, ngày 07/04/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	112/QĐ-CCTHA, ngày 21/10/2015	Phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con là cháu Yu Ni Han Dy mỗi tháng là 1.500.000đ cho bà Y Yu Na Dat kể từ tháng 5/2015 đến tháng 9/2016	x			22/08/2016	76/QĐ-CCTHADS, ngày 26/08/2016	
180	Công ty cổ phần Tập đoàn Thịnh Phát Kon Tum	332 Sư Vạn Hạnh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/2015/QĐST-KDTM, ngày 08/7/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	561/QĐ-CCTHA, ngày 26/01/2016	Phải trả cho Ngân hàng phát triển Việt Nam - Chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại là 284.030.023.701đ và tiền lãi suất chậm thi hành án của số tiền trên	x			05/09/2016	78/QĐ-CCTHA, ngày 05/09/2016	
181	Nguyễn Hữu Hiệp	Thôn Trung Nghĩa Đông, xã Kroong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	37/2014/HS-ST, ngày 21/04/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	344/QĐ-CCTHA, ngày 12/12/2014	Phải bồi thường cho ông Bùi Văn Quyền và bà Dur Thị Thanh Vân số tiền còn lại là 3.265.000đ	x			05/09/2016	79/QĐ-CCTHA, ngày 05/09/2016	
182	Phạm Thị Thu Ba	324 Phan Chu Trinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	38/2015/DSST ngày 18/09/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1138/QĐ-CCTHA, ngày 01/08/2016	Phải trả cho bà Phạm Thị Hồng Thu số tiền 2.190.200.000đ và tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			06/09/2016	80/QĐ-CCTHA, ngày 07/09/2016	
183	Trần Thị Bích Liên	Tổ 8, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	04/2015/QĐST-DS, ngày 19/05/2015 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	1142/QĐ-CCTHA, ngày 01/08/2016	Phải trả cho bà Lê Kim Thanh số tiền 58.500.000đ	x			05/09/2016	81/QĐ-CCTHA, ngày 07/09/2016	
184	Trần Thị Liễu	69S Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	14/2015/DSST, ngày 16/04/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	940/QĐ-CCTHA, ngày 05/06/2015	Phải nộp 85.922.750đ án phí DSST	x			05/09/2016	82/QĐ-CCTHA, ngày 07/09/2016	
185	Trần Văn Phương	Thôn Đăk Hà, xã Đăk La, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	45/2016/QĐST-HNGĐ, ngày 07/4/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	843/QĐ-CCTHA, ngày 21/4/2016	Phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con là Trần Hoàng Tuyết cho bà Hoàng Thị Ninh mỗi tháng 2.000.000đ kể từ tháng 04/2016 đến tháng 9/2016	x			07/09/2016	83/QĐ-CCTHA, ngày 08/09/2016	
186	Công ty cổ phần Tập đoàn Thịnh Phát Kon Tum	332 Sư Vạn Hạnh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2015/QĐST-KDTM, ngày 03/02/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	14/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải trả cho Công ty cổ phần khử trùng Việt Nam số tiền 882.887.985đ và tiền lãi chậm thi hành án	x			08/09/2016	84/QĐ-CCTHA, ngày 09/09/2016	

187	Nguyễn Hoàng Minh Đức và Nguyễn Thị Xuân Hiền	Thôn 5, xã Đoàn Kết, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	13/2013/QĐST-KDTM, ngày 01/8/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	83/QĐ-CCTHA, ngày 16/10/2013	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Đông Á số tiền còn lại là 67.303.334đ và tiền lãi chậm thi hành án	x			08/09/2016	85/QĐ-CCTHA, ngày 09/09/2016	
188	Đỗ Thị Mơ	Thôn YaKim, xã Đăk Năng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	48/2014/QĐST-DS, ngày 05/6/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	189/QĐ-CCTHA, ngày 29/10/2015	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Thanh Giáo số tiền là 108.000.000đ và tiền lãi chậm thi hành án	x			08/09/2016	86/QĐ-CCTHA, ngày 09/09/2016	
189	Đỗ Thị Mơ	Thôn YaKim, xã Đăk Năng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	66/2013/QĐST-DS, ngày 23/7/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	915/QĐ-CCTHA, ngày 15/5/2014	Phải trả cho bà Trần Thị Ninh số tiền còn lại là 105.000.000đ và tiền lãi chậm thi hành án	x			09/09/2016	87/QĐ-CCTHA, ngày 09/09/2016	
190	Cty TNHH Tre Làng	Đường Nguyễn Văn Linh, tổ 3, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	01/2015/QĐST-KDTM, ngày 07/01/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	663/QĐ-CCTHA, ngày 17/03/2015	Phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam-chi nhánh Kon Tum số tiền 245.697.313đ và lãi suất chậm thi hành án	x			16/09/2016	88/QĐ-CCTHA, ngày 19/09/2016	
191	Bùi Thị Kim Tâm	Số cũ 02 Hoàng Văn Thụ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2013/KDTM-ST, ngày 26/6/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	250/QĐ-CCTHA, ngày 06/11/2015	Phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam-chi nhánh Kon Tum số tiền 265.305.410đ và lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký với ngân hàng	x			19/09/2016	89/QĐ-CCTHA, ngày 19/09/2016	
192	Nguyễn Văn Sang	Hẻm 165 Hùng Vương, tổ 7, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	01/2013/QĐST-DS, ngày 16/01/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	615/QĐ-CCTHA, ngày 25/03/2013	Phải trả cho bà Hồ Thị Kim Chi số tiền 180.000.000đ và tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất do NHNN công bố	x			20/09/2016	90/QĐ-CCTHA, ngày 22/09/2016	
193	Hà Dương Nam Trung (tên gọi khác: Tèo)	Tổ 3, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	98/2015/HSST, ngày 27/10/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	397/QĐ-CCTHA, ngày 09/12/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST. Ông Hà Dương Nam Trung là người chưa thành niên không có tài sản riêng nên người đại diện hợp pháp là ông Hà Trạm Minh nộp thay	x			23/09/2016	91/QĐ-CCTHA, ngày 26/09/2016	

194	Hà Dương Nam Trung (tên gọi khác: Tèo)	Tổ 3, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	49/2015/HS-ST, ngày 23/06/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	466/QĐ-CCTHA, ngày 13/01/2016	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 264.000đ án phí DSST. Ông Hà Dương Nam Trung là người chưa thành niên không có tài sản riêng nên người đại diện hợp pháp là ông Hà Trạm Minh nộp thay	x			23/09/2016	92/QĐ-CCTHA, ngày 26/09/2016	
195	Nguyễn Văn Sang và Phạm Thị Phương	553/27 (số mới hẻm 165) Hùng Vương, tổ 7, phường Quang trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	09/2014/QĐST-KDTM, ngày 04/08/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	143/QĐ-CCTHA, ngày 20/10/2014	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam-Chí nhánh Kon tum số tiền 196.083.666đ và lãi suất chậm thi hành án	x			27/09/2016	93/QĐ-CCTHA, ngày 27/09/2016	
196	Trương Thị Mỹ Diễm và Lê Mười	583/1 Hùng Vương, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2016/QĐCNSTT-ST, ngày 02/03/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	707/QĐ-CCTHA, ngày 09/03/2016	Phải trả cho bà Phạm Thị Đù số tiền 1.572.862.050đ và lãi suất đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			21/09/2016	94/QĐ-CCTHA, ngày 27/09/2016	
197	Trương Thị Mỹ Diễm	583/1 Hùng Vương, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	45/2015/DSST, ngày 06/11/2015 và Thông báo số 392/TB-TA, ngày 16/11/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum: 07/2016/DSPT, ngày 12/05/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	978/QĐ-CCTHA, ngày 10/06/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc Liên số tiền 21.063.028đ và lãi suất đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			21/09/2016	95/QĐ-CCTHA, ngày 27/09/2016	
198	Trương Thị Mỹ Diễm	583/1 Hùng Vương, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	115/2014/QĐST-DS, ngày 31/12/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	674/QĐ-CCTHA, ngày 23/03/2015	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim Liên số tiền 300.268.648đ và lãi suất chậm thi hành án	x			21/09/2016	96/QĐ-CCTHA, ngày 27/09/2016	
199	Đỗ Hoàng Minh Kha	35 Hoàng Văn Thụ, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2016/DS-ST, ngày 22/01/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	662/QĐ-CCTHA, ngày 29/02/2016	Phải nộp số tiền còn lại là 4.500.000đ án phí DSST	x			27/09/2016	97/QĐ-CCTHA, ngày 28/09/2016	
200	Đỗ Hoàng Minh Kha	35 Hoàng Văn Thụ, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2016/DS-ST, ngày 22/01/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	661/QĐ-CCTHA, ngày 29/02/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Mến số tiền là 170.000.000đ	x			27/09/2016	98/QĐ-CCTHA, ngày 28/09/2016	

201	Nguyễn Tấn Tinh	225 Sư Vạn Hạnh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	98/2014/QĐST-DS, ngày 10/11/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	924/QĐ-CCTHA, ngày 28/05/2015	Phải trả cho ông Hồ Đắc Công Phương số tiền 487.770.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			29/09/2016	99/QĐ-CCTHA, ngày 29/09/2016	
202	Nguyễn Thị Hồng Điệp	647 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	05/2014/QĐST-KDTM, ngày 14/03/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	811/QĐ-CCTHA, ngày 26/04/2014	Phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam-Chí nhánh Quang Trung số tiền 65.816.869đ và lãi suất chậm thi hành án	x			27/09/2016	100/QĐ-CCTHA, ngày 29/09/2016	
203	Trần Thiên Trung	Thôn Tân An, xã Ia Chim, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2016/HSST, ngày 17/02/2016 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	763/QĐ-CCTHA, ngày 08/04/2016	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 5.666.500đ án phí dân sự	x			26/09/2016	101/QĐ-CCTHA, ngày 29/09/2016	
204	Trần Thị Cúc	Thôn Tân An, xã Ia Chim, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	20/2010/DS-ST, ngày 12/10/2010 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	223/QĐ-CCTHA, ngày 06/01/2011	Phải nộp tiếp số tiền còn lại là 8.133.500đ án phí DSST	x			26/09/2016	102/QĐ-CCTHA, ngày 29/09/2016	
205	Phạm Thị Hiếu	10 Trần Bình Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	23/2016/QĐST-DS, ngày 08/07/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1247/QĐ-CCTHA, ngày 09/09/2016	Phải trả cho bà Huỳnh Thị Ánh Hồng số tiền 217.562.000đ và tiền lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			27/09/2016	103/QĐ-CCTHA, ngày 29/09/2016	
206	Hồ Thị Thiên Hương	34 Lý Tự Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	01/2012/DS-ST, ngày 09/01/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 12/2012/DSPT, ngày 26/04/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	515/QĐ-CCTHA, ngày 15/05/2012	Phải trả cho bà Võ Thị Ngọc Loan số tiền còn lại là 408.944.000đ và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			28/09/2016	105/QĐ-CCTHA, ngày 30/09/2016	
207	Nguyễn Thị Hương	292 Đào Duy Từ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	42/2014/QĐST-DS, ngày 05/05/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1052/QĐ-CCTHA, ngày 30/06/2014	Phải trả cho bà Y Hyep số tiền 420.000.000 đồng	x			29/09/2016	106/QĐ-CCTHA, ngày 30/09/2016	



208	Đặng Mậu Phong	130 Nguyễn Thiện Thuật, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	18/2014/HNGĐ-ST, ngày 15/07/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	445/QĐ-CCTHA, ngày 21/12/2015	Phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung là Đặng Hoàng Mỹ Duyên, sinh ngày 24/3/2000 và Đặng Hoàng Ngọc Ánh, sinh ngày 27/11/2008 mỗi tháng 3.000.000đ/ 02 con cho bà Nguyễn Thị Bích Ngọc. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 7/2014 đến tháng 9/2016.	x			29/09/2016	107/QĐ-CCTHA, ngày 30/09/2016	
209	Buộc các cá nhân và tổ chức có tên sau đây phải nộp tiền sung quỹ Nhà nước: Nguyễn Văn Minh; Trường Tiểu học 2 xã Ya Chim (nay là Trường Tiểu học Nguyễn Trung Trực); UBND thôn Ngô Thanh; UBND xã YaChim	- Thôn Ngô Thanh, xã Ya Chim, thị xã Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Nay là xã Đăk Năng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum); - Thôn Ngô Thanh, xã Đăk Năng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; - Xã Đăk Năng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; - Xã YaChim, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	33/HSST, ngày 24/09/2004 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum), tỉnh Kon Tum	27/QĐ-THA, ngày 11/11/ 2004	Ông Nguyễn Văn Minh còn phải nộp tiếp 317.897đ' - Trường Tiểu học 2 xã Ya Chim (nay là Trường Tiểu học Nguyễn Trung Trực) phải nộp 3.000.000đ; - Ủy ban nhân dân thôn Ngô Thanh phải nộp 14.000.000đ - Ủy ban nhân dân xã YaChim phải nộp 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).	x			29/09/2016	108/QĐ-CCTHA, ngày 30/09/2016	
210	Nguyễn Thị Thu Hường	Đường Đồng Đa, tổ 7, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	34/2014/QĐST-DS, ngày 17/4/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	810/QĐ-CCTHA, ngày 26/04/2014	Phải nộp 1.600.000đ án phí DSST	x			04/11/2016	02/QĐ-CCTHA, ngày 07/11/2016	
211	Đặng Thành Long	Tổ 2, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	57/2016/HSST, ngày 10/6/2016 của TAND thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	22/QĐ-CCTHA, ngày 11/10/2016	Phải nộp 200.000đ án phí sơ thẩm; 6.357.000đ án phí DSST và 5.415.000đ tiền sung công quỹ Nhà nước	x			04/11/2016	04/QĐ-CCTHA, ngày 11/11/2016	
212	Nguyễn Thị Cẩm Thạch	75 Hồ Tùng Mậu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	13/2016/QĐST-DS, ngày 12/05/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	921/QĐ-CCTHA, ngày 20/5/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc Liên số tiền 80.500.000đ và tiền lãi chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả	x			01/11/2016	05/QĐ-CCTHA, ngày 14/11/2016	

213	Nguyễn Văn Công	57/11 Mạc Đình Chi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	83/2011/HS-ST, ngày 21/12/2011 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum và Quyết định số 316/2012/HSPT-QĐ, ngày 28/3/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	437/QĐ-CCTHA, ngày 16/4/2012	Phải nộp 1.700.000đ để sung quỹ Nhà nước	x			30/11/2016	07/QĐ-CCTHA, ngày 30/11/2016
214	Trần Quốc Thiện (tên gọi khác: Hới)	Hẻm 309 Võ Nguyên Giáp, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	78/2016/HSST, ngày 10/10/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	75/QĐ-CCTHA, ngày 16/11/2016	Phải bồi thường cho ông Nguyễn Trọng Luật số tiền 4.000.000đ và lãi suất chậm thi hành án. Ông TRẦN QUỐC THIỆN là người chưa thành niên không có tài sản riêng nên người đại diện hợp pháp của ông Thiện là bà Phạm Thị Như Tuyết phảo bồi thường thay	x			12/12/2016	08/QĐ-CCTHA, ngày 15/12/2016
215	Trần Thiên Trung	Thôn Tân An, xã Ia Chim, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2016/HSST, ngày 17/02/2016 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	175/QĐ-CCTHA, ngày 02/12/2016	Phải bồi thường cho ông Đinh Mạnh Hoàn số tiền 113.333.000đ	x			22/12/2016	09/QĐ-CCTHA, ngày 23/12/2016
216	Nguyễn Thị Thanh Hiếu	120 Ngô Quyền, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	115/2014/HS-ST, ngày 05/12/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	570/QĐ-CCTHA, ngày 14/02/2015	Phải bồi thường số tiền 2.400.000đ cho ông Lưu Xuân Thắng (bà Trần Thị Thu Hồng là người đại diện ông Thắng nhận thay)	x			28/12/2016	10/QĐ-CCTHA, ngày 23/12/2016
217	Lại Tuấn Long	146 (số cũ) Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	34/2016/DSST, ngày 29/9/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	242/QĐ-CCTHA, ngày 09/12/2016	Phải nộp 1.153.000đ án phí DSST	x			10/01/2017	14/QĐ-CCTHA, ngày 11/01/2017
218	Bùi Thị Hà	06 Hai Bà Trưng, tổ 15, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	22/2015/DSST, ngày 12/6/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	52/QĐ-CCTHA, ngày 09/10/2015	Phải nộp 4.000.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			10/01/2017	16/QĐ-CCTHA, ngày 17/01/2017

219	Nguyễn Khiêm	Thôn Trung Nghĩa Đông, xã Kroong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	18/2015/QĐST-DS, ngày 06/05/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1081/QĐ-CCTHA, ngày 09/07/2015	Phải trả cho ông Bùi Văn Mỹ số tiền còn lại là 372.500.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			11/01/2017	18/QĐ-CCTHA, ngày 17/01/2017	
220	Nguyễn Hà Tuân	120/01 Bà Triệu, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	37/2016/HSST, ngày 03/6/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	84/QĐ-CCTHA, ngày 22/11/2016	Phải bồi thường cho ông Phạm Viết Hà số tiền 13.500.000đ	x			06/01/2017	19/QĐ-CCTHA, ngày 17/01/2017	
221	Nguyễn Thị Ngọc Diệp và Trần Công Quốc	12 (số cũ 54) Trần Bình Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	47/2015/QĐST-DS, ngày 24/08/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	304/QĐ-CCTHADS, ngày 05/01/2017	Phải trả cho bà Lương Thị Tùng số tiền 100.000.000đ và tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố			x	23/01/2017	20/QĐ-CCTHA, ngày 06/02/2017	
222	Trần Kim Sơn	Thôn Phường Quý I, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	68/2016/HSST, ngày 22/09/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	205/QĐ-CCTHA, ngày 09/12/2016	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 8.070.000đ để tịch thu sung quỹ Nhà nước. Ông Trần Kim Sơn là người chưa thành niên không có tài sản riêng nên người đại diện hợp pháp là bà Võ Thị Liên phải nộp thay cho ông Sơn	x			16/02/2017	21/QĐ-CCTHA, ngày 20/02/2017	
223	Y Kluih	Thôn Plei Wer, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	24/HS-ST, ngày 06/09/2006 của TAND thị xã Kon Tum (nay là TAND thành phố Kon Tum), tỉnh Kon Tum	34/QĐ-CCTHA, ngày 03/11/2003	Phải nộp 4.261.000đ tiền sung quỹ Nhà nước			x	17/02/2017	22/QĐ-CCTHA, ngày 20/02/2017	
224	Nguyễn Phước Nương và Võ Thị Thanh Nguyệt	114/15 Hàm Nghi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	06/2016/KDTM-ST, ngày 17/05/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	1052/QĐ-CCTHA, ngày 04/07/2016	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam-CN Kon Tum số tiền 657.369.895đ và tiền lãi chậm thi hành án			x	22/02/2017	24/QĐ-CCTHA, ngày 27/02/2007	
225	Lê Tiến Đình	Đường quy hoạch số 2, tổ 10, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	77/2016/HS-ST, ngày 30/09/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	212/QĐ-CCTHADS, ngày 09/12/2016	Phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 6.000.000đ tiền phạt	x			23/02/2017	25/QĐ-CCTHA, ngày 27/02/2017	

226	Công ty cổ phần Tập đoàn Thịnh Phát Kon Tum	332 Sư Vạn Hạnh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2015/QĐST-KDTM, ngày 31/8/2015 của TAND Thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	93/QĐ-CCTHADS, ngày 28/11/2016	Phải trả cho bà Tôn Thị Bé số tiền 307.860.000đ và tiền lãi suất chậm thi hành án	x			02/03/2017	27/QĐ-CCTHA, ngày 06/03/2017	
227	Công ty cổ phần Tập đoàn Thịnh Phát Kon Tum	333 Sư Vạn Hạnh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	19/2015/QĐST-KDTM, ngày 31/8/2015 của TAND Thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	79/QĐ-CCTHADS, ngày 19/10/2015	Phải nộp 7.696.500đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm	x			02/03/2017	28/QĐ-CCTHA, ngày 06/03/2017	
228	Đào Anh Tường	239 Nguyễn Hữu Thọ, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	75/2011/QĐST-HNGĐ, ngày 29/6/2011 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	464/QĐ-CCTHADS, ngày 15/2/2017	Phải nộp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho bà Phạm Thị Thanh Ngà mỗi tháng 1.000.000đ. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 01 năm 2015 đến tháng 9/2017	x			02/03/2017	29/QĐ-CCTHA, ngày 06/03/2017	
229	A Cheo	Thôn Kon Rờ Bàng II, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	53/2016/HS-ST, ngày 12/8/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	313/QĐ-CCTHADS, ngày 12/1/2017	Phải nộp 1.190.000đ án phí DSST và 5.500.000đ để sung quỹ Nhà nước	x			14/03/2017	30/QĐ-CCTHA, ngày 14/03/2017	
230	Phạm Thị Hiệu	10 Trần Bình Trọng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	23/2016/QĐST-DS, ngày 08/07/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	232/QĐ-CCTHADS, ngày 09/12/2016	Phải nộp 2.719.500đ án phí DSST	x			14/03/2017	31/QĐ-CCTHA, ngày 15/03/2017	
231	Đặng Trần Quốc Thắng-chủ DNTN Thương mại Quốc Thắng	164 Trần Hưng Đạo, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	09/2016/KDTM-ST, ngày 12/9/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	148/QĐ-CCTHADS, ngày 28/11/2016	Phải trả cho Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Sao Nam Sông Hàn số tiền đợt 1 và đợt 2 là 200.000.000đ	x			23/02/2017	32/QĐ-CCTHA, ngày 16/03/2017	
232	Đặng Trần Quốc Thắng-chủ DNTN Thương mại Quốc Thắng	165 Trần Hưng Đạo, TP.Kon Tum, tỉnh Kon Tum	09/2016/KDTM-ST, ngày 12/9/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	146/QĐ-CCTHADS, ngày 28/11/2016	Phải nộp 17.764.796đ án phí sơ thẩm	x			23/02/2017	33/QĐ-CCTHA, ngày 16/03/2017	

233	Lê Thiện Trí	Thôn 1, xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	96/2016/HSST ngày 30/12/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	436/QĐ-CCTHA, ngày 14/02/2017	Phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 1.660.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			23/03/2017	36/QĐ-CCTHA, ngày 23/03/2017	
234	Tô Thanh Vũ	Thôn 4, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	140/2015/QĐST-HNGĐ, ngày 13/8/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	251/QĐ-CCTHADS, ngày 09/11/2015	Phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung là Tô Huyền Khánh My mỗi tháng 600.000đ cho bà Vũ Thị Phương Mai. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 8/2015 đến hết tháng 9/2016	x			20/03/2017	34/QĐ-CCTHA, ngày 20/03/2017	
235	Hoàng Văn Thành	217 U Rê, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	62/2012/QĐST-HNGĐ, ngày 15/5/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	587/QĐ-CCTHADS, ngày 14/03/2017	Phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho bà Mai Thị Bé mỗi tháng 2.000.000đ. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 05 năm 2012 đến tháng 9 năm 2017	x			28/03/2017	38/QĐ-CCTHA, ngày 30/03/2017	
236	Lê Thiện Hồng	Tổ 9, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	05/2017/QĐST-DS, ngày 14/02/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	585/QĐ-CCTHA, ngày 14/03/2017	Phải nộp 233.718đ án phí DSSST	x			31/03/2017	39/QĐ-CCTHA, ngày 03/04/2017	
237	Lê Thiện Hồng	Tổ 9, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	05/2017/QĐST-DS, ngày 14/02/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	586/QĐ-CCTHA, ngày 14/03/2017	Phải trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - số tiền 9.348.744đ. Trong đó: tiền gốc là 5.000.000đ, tiền lãi tính đến ngày 24/01/2017 là 4.348.744đ và phải trả lãi tính trên số tiền nợ gốc từ ngày 25/01/2017 đến khi trả nợ xong.	x			31/03/2017	40/QĐ-CCTHA, ngày 03/04/2017	
238	Lê Văn Phong và Nguyễn Thị Ánh Tuyết	Tổ 04, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2016/QĐST-KDTM, ngày 12/01/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	748/QĐ-CCTHA, ngày 18/3/2016	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam-CN Kon Tum số tiền 66.034.028đ và tiền lãi theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết.	x			05/04/2017	43/QĐ-CCTHA, ngày 07/04/2017	

239	Phạm Công Chính	19 Nguyễn Lữ, tổ 2, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	24/2016/DSST, ngày 01/9/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	198/QĐ-CCTHA, ngày 09/12/2016	Phải nộp 5.251.250đ án phí dân sự sơ thẩm	x			31/03/2017	45/QĐ-CCTHA, ngày 11/04/2017	
240	Nguyễn Quốc Bảo	228 Trần Văn Hai, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	196/2016/QĐST-HNGĐ, ngày 30/11/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	307/QĐ-CCTHA, ngày 05/01/2017	Phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Quốc Nguyên, sinh ngày 04/01/2007; Nguyễn Hoàng Minh Thư, sinh ngày 03/12/2008 và Nguyễn Hoàng Minh Tuyền, sinh ngày 03/12/2008 mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/ba người con cho bà Võ Thị Lệ Hương. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 12/2016 đến tháng 9/2017	x			19/04/2017	46/QĐ-CCTHA, ngày 20/04/2017	
241	Vũ Thị Hợp	39 (số mới 47) A Ninh, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	34/2010/HSST, ngày 08/12/2010 của TAND tỉnh Kon Tum	18/QĐ-CCTHA, ngày 10/10/2016	Còn phải nộp 5.200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 105.700.000đ tiền sung công quỹ Nhà nước	x			19/04/2017	47/QĐ-CCTHA, ngày 20/04/2017	
242	Nguyễn Thành Huy	05 Nguyễn Bá Ngọc, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	67/2013/HSST, ngày 11/7/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	655/QĐ-CCTHA, ngày 21/03/2017	Phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 200.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			21/04/2017	48/QĐ-CCTHA, ngày 24/04/2017	
243	Nguyễn Ngọc Thành	Tổ 7, hẻm Hùng Vương, phường Quán Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	113/2011/HNG, ngày 06/09/2011 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	96/QĐ-CCTHA, ngày 25/10/2011	Phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Công Hậu mỗi tháng 1.000.000đ kể từ tháng 01/2015 đến tháng 04/2017	x			19/04/2017	49/QĐ-CCTHA, ngày 24/04/2017	
244	Y Yap và bà Y Chai (Y Cháy)	Làng Plei Đôn, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2017/QĐST-DS, ngày 19/01/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	457/QĐ-CCTHA, ngày 15/02/2017	Bà Y Yap phải nộp 1.000.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm và bà Y Chai (Y Cháy) phải nộp 1.200.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			20/04/2017	50/QĐ-CCTHA, ngày 24/04/2017	

245	Nguyễn Thị Kim Diệu	164 Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	27/2013/DS-ST, ngày 18/9/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 04/2014/DS-PT, ngày 19/02/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	668/QĐ-CCTHA, ngày 04/4/2017	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Kim Loan số tiền 1.116.751.227đ và lãi suất chậm thi hành án theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán và số tiền lãi 57.261.593đ, tính đến ngày 23/9/2014	x			28/04/2017	51/QĐ-CCTHA, ngày 04/05/2017	
246	Nguyễn Ngọc Hân	Tổ 5, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	113/2015/HSST, ngày 31/12/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	693/QĐ-CCTHA, ngày 03/3/2016	Phải nộp lại 4.166.600đ để sung quỹ Nhà nước	x			03/05/2017	52/QĐ-CCTHA, ngày 04/05/2017	
247	Hoàng Thị Thu Thảo	49 Lê Lai, tổ 2, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	11/2017/QĐST-DS, ngày 06/3/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	607/QĐ-CCTHA, ngày 15/3/2017	Phải nộp 740.725đ án phí dân sự sơ thẩm	x			05/05/2017	53/QĐ-CCTHA, ngày 05/05/2017	
248	Hoàng Thị Thu Thảo	49 Lê Lai, tổ 2, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	11/2017/QĐST-DS ngày 06/3/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	672/QĐ-CCTHA, ngày 04/4/2017	Phải trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam số tiền 29.629.000đ. Trong đó nợ gốc là 20.000.000đ, nợ lãi trong hạn là 8.498.000đ, lãi quá hạn là 1.131.000đ và phải trả lãi tính trên số dư nợ gốc từ ngày 25/02/2017 đến khi trả nợ xong	x			05/05/2017	54/QĐ-CCTHA, ngày 05/05/2017	
249	Công ty TNHH Tre Làng	213 Nguyễn Văn Linh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2017/QĐST-KDTM, ngày 14/02/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	659/QĐ-CCTHA, ngày 21/3/2017	Phải nộp 8.366.600đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			11/05/2017	55/QĐ-CCTHA, ngày 11/05/2017	
250	A Kloh	Thôn Lâm Tùng, xã IaChim, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2017/HS-ST, ngày 10/01/2017 của TAND huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai	522/QĐ-CCTHA, ngày 07/3/2017	Phải nộp 200.000đ án phí HSST	x			18/05/2017	56/QĐ-CCTHA, ngày 18/05/2017	

251	Võ Đình Hân (tên gọi khác: Bi Cối)	143 Bà Triệu, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	93/2014/HS-ST, ngày 18/9/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; 02/2015/HS-PT, ngày 08/01/2015 của TAND tỉnh Kon Tum	667/QĐ-CCTHA, ngày 30/3/2017	Phải nộp 200.000đ án phí HSST	x			15/05/2017	57/QĐ-CCTHA, ngày 18/05/2017	
252	Võ Đình Hân (tên gọi khác: Bi Cối)	144 Bà Triệu, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	72/2015/DSST, ngày 07/8/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	42/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải nộp số tiền còn lại là 2.146.860đ án phí DSST	x			15/05/2017	58/QĐ-CCTHA, ngày 18/05/2017	
253	Công ty cổ phần Tập đoàn Thịnh Phát Kon Tum	332 Sư Vạn Hạnh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	08/2017/QĐST-KDTM, ngày 22/03/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	717/QĐ-CCTHA, ngày 13/04/2017	Phải nộp 29.982.740đ án phí DSST	x			02/03/2017	59/QĐ-CCTHA, ngày 18/05/2017	
254	Nguyễn Bá Hường	Thôn 9, xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	15/2017/DS-ST, ngày 31/3/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	778/QĐ-CCTHA, ngày 24/4/2017	Phải nộp 575.000đ án phí DSST	x			15/05/2017	60/QĐ-CCTHA, ngày 19/05/2017	
255	Công ty cổ phần xây dựng Tân Phát - Đăk La	Tầng 2, Lô 2, Khu công nghiệp Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2016/KDTM-ST, ngày 04/02/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	741/QĐ-CCTHA, ngày 17/3/2016	Phải nộp 36.167.823đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm	x			16/05/2017	61/QĐ-CCTHA, ngày 19/05/2017	
256	Công ty cổ phần xây dựng Tân Phát - Đăk La	Tầng 2, Lô 2, Khu công nghiệp Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	02/2016/KDTM-ST, ngày 04/02/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	766/QĐ-CCTHA, ngày 11/4/2016	Phải trả cho Công ty cổ phần xây dựng 48 số tiền 805.954.100đ và tiền lãi suất chậm thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			16/05/2017	62/QĐ-CCTHA, ngày 19/05/2017	
257	Công ty trách nhiệm hữu hạn Vĩnh Trí	Quốc lộ 24, phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	01/2010/DSST, ngày 05/7/2010 của TAND huyện EaH'Leo, tỉnh Đắk Lắk	263/QĐ-CCTHA, ngày 18/01/2011	Phải nộp 23.000.000đ án phí DSST còn lại	x			18/05/2017	63/QĐ-CCTHA, ngày 22/05/2017	
258	Võ Thị Minh Hiền	59 Đào Duy Từ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	29/2013/QĐST-DS, ngày 26/3/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	668/QĐ-CCTHA, ngày 08/04/2013	Phải nộp 2.050.000đ án phí DSST	x			22/05/2017	64/QĐ-CCTHA, ngày 22/05/2017	



259	Hồ Thị Thu Chút	93 Nguyễn Huệ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	36/2010/QĐST-DS, ngày 02/12/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	854/QĐ-CCTHA, ngày 15/5/2017	Phải nộp 2.250.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			17/05/2017	65/QĐ-CCTHA, ngày 05/06/2017	
260	Phạm Công Chính	19 Nguyễn Lữ, tổ 2, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	24/2016/DSST, ngày 01/9/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	938/QĐ-CCTHA, ngày 12/06/2017	Phải trả cho ông Nguyễn Văn An số tiền 105.025.000đ và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại từng thời điểm thanh toán	x			31/03/2017	67/QĐ-CCTHA, ngày 27/06/2017	
261	Bùi Thị Ngọc Hà	Thôn 3, xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn 9, xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum)	318/2016/HS-ST, ngày 30/11/2016 của TAND thành phố Buôn Mê Thuột, tỉnh Đăk Lăk	524/QĐ-CCTHA, ngày 07/03/2017	Phải nộp 200.000đ án phí HSST	x			26/06/2017	68/QĐ-CCTHA, ngày 27/06/2017	
262	Công ty Cổ phần Xây dựng Cosevco 77	270 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	115/2006/QĐST-DS, ngày 19/12/2006 của TAND thị xã Kon Tum (nay là thành phố Kon Tum), tỉnh Kon Tum	839/QĐ-CCTHA, ngày 15/05/2017	Phải nộp 1.087.612đ án phí DSST	x			09/06/2017	69/QĐ-CCTHA, ngày 27/06/2017	
263	Nguyễn Thị Kim Phượng và Nguyễn Tiến Chuẩn	133 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	10/2013/QĐST-KDTM, ngày 14/5/2013 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	753/QĐ-CCTHA, ngày 14/4/2014	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại 937.747.891đ và lãi suất chậm thi hành án	x			28/06/2017	71/QĐ-CCTHA, ngày 30/06/2017	
264	Lê Thị Hòa	26 Nguyễn Trãi, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	40/2016/QĐST-DS, ngày 28/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	297/QĐ-CCTHA, ngày 28/12/2016	Phải trả cho ông Nguyễn Văn Long số tiền 80.000.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			29/06/2017	72/QĐ-CCTHA, ngày 30/06/2017	
265	Lê Thị Hòa và Hồ Văn Tri	26 Nguyễn Trãi, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	41/2016/QĐST-DS, ngày 08/12/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	290/QĐ-CCTHA, ngày 21/12/2016	Phải trả cho ông Vũ Đình Vinh số tiền 1.116.000.000đ và trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			29/06/2017	75/QĐ-CCTHA, ngày 30/06/2017	

266	Nguyễn Thị Kim Phượng	133 Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	16/2014/QĐST-DS, ngày 14/3/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	655/QĐ-CCTHA, ngày 17/3/2014	Phải nộp 5.000.000đ án phí dân sự sơ thẩm	x			28/06/2017	76/QĐ-CCTHA, ngày 30/06/2017	
267	Nguyễn Văn Thọ	Thôn Kon Tum Kơ Pong, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	05/2014/HS-ST, ngày 20/3/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	937/QĐ-CCTHA, ngày 21/5/2014	Phải nộp 7.064.850đ án phí DSST	x			24/07/2017	77/QĐ-CCTHA, ngày 26/07/2017	
268	Lê Thị Hải	33/5 Đào Duy Từ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	24/2013/HS-ST, ngày 05/02/2013 của TAND thành phố Kon Tum; Quyết định số 708/HSPT-QĐ, ngày 23/08/2011 của TAND tỉnh Kon Tum và Thông báo đính chính số 1258/2013/TB-TA, ngày 25/09/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	696/QĐ-CCTHA, ngày 08/04/2013	Phải nộp 15.000.000đ án phí DSST	x			24/07/2017	78/QĐ-CCTHA, ngày 26/07/2017	
269	Lê Thị Hòa và Hồ Văn Tri	26 Nguyễn Trãi, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; Tổ 5, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	09/2016/QĐST-KDTM, ngày 23/9/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	16/QĐ-CCTHA, ngày 07/10/2016	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - chi nhánh Kon Tum số tiền còn lại 1.015.229.977đ và lãi suất phát sinh đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng cho đến khi thi hành án xong	x			04/07/2017	79/QĐ-CCTHA, ngày 26/07/2017	
270	Lê Duy Cường	Thôn 7, xã Đoàn Kết, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	100/2015/HSST, ngày 04/11/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	347/QĐ-CCTHA, ngày 20/01/2017	Phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Đầu số tiền còn lại là 116.262.000 đồng và phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			01/08/2017	81/QĐ-CCTHA, ngày 01/08/2017	

	271	Nguyễn Đình Thọ và Nguyễn Thị Anh Thư	Thôn Phương Quý 2, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/2017/DSST, ngày 22/3/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	814/QĐ-CCTHA, ngày 04/5/2017	Phải trả cho bà Văn Thị Thu Hà tổng số tiền là 104.713.766đ và phải trả lãi phát sinh đối với số tiền gốc chậm trả theo lãi suất cơ bản quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành xong	x			09/08/2017	82/QĐ-CCTHA, ngày 15/08/2017	
	272	Lê Quang Thành	142 Nguyễn Hữu Thọ, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	255/2016/HSST, ngày 24/11/2016 của TAND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	1046/QĐ-CCTHA, ngày 27/6/2017	Phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; 2.200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; 22.500.000 đồng và lãi suất chậm thi hành án theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định	x			14/08/2017	83/QĐ-CCTHA, ngày 18/08/2017	
	273	Định Ngọc Thịnh	01 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	12/2017/QĐST-KDTM, ngày 25/4/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	884/QĐ-CCTHA, ngày 29/5/2017	Phải nộp 46.083.835đ tiền án phí	x			14/08/2017	84/QĐ-CCTHA, ngày 18/08/2017	
	274	Nguyễn Hữu Hiệp	Tổ 3, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	39/2016/DSST, ngày 13/12/2016 của TNAD huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	773/QĐ-CCTHA, ngày 24/4/2017	Phải nộp 923.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm và phải nộp lại 25.000.000đ để tịch thu sung quỹ Nhà nước	x			18/08/2017	85/QĐ-CCTHA, ngày 18/08/2017	
	275	A Chân (tên gọi khác: A Lung)	Tổ 1, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Chỗ ở hiện nay: Làng Măng La, xã Ngọc Bay, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	19/2016/HSST, ngày 06/9/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	969/QĐ-CCTHA, ngày 19/6/2017	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 1.400.000đ tiền sung quỹ Nhà nước	x			24/08/2017	86/QĐ-CCTHA, ngày 28/08/2017	
3		<b>Chi Cục THADS huyện Đăk Hà</b>					<b>101</b>	-		<b>1</b>	<b>102</b>	-
	1	Nguyễn Việt Hùng và Nguyễn Thị Thu Trang	Tổ dân phố 7, thị trấn Đăk Hà, H.Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	46/2010/QĐST-DS, ngày 31/12/2010 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	74/QĐ-THA, ngày 05/01/2011	Phải nộp 7.500.000đ án phí DSST			x	04/08/2015	02/QĐ-CCTHADS, ngày 04/8/2015	
	2	Chu Ngọc Cường và Lê Thị Tĩnh	Tổ dân phố 3A, thị trấn Đăk Hà, H. Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	19/2011/QĐST-DS, ngày 10/6/2011 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	189/QĐ-THA, ngày 14/6/2011	Phải nộp 40.200.000đ án phí DSST	x			05/08/2015	03/QĐ-CCTHADS, ngày 05/8/2015	

3	Chu Ngọc Cường và Lê Thị Tĩnh	Tổ dân phố 3A, thị trấn Đắk Hà, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	16/2011/QĐST-DS, ngày 23/5/2011 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	177/QĐ-THA, ngày 25/5/2011	Phải nộp 2.409.625đ án phí DSST	x			05/08/2015	04/QĐ-CCTHADS, ngày 05/8/2015	
4	Lê Văn Len và Nguyễn Thị Phương	Thôn Quyết Thắng, xã Hà Môn, H.Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	66/2014/QĐST-DS, ngày 21/8/2014 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	441/QĐ-THA, ngày 06/9/2014	Phải nộp 1.267.375đ án phí DSST	x			05/08/2015	05/QĐ-CCTHADS, ngày 05/8/2015	
5	Lê Văn Thuận và Nguyễn Thị Phương	Thôn Quyết Thắng, xã Hà Môn, H.Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	43/2014/QĐST-DS, ngày 03/6/2014 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	319/QĐ-THA, ngày 06/6/2014	Phải nộp 2.960.000đ án phí DSST	x			05/08/2015	06/QĐ-CCTHADS, ngày 06/8/2015	
6	Vương Đình Dũng	Thôn 5, xã Hà Môn, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	06/2015/HSST, ngày 9/2/2015 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; 13/2015/HSST, ngày 11/5/2015 của TAND tỉnh Kon Tum	241/QĐ-CCTHA, ngày 26/5/2015	Phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 2.200.000đ để sung công quỹ Nhà nước	x			05/08/2015	07/QĐ-CCTHADS, ngày 07/8/2015	
7	Đào Thị Nghin	Thôn 10 (Tân Lập B), xã Đắk Hring, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	13/2012/DSST, ngày 27/6/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	276/QĐ-THA, ngày 02/8/2012	Phải nộp 2.725.000đ án phí DSST	x			07/08/2015	08/QĐ-CCTHADS, ngày 10/8/2015	
8	Hoàng Thị Hiền	Thôn Thống Nhất, xã Hà Môn, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	03/2013/DS-ST, ngày 30/5/2014 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon tum	370/QĐ-CCTHA, ngày 07/7/2014	Phải nộp 6.658.778đ án phí DSST	x			06/08/2015	09/QĐ-CCTHADS, ngày 10/8/2015	
9	Phạm Văn Kiên và Hoàng Thị Hiền	Thôn Thống Nhất, xã Hà Môn, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	05/2013/DS-ST, ngày 05/6/2013 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	379/QĐ-CCTHA, ngày 15/7/2013	Phải nộp 3.572.500đ án phí DSST	x			06/08/2015	10/QĐ-CCTHADS, ngày 10/8/2015	
10	Hoàng Thị Hiền	Thôn Thống Nhất, xã Hà Môn, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	11/2014/QĐST-DS, ngày 20/2/2014 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	191/QĐ-CCTHA, ngày 27/2/2014	Phải nộp 2.334.125đ án phí DSST	x			06/08/2015	11/QĐ-CCTHADS, ngày 10/8/2015	
11	Hoàng Văn Kiên và Hoàng Thị Hiền	Thôn Thống Nhất, xã Hà Môn, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	06/2013/DS-ST, ngày 06/6/2013 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	381/QĐ-THA, ngày 15/7/2013	Phải nộp 2.197.575đ án phí DSST	x			06/08/2015	12/QĐ-CCTHADS, ngày 10/8/2015	
12	Vũ Xuân Tuấn	Thôn 7, xã Đăk Ui, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	16/2012/QĐST-DS, ngày 26/7/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	318/QĐ-THA, ngày 31/8/2012	Phải nộp 8.660.400đ án phí DSST	x			07/08/2015	13/QĐ-CCTHADS, ngày 10/8/2015	

13	Trịnh Thị Ánh Ngọc và Lê Văn Chung, Lê Thị Oai, Lê Thị Vy, Lê Tiểu Băng	249 Hùng Vương, thị trấn Đắk Hà, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	04/2012/QĐ-ST, ngày 09/03/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	113/QĐ-CCTHA, ngày 14/3/2012	Bà Trịnh Thị Ánh Ngọc và người thừa kế quyền và nghĩa vụ của ông Lê Văn Vũ là ông Lê Văn Chung, bà Lê Thị Oai, Trịnh Thị Ánh Ngọc, cháu Lê Thị Vy, Lê Tiểu Băng phải nộp 109.000.000đ án phí DSST	x			07/08/2015	16/QĐ-CCTHADS, ngày 10/8/2015	
14	Trịnh Thị Ánh Ngọc	249 Hùng Vương, thị trấn Đắk Hà, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	06/2012/QĐST-KDTM, ngày 13/03/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	127/QĐ-CCTHA, ngày 18/12/2012	Phải nộp 57.710.000đ án phí KDTM sơ thẩm	x			07/08/2015	17/QĐ-CCTHADS, ngày 10/8/2015	
15	Trịnh Thị Ánh Ngọc	249 Hùng Vương, thị trấn Đắk Hà, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	26/2012/QĐST-DS, ngày 26/06/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	222/QĐ-CCTHA, ngày 29/06/2012	Phải nộp 12.000.000đ án phí DSST	x			07/08/2015	19/QĐ-CCTHADS, ngày 10/8/2015	
16	Trịnh Thị Ánh Ngọc	249 Hùng Vương, thị trấn Đắk Hà, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	09/2012/QĐST-DS, ngày 12/03/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	132/QĐ-CCTHA, ngày 06/04/2012	Phải nộp 7.000.000đ án phí DSST	x			07/08/2015	22/QĐ-CCTHADS, ngày 10/8/2015	
17	Trịnh Thị Ánh Ngọc	249 Hùng Vương, thị trấn Đắk Hà, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	04/2012/QĐ-ST, ngày 29/02/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	112/QĐ-CCTHA, ngày 12/03/2012	Phải nộp 7.000.000đ án phí KDTM sơ thẩm	x			07/08/2015	23/QĐ-CCTHADS, ngày 10/8/2015	
18	Phan Duy Hiện	Tổ dân phố 7, thị trấn Đắk Hà, H.Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	53/2012/QĐST-DS, ngày 10/9/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	09/QĐ-CCTHA, ngày 02/10/2012	Phải nộp 4.866.031đ án phí DSST	x			10/08/2015	25/QĐ-CCTHADS, ngày 10/8/2015	
19	Nguyễn Xuân Kiên	Tổ dân phố 6, thị trấn Đắk Hà, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	112/2012/HSST, ngày 06/03/2012 của TAND thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	21/QĐ-CCTHA, ngày 08/10/2012	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 3.000.000đ tiền thu lợi bất chính sung quỹ Nhà nước	x			07/08/2015	26/QĐ-CCTHADS, ngày 10/8/2015	
20	Hoàng Văn Sáu	Tổ dân phố 1, thị trấn Đắk Hà, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	20/2015/QĐST-DS, ngày 19/6/2015 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	277/QĐ-CCTHA, ngày 30/6/2015	Phải nộp 11.840.000đ án phí DSST	x			10/08/2015	29/QĐ-CCTHADS, ngày 12/8/2015	
21	Hoàng Văn Sáu	Tổ dân phố 1, thị trấn Đắk Hà, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	08/2015/QĐST-DS, ngày 6/4/2015 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	203/QĐ-CCTHA, ngày 8/4/2015	Phải nộp 7.272.000đ án phí DSST	x			10/08/2015	30/QĐ-CCTHADS, ngày 12/8/2015	

22	Hoàng Văn Sáu	Tổ dân phố 1, thị trấn Đắk Hà, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	08/2015/QĐST-DS, ngày 6/4/2015 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	306/QĐ-CCTHA, ngày 9/7/2015	Phải trả cho ông Đỗ Minh Anh số tiền 627.239.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			10/08/2015	31/QĐ-CCTHADS, ngày 12/8/2015	
23	Nguyễn Văn Trường	Thôn 4, xã Đắk Mar, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon tum	03/2011/DS-ST, ngày 06/6/2011 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	208/QĐ-CCTHA, ngày 14/7/2015	Phải nộp 2.368.985đ án phí DSST	x			14/08/2015	32/QĐ-CCTHADS, ngày 14/8/2015	
24	Trần Thị Quyển	Thôn 2, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2012/KDTM-ST, ngày 05/4/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	185/QĐ-CCTHA, ngày 28/5/2012	Phải nộp 18.050.000đ án phí KDTM sơ thẩm	x			14/08/2015	33/QĐ-CCTHADS, ngày 17/8/2015	
25	Võ Đức Chính	Thôn 5, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	09/2015/HSST, ngày 14/4/2015 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; 23/2015/HSPT, ngày 02/7/2015 của TAND tỉnh Kon Tum	324/QĐ-CCTHA, ngày 17/7/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 200.000đ án phí HSPT	x			14/08/2015	34/QĐ-CCTHADS, ngày 17/8/2015	
26	Vũ Thị Thúy	Thôn Bình Minh, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	07/2013/DS-ST, ngày 07/6/2013 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; 24/2013/DS-PT, ngày 13/10/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	318/QĐ-CCTHA, ngày 16/7/2015	Phải trả cho bà Vũ Thị Luận số tiền 153.817.819đ và 1.837.710đ tiền chi phí giám định và lãi suất chậm thi hành án	x			19/08/2015	35/QĐ-CCTHADS, ngày 20/8/2015	
27	Nguyễn Thị Thu Hồng	Tổ dân phố 4B, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	27/2012/QĐST-DS, ngày 27/6/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	230/QĐ-CCTHA, ngày 27/6/2012	Phải nộp 4.175.000đ án phí DSST	x			19/08/2015	36/QĐ-CCTHADS, ngày 21/8/2015	
28	Vũ Văn Thoại	Tổ dân phố 3B, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	05/2012/HS-ST, ngày 29/3/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	155/QĐ-CCTHA, ngày 07/5/2012	Phải nộp 2.503.000đ án phí HSST	x			19/08/2015	37/QĐ-CCTHADS, ngày 21/8/2015	
29	Phan Ngọc Chung	Tổ dân phố 8, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	32/2014/HSST, ngày 26/9/2014 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; 46/2014/HSPT, ngày 24/12/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	124/QĐ-CCTHA, ngày 21/01/2015	Phải nộp 3.227.000đ án phí HSST và DSST	x			24/08/2015	38/QĐ-CCTHADS, ngày 24/8/2015	
30	Cao Tiến Thành và Nguyễn Thị Thu Hồng	Tổ dân phố 4B, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	04/2012/KDTM-ST, ngày 28/8/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	75/QĐ-CCTHA, ngày 02/11/2012	Phải nộp 6.809.000đ án phí KDTM sơ thẩm	x			24/08/2015	39/QĐ-CCTHADS, ngày 24/8/2015	
31	Nguyễn Thanh Lộc	Thôn 9, xã Ngọc Wang (nay là thôn 6, xã Đắk Ngọc), huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	63/2014/HSST, ngày 20/6/2014 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; 34/2014/HSPT, ngày 05/9/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	66/QĐ-CCTHA, ngày 29/10/2014	Phải nộp 7.075.000đ tiền thu lợi bất chính sung quỹ Nhà nước	x			07/09/2015	41/QĐ-CCTHADS, ngày 07/9/2015	

32	Nguyễn Thị Nga	Tổ dân phố 4A, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	55/2013/QĐST-DS, ngày 04/12/2013 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	99/QĐ-CCTHA, ngày 09/12/2013	Phải nộp 1.500.000đ án phí DSST	x			10/09/2015	45/QĐ-CCTHADS, ngày 10/9/2015	
33	Đặng Văn Phú	Tổ dân phố 9, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	24/2015/QĐST-DS, ngày 3/7/2015 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	329/QĐ-CCTHA, ngày 20/7/2015	Phải trả cho ông Nguyễn Đức Long số tiền 17.000.000đ	x			10/09/2015	49/QĐ-CCTHADS, ngày 10/9/2015	
34	Đình Khắc Định và Phạm Thị Chiên	Tổ dân phố 1, thị trấn Đắk Hà, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	05/2012/DS-ST, ngày 26/4/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	193/QĐ-CCTHA, ngày 01/6/2012	Phải nộp 4.146.415đ án phí DSST	x			08/09/2015	50/QĐ-CCTHADS, ngày 10/9/2015	
35	Hồ Thị Vững và Đình Khắc Xứ	Tổ dân phố 6, thị trấn Đắk Hà, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	03/2005/HNGĐ-ST, ngày 26/8/2005 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	02/QĐ-CCTHA, ngày 06/10/2005	Bà Hồ Thị Vững phải nộp 2.318.435đ án phí DSST; ông Đình Khắc Xứ phải nộp 2.368.435đ án phí DSST	x			08/09/2015	51/QĐ-CCTHADS, ngày 10/9/2015	
36	Ngô Mạnh Hùng và Nguyễn Hoàng Vũ	Thôn 1, xã Đắk Mar, huyện Đắk Hà; Thôn 1, xã Đắk Ngok, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	18/2009/HS-ST, ngày 14/7/2009 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	11/QĐ-CCTHA, ngày 09/10/2009	Mỗi người phải nộp 2.234.375đ tiền do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước	x			08/09/2015	52/QĐ-CCTHADS, ngày 10/9/2015	
37	Trần Văn Thái	Tổ dân phố 6, thị trấn Đắk Hà, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	33/2011/HSST, ngày 08/12/2011 của TAND tỉnh Kon Tum	77/QĐ-CCTHA, ngày 31/1/2012	Phải nộp 6.500.000đ tiền phạt	x			11/09/2015	53/QĐ-CCTHADS, ngày 11/9/2015	
38	Ông Ích Sanh và Phan Thị Mỹ	538 Hùng Vương, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	06/2005/HNGĐ-ST, ngày 28/11/2005 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	22/QĐ-CCTHA, ngày 03/1/2006	ông Ông Ích Sanh phải nộp 25.000đ án phí HNGĐ và 6.143.783đ án phí DSST; Bà Phan Thị Mỹ phải nộp 3.118.783đ án phí DSST	x			09/09/2015	54/QĐ-CCTHADS, ngày 11/9/2015	
39	Nguyễn Thị Hà	Tổ dân phố 4A, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	53/2013/QĐST-DS, ngày 02/12/2013 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	01/QĐ-CCTHA, ngày 10/12/2013	Phải nộp 9.490.000đ án phí DSST	x			14/09/2015	56/QĐ-CCTHADS, ngày 17/9/2015	
40	Nguyễn Thị Hà	Tổ dân phố 4A, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	07/2012/DS-ST, ngày 04/5/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; 16/2012/DS-PT, ngày 14/8/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	324/QĐ-CCTHA, ngày 06/6/2012	Phải nộp 3.082.700đ án phí DSST	x			14/09/2015	57/QĐ-CCTHADS, ngày 17/9/2015	

41	Hoàng Phó Chìu	Tổ dân phố 4A, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	23/2011/QĐST-DS, ngày 24/6/2011 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	198/QĐ-CCTHA, ngày 01/7/2011	Phải nộp 2.500.000đ án phí DSST	x			17/09/2015	59/QĐ-CCTHADS, ngày 18/9/2015	
42	Lê Thị Ninh	Tổ dân phố 10, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	11/2012/DS-ST, ngày 13/6/2012 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	265/QĐ-CCTHA, ngày 02/8/2012	Phải nộp 8.904.683đ án phí DSST	x			24/09/2015	61/QĐ-CCTHADS, ngày 25/9/2015	
43	Trần Văn Dũng	Tổ dân phố 8, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	72/2009/HSST, ngày 31/12/2009 của TAND huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	157/QĐ-CCTHA, ngày 09/5/2011	Phải nộp 3.257.050đ án phí HSST và DSST	x			27/09/2015	66/QĐ-CCTHADS, ngày 29/9/2015	
44	Lê Tuấn Nha và Nguyễn Thị Hòa	Thôn 7, xã Ngọc Vang, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	07/2011/DSST, ngày 16/9/2011 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; 22/2011/DSPT, ngày 28/11/2011 của TAND tỉnh Kon Tum	52/QĐ-CCTHA, ngày 08/12/2011	Phải nộp 29.820.000đ án phí DSST	x			24/09/2015	63/QĐ-CCTHADS, ngày 28/9/2015	
45	Bùi Văn Nam và Nguyễn Thị Minh	Thôn Quyết Thắng, xã Hà Môn, H.Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	62/2014/QĐST-DS, ngày 15/8/2014 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	47/QĐ-CCTHADS, ngày 16/10/2014	Phải trả cho bà Trần Thị Ánh Tuyết số tiền 822.869.677đ	x			29/09/2015	64/QĐ-CCTHADS, ngày 29/9/2015	
46	Bùi Văn Nam và Nguyễn Thị Minh	Thôn Quyết Thắng, xã Hà Môn, H.Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	64/2014/QĐST-DS, ngày 18/8/2014 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	50/QĐ-CCTHA, ngày 16/10/2014	Phải trả cho bà Phạm Thị Năm số tiền 2.389.269.317đ	x			29/09/2015	65/QĐ-CCTHADS, ngày 29/9/2015	
47	Hoàng Văn Tâm và Nguyễn Thị Hằng	Tổ dân phố 4B, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	23/2012/DS-ST, ngày 21/9/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; 04/2013/DS-PT, ngày 08/01/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	59/QĐ-CCTHA, ngày 09/11/2015	Phải trả cho bà Lê Thị Thu Hiền số tiền 134.797.515đ	x			23/12/2015	02/QĐ-CCTHADS, ngày 24/12/2015	
48	Hồ Thị Hồng Vân	Thôn 1, xã Hà Môn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	38/2015/QĐST-DS, ngày 18/11/2015 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	71/QĐ-CCTHA, ngày 26/11/2015	Phải nộp 6.250.000đ án phí DSST	x			25/12/2015	03/QĐ-CCTHADS, ngày 28/12/2015	
49	Hồ Thị Hồng Vân	Thôn 1, xã Hà Môn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	38/2015/QĐST-DS, ngày 18/11/2015 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	76/QĐ-CCTHA, ngày 01/12/2015	Phải trả cho bà Vũ Thị Oanh số tiền 250.000.000đ	x			25/12/2015	04/QĐ-CCTHADS, ngày 28/12/2015	
50	Nguyễn Thanh Bình	Tổ dân phố 5, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	09/2015/HSST, ngày 14/4/2015 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; 23/2015/HSPT, ngày 02/7/2015 của TAND tỉnh Kon Tum	322/QĐ-CCTHADS, ngày 17/7/2015	Phải nộp 1.359.550đ án phí DSST	x			13/01/2016	05/QĐ-CCTHADS, ngày 13/01/2015	



51	Vũ Đình Thuật và Nghiêm Thị Quý	Thôn Quyết Thắng, xã Hà Mòn, H.Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	29/2012/DS-ST, ngày 24/12/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	73/QĐ-CCTHA, ngày 26/11/2015	Phải có trách nhiệm liên đới trả cho Chi nhánh Tổng Công ty cà phê Việt Nam-Công ty xuất nhập khẩu cà phê Đắk Hà số tiền 49.241.948đ	x			14/01/2016	06/QĐ-CCTHADS, ngày 14/01/2015	
52	Nguyễn Thành Chung	Tổ dân phố 9, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	13/2014/HSST, ngày 11/04/2014 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	99/QĐ-CCTHA, ngày 24/12/2015	Phải bồi thường cho ông Phạm Minh Động số tiền 8.882.500đ	x			08/01/2016	07/QĐ-CCTHADS, ngày 15/01/2015	
53	Trương Thị Liễu	Thôn 4, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	47/2012/QĐST-DS ngày 17/8/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	14/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải trả cho bà Vũ Thị Luận số tiền 334.614.000đ và lãi suất chậm trả	x			23/02/2016	08/QĐ-CCTHADS, ngày 25/02/2015	
54	Hoàng Thanh Bằng	Thôn 6, xã Đắk Ngọc, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	85/2015/HSST, ngày 18/09/2015 của TAND thành phố Kon Tum; Thông báo số 18/2016/TB-TA, ngày 15/01/2016 của TAND thành phố Kon Tum; 02/2016/HSPT, ngày 20/01/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	169/QĐ-CCTHA, ngày 01/03/2016	Phải nộp tiền bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông Nguyễn Lê Vũ số tiền là 9.250.000đ	x			10/03/2016	12/QĐ-CCTHA, ngày 14/03/2016	
55	Nguyễn Văn Nghĩa	Tổ dân phố 10, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	04/2016/HSST, ngày 14/01/2016 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum;	176/QĐ-CCTHA, ngày 02/03/2016	Phải nộp tiền bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông Trần Nam Chung số tiền là 16.000.000đ	x			10/03/2016	13/QĐ-CCTHA, ngày 14/03/2016	
56	Nguyễn Ngọc Duy Quỳnh	Thôn 6, xã Đắk La, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	03/2016/HSST, ngày 15/01/2016 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	182/QĐ-CCTHA, ngày 09/3/2016	Phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm	x			24/03/2016	14/QĐ-CCTHA, ngày 28/03/2016	
57	Phạm Văn Kiên và Hoàng Thị Hiền	Thôn Thống Nhất, xã Hà Mòn, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	05/2015/DSST, ngày 31/07/2015 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	07/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải nộp 5.900.000đ án phí DSST	x			08/04/2016	15/QĐ-CCTHA, ngày 08/04/2016	
58	Hoàng Thị Hiền	Thôn Thống Nhất, xã Hà Mòn, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	03/2014/DSST, ngày 30/05/2014 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	10/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải trả cho bà Phạm Thị Năm số tiền 133.175.575đ và lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả	x			08/04/2016	16/QĐ-CCTHA, ngày 08/04/2016	

59	Hoàng Thị Hiền	Thôn Thống Nhất, xã Hà Môn, H. Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	05/2015/DSST, ngày 31/07/2015 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	08/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải nộp 3.000.000đ án phí DSST	x			08/04/2016	17/QĐ-CCTHA, ngày 08/04/2016	
60	Hợp tác xã Nông lâm nghiệp nuôi trồng thủy sản và dịch vụ du lịch Hương Nguyên	Thôn 4, xã Hà Môn, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2011/QĐST-KDTM, ngày 07/04/2011 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	40/QĐ-CCTHA, ngày 22/10/2015	Phải trả cho Tổng công ty cà phê Việt Nam-Công ty TNHH MTV-CN tổng công ty cà phê Việt Nam-Công ty xuất nhập khẩu cà phê Đăk Hà số tiền 304.573.902đ	x			08/04/2016	18/QĐ-CCTHA, ngày 12/04/2016	
61	Ngô Hoàng Quốc Long và Nguyễn Thị Hồng Lý	28 Hùng Vương, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	15/2016/QĐST-DS, ngày 05/04/2016 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	222/QĐ-CCTHA, ngày 22/04/2016	Phải trả cho ông Lương Văn Bé số tiền nợ 50.000.000đ và lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả	x			16/05/2016	20/QĐ-CCTHA, ngày 16/05/2016	
62	Nguyễn Thị Thu Phương	Tổ dân phố 7, thị trấn Đăk Hà, H.Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	74/2015/HSST, ngày 21/07/2015 của TAND thành phố PleiKu, tỉnh Gia Lai	178/QĐ-CCTHA, ngày 07/03/2016	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 400.000đ án phí DSST	x			17/05/2016	23/QĐ-CCTHA, ngày 19/05/2016	
63	Đình Ngô Thảo Nguyên	Thôn 5, xã Hà Môn, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	27/2015/HSST, ngày 04/03/2015 của TAND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng	237/QĐ-CCTHA, ngày 05/05/2016	Phải bồi thường cho bà Đặng Thị Lon số tiền 11.040.000đ	x			18/05/2016	25/QĐ-CCTHA, ngày 26/05/2016	
64	Mai Đức Huy (Huế)	Tổ dân phố 1, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	05/2013/HSST, ngày 18/01/2013 của Toà án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	23/QĐ-CCTHA, ngày 07/10/2013	phải nộp 19.400.000đ tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có để sung công quỹ Nhà nước	x			26/05/2016	26/QĐ-CCTHA, ngày 30/05/2016	
65	Nguyễn Thanh Phương	Thôn 1, xã Đăk Ngọc (nay là Thôn Đăk Bình, xã Đăk Ngọc) huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	14/2016/HSST, ngày 23/03/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	259/QĐ-CCTHA, ngày 24/05/2016	Phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ và tiền án phí dân sự sơ thẩm là 575.000đ	x			08/06/2016	28/QĐ-CCTHA, ngày 10/06/2016	
66	Trịnh Xuân Khang và Nguyễn Thị Hà	Thôn Quyết Thắng, xã Hà Môn, H.Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	03/2013/QĐST-KDTM, ngày 13/09/2013 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	59/QĐ-CCTHA, ngày 01/11/2013	Phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam-CN Kon Tum số tiền là 171.620.869đ và lãi suất chậm thi hành án	x			08/08/2016	30/QĐ-CCTHA, ngày 09/08/2016	

67	Nguyễn Tấn Danh	Tổ dân phố 2b, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	38/2016/HSST, ngày 20/04/2016 của TAND thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	286/QĐ-CCTHA, ngày 24/06/2016	Phải nộp 200.000đ án phí HSST	x			10/08/2016	31/QĐ-CCTHA, ngày 10/08/2016
68	Ngô Hoàng Quốc Long	Thôn Thống Nhất, xã Hà Mòn, H. Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2016/DS-ST, ngày 21/03/2016 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	296/QĐ-CCTHA, ngày 07/07/2016	Phải trả cho Tổng công ty cà phê Việt Nam-Công ty TNHH MTV số tiền 15.059.083đ	x			10/08/2016	32/QĐ-CCTHA, ngày 10/08/2016
69	Nguyễn Trọng Trung	Tổ dân phố 7, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	03/2016/DSST, ngày 25/04/2016 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	273/QĐ-CCTHA, ngày 01/06/2016	Phải nộp tiền án phí DSST là: 2.500.000đ	x			13/06/2016	35/QĐ-CCTHA, ngày 18/08/2016
70	Nguyễn Đình Vinh	Thôn 1, xã Hà Mòn, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	49/2012/QĐST-DS, ngày 23/08/2012 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	330/QĐ-CCTHA, ngày 28/07/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh số tiền nợ là: 250.000.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			15/08/2016	36/QĐ-CCTHA, ngày 18/08/2016
71	Hồ Thanh Huyền và Hoàng Văn Vỹ	Thôn 2, xã Hà Mòn, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	08/2016/DSST, ngày 29/06/2016 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	336/QĐ-CCTHA, ngày 04/08/2016	Phải nộp 4.950.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			18/08/2016	37/QĐ-CCTHA, ngày 18/08/2016
72	Lê Thị Ninh	Tổ dân phố 10, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	11/2012/DSST, ngày 13/06/2012 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	254/QĐ-CCTHA, ngày 16/07/2012	Phải trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – CN Kon Tum số tiền là 178.093.667đ và lãi suất do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả	x			19/08/2016	38/QĐ-CCTHA, ngày 19/08/2016
73	Hoàng Phó Chiu	Tổ dân phố 4A, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	23/2011/QĐST-DS, ngày 24/06/2011 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	07/QĐ-CCTHA, ngày 07/10/2011	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Hòa số tiền là 100.000.000đ và lãi suất do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả	x			22/08/2016	39/QĐ-CCTHADS, ngày 22/08/2016
74	Dương Văn Thành và Đào Thị Duân	Thôn Thống Nhất, xã Hà Mòn, H. Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	32/2014/QĐST-DS, ngày 21/4/2014 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	427/QĐ-CCTHA, ngày 22/8/2014	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Thìn số tiền 90.865.863đ	x			27/10/2016	01/QĐ-CCTHA, ngày 31/10/2016

75	Trương Chung Tâm	Tổ dân phố 3B, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	02/2016/DS-ST, ngày 19/04/2016 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; 13/2016/DSPT, ngày 27/07/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	360/QĐ-CCTHA, ngày 17/08/2016	Phải nộp số tiền 4.063.872đ án phí DSST	x			20/12/2016	04/QĐ-CCTHA, ngày 22/12/2016
76	Phạm Thị Chiên	Tổ dân phố 1, thị trấn Đắk Hà, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	02/2013/DS-ST, ngày 17/04/2013 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	19/QĐ-CCTHA, ngày 10/10/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Ngát số tiền 148.077.600đ	x			21/10/2016	07/QĐ-CCTHA, ngày 17/01/2017
77	Hội nông dân xã Đắk La, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	Xã Đắk La, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	43/2012/QĐST-DS, ngày 15/08/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	58/QĐ-CCTHA, ngày 09/11/2015	Phải trả cho Chi nhánh Tổng công ty cà phê Việt nam-Công ty xuất nhập khẩu cà phê Đắk hà số tiền 200.111.534đ	x			16/01/2017	08/QĐ-CCTHA, ngày 18/01/2017
78	Nguyễn Thị Hằng	Thôn Thống Nhất, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	42/2014/QĐST-DS, ngày 03/06/2014 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	102/QĐ-CCTHADS, ngày 29/12/2016	Phải trả cho bà Trần Thị Ánh Tuyết số tiền là : 113.200.000đ	x			13/02/2017	10/QĐ-CCTHA, ngày 14/02/2017
79	Nguyễn Thị Hằng	Thôn Thống Nhất, xã Hà Mòn, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	44/2014/QĐST-DS, ngày 05/06/2014 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	106/QĐ-CCTHADS, ngày 29/12/2016	Phải trả cho bà Trần Thị Ánh Tuyết số tiền là : 22.000.000đ	x			13/02/2017	11/QĐ-CCTHA, ngày 14/02/2017
80	Nguyễn Anh Đức	Tổ dân phố 4B, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum ;	41/2016/HSST, ngày 13/12/2016 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	133/QĐ-CCTHADS, ngày 24/01/2017	Phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ và án phí dân sự sơ thẩm là 200.000đ	x			03/03/2017	12/QĐ-CCTHA, ngày 06/03/2017
81	Phan Văn Kỳ và Phạm Thị Tươi	Thôn 4, xã Đắk Mar, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon tum	01/2015/QĐST-KDTM, ngày 22/9/2015 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	15/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải nộp tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 10.332.780đ	x			27/03/2017	14/QĐ-CCTHA, ngày 28/03/2017

82	Bùi Thị Mai Hường	Tổ dân phố 9, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	08/2011/DS-ST, ngày 29/09/2011 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	69/QĐ-CCTHA, ngày 23/11/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Ngò số tiền nợ là : 89.200.000đ	x			15/05/2017	18/QĐ-CCTHA, ngày 15/05/2017	
83	Hợp tác xã nông lâm nghiệp nuôi trồng thủy sản và dịch vụ du lịch Hương Nguyên	Thôn 4, xã Hà Môn, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	02/2011/QĐST-KDTM, ngày 17/08/2011 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	116/QĐ-CCTHA, ngày 05/01/2017	Phải trả cho Công ty TNHH một thành viên Phúc Lợi số tiền nợ là : 171.210.491đ	x			19/05/2017	20/QĐ-CCTHA, ngày 26/05/2017	
84	Nguyễn Thị Hà	Tổ dân phố 4A, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	07/2012/DSST, ngày 04/05/2012 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum; Bản án số: 16/2012/DSPT, ngày 14/08/2012 của TAND tỉnh Kon Tum	27/QĐ-CCTHA, ngày 11/10/2012	Phải trả cho bà Trần Thị Lân số tiền: 61.654.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			29/05/2017	21/QĐ-CCTHA, ngày 29/05/2017	
85	Nguyễn Thị Hà	Tổ dân phố 4A, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	17/2012/QĐST-DS, ngày 10/5/2012 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	341/QĐ-CCTHA, ngày 05/6/2013	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Hằng số tiền là 130.000.000đ và lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			29/05/2017	22/QĐ-CCTHA, ngày 29/05/2017	
86	Nguyễn Thị Hà	Tổ dân phố 4A, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	24/2013/QĐST-DS, ngày 02/12/2013 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	123/QĐ-CCTHA, ngày 24/12/2013	Phải trả cho bà Đỗ Thị Phương số tiền là 379.625.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			29/05/2017	23/QĐ-CCTHA, ngày 29/05/2017	
87	Nguyễn Văn Nghĩa	Tổ dân phố 10, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	29/2017/HS-ST, ngày 23/02/2017 của TAND Thành phố Plei Ku, tỉnh Gia Lai	202/QĐ-CCTHA, ngày 28/04/2017	Phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là : 200.000đ	x			02/06/2017	24/QĐ-CCTHA, ngày 05/05/2017	
88	Nguyễn Huy Hậu	Thôn Tua Team, xã Đăk Long, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	27/2015/HSST, ngày 30/9/2015 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum; Quyết định số 01/2016/QĐPT-HS, ngày 04/01/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	140/QĐ-CCTHA, ngày 15/02/2016	Phải nộp 7.950.000đ án phí DSST	x			27/06/2017	26/QĐ-CCTHA, ngày 27/06/2017	

89	Nguyễn Thị Thu Hồng	Tổ dân phố 4B, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	27/2012/QĐST-DS, ngày 27/06/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	314/QĐ-CCTHA, ngày 14/07/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Ngò số tiền 226.000.000đ và lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			30/06/2017	28/QĐ-CCTHA, ngày 30/06/2017	
90	Trịnh Thị Ánh Ngọc	249 Hùng Vương, thị trấn Đắk Hà, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	08/2012/QĐST-DS, ngày 06/04/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	135/QĐ-CCTHA, ngày 16/04/2012	Phải nộp 3.675.000đ án phí DSST	x			03/07/2017	29/QĐ-CCTHA, ngày 11/07/2017	
91	Trịnh Thị Ánh Ngọc và Lê Văn Chùng, Lê Thị Oai, Lê Thị Vy, Lê Tiểu Băng	249 Hùng Vương, thị trấn Đắk Hà, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	09/2012/QĐST-DS, ngày 12/04/2012 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	137/QĐ-CCTHA, ngày 16/04/2012	Bà Trịnh Thị Ánh Ngọc và những người thừa kế quyền và nghĩa vụ của ông Lê Văn Vũ phải nộp 4.288.000đ án phí DSST	x			03/07/2017	30/QĐ-CCTHA, ngày 11/07/2017	
92	Trịnh Thị Ánh Ngọc	249 Hùng Vương, thị trấn Đắk Hà, H. Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	03/2014/HSST, ngày 14/01/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	118/QĐ-CCTHA, ngày 12/01/2015	Phải nộp số tiền 83.300.000đ án phí DSST	x			03/07/2017	31/QĐ-CCTHA, ngày 11/07/2017	
93	Phạm Thanh Toàn	Tổ dân phố 4B, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	34/2009/HSST, ngày 08/12/2009 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; 09/2010/HSPT, ngày 11/02/2010 của TAND tỉnh Kon Tum	100/QĐ-CCTHA, ngày 01/03/2010	Phải nộp 2.700.000đ án phí HSST và DSST	x			30/06/2017	32/QĐ-CCTHA, ngày 11/07/2017	
94	Nguyễn Văn Hậu, Nguyễn Thị Nga	01, Hàm Nghi, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	02/2014/QĐST-KDTM, ngày 22/01/2014 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	241/QĐ-CCTHA, ngày 16/4/2014	Còn phải trả Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam, chi nhánh Kon Tum số tiền 915.631.802đ và lãi suất chậm thi hành án	x			31/07/2017	33/QĐ-CCTHA, ngày 31/07/2017	
95	Hồ Bùi Quang Anh (mẹ là Bùi Thị Thắm)	Thôn 8, xã Đắk Ui, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	31/2017/HSST, ngày 09/05/2017 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	245/QĐ-CCTHA, ngày 07/07/2017	Phải nộp 250.000đ án phí. Bà Bùi Thị Thắm nộp thay	x			07/08/2017	34/QĐ-CCTHA, ngày 07/08/2017	
96	Hoàng Thị Vân	Tổ dân phố 1, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2017/DS-ST, ngày 29/5/2017 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	250/QĐ-CCTHA, ngày 07/7/2017	Phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 3.700.000đ	x			21/08/2017	35/QĐ-CCTHA, ngày 22/08/2017	

	97	Hoàng Thị Vân	Tổ dân phố 1, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	01/2017/DS-ST, ngày 29/5/2017 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	248/QĐ-CCTHA, ngày 07/7/2017	Phải trả cho bà Đinh Thị Mậu (Đinh Thị Mận) số tiền nợ là 74.000.000đ và lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán và chi phí giám định là 4.000.000đ.	x			21/08/2017	36/QĐ-CCTHA, ngày 22/08/2017	
	98	Trịnh Xuân Thọ và Bùi Thị Út	Thôn Quyết Thắng, xã Hà Môn, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	04/2015/DS-PT, ngày 14/7/2015 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum; 21/2015/DS-PT, ngày 15/10/2015 của TAND tỉnh Kon Tum	48/QĐ-CCTHA, ngày 30/10/2015	Phải trả cho bà Phạm Thị Năm số tiền 321.255.000đ và lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			24/08/2017	38/QĐ-CCTHA, ngày 25/08/2017	
	99	Nguyễn Xuân Phong; Bùi Công Khởi	Tổ dân phố 11, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum (Thôn 7, xã Đăk Ngọc, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum); Tổ dân phố 3, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	40/2014/HSST, ngày 22/7/2014 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	220/QĐ-CCTHA, ngày 15/4/2015	- Nguyễn Xuân Phong phải nộp số tiền phạt còn lại là 1.000.000đ; - Bùi Công Khởi phải nộp số tiền phạt là 5.000.000đ	x			23/08/2017	39/QĐ-CCTHA, ngày 25/08/2017	
	100	Nguyễn Lâm Tuấn Huy	Thôn 7, xã Đăk La, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	39/2016/HSST, ngày 15/6/2016 của TAND thành phố Kon Tum	344/QĐ-CCTHA, ngày 04/8/2016	Phải bồi thường cho bà Tân Thị Xuân Hằng và Nguyễn Văn Mơi số tiền 69.475.000đ	x			28/08/2017	40/QĐ-CCTHA, ngày 29/08/2017	
	101	Hoàng Văn Sĩa	Tổ dân phố 2B, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	11/2016/QĐST-DS, ngày 18/3/2016 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	279/QĐ-CCTHA, ngày 14/6/2016	Phải trả cho bà Trương Thị Bích Ngọc số tiền còn lại lần 1 là 19.000.000đ	x			31/08/2017	43/QĐ-CCTHA, ngày 01/09/2017	
	102	Phạm Hồng Việt	Tổ dân phố 4B, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	18/2010/HSST, ngày 28/7/2010 của TAND huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum	07/QĐ-CCTHA, ngày 08/10/2010	Phải nộp 15.850.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm và án phí hình sự sơ thẩm	x			18/09/2017	45/QĐ-CCTHA, ngày 18/09/2017	
4	<b>Chi cục THADS huyện Đăk Tô</b>						<b>15</b>	<b>-</b>	<b>-</b>		<b>15</b>	<b>-</b>
	1	Bùi Thanh Sơn	Khối 10, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum	321/2013/HSPT, ngày 19/9/2013 của TAND tối cao tại Đà Nẵng	16/QĐ-CCTHADS, ngày 14/11/2013	Phải nộp 19.900.000đ án phí DSST	x			16/11/2015	01/QĐ-CCTHADS, ngày 19/11/2015	

2	Nguyễn Đức Thục	Khối 7, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	75/2013/HSST, ngày 26/9/2013 của TAND tỉnh Gia Lai	72/QĐ-CCTHADS, ngày 14/4/2014	Tiền phạt bổ sung là 19.400.000đ và tiền thu lợi bất chính để sung công quỹ Nhà nước là 24.900.000đ	x			17/11/2015	03/QĐ-CCTHADS, ngày 19/11/2015
3	Trần Văn Quyên	Khối 5, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	131/2010/HSPT, ngày 14/01/2010 của TAND tối cao tại Đà Nẵng	58/QĐ-CCTHADS, ngày 23/03/2010	Phải nộp 24.499.338đ án phí DSST	x			19/11/2015	05/QĐ-CCTHADS, ngày 20/11/2015
4	Nguyễn Hữu Toàn	Thôn 3, xã Diên Bình, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	17/2010/HSST, ngày 27/8/2010 của TAND tỉnh Quảng Nam	71/QĐ-CCTHADS, ngày 27/01/2011	Phải nộp 15.075.000đ án phí DSST	x			23/11/2015	06/QĐ-CCTHADS, ngày 24/11/2015
5	A Vinh	Thôn 3, xã Tân Cảnh, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	17/2010/HSST, ngày 27/8/2010 của TAND tỉnh Quảng Nam	70/QĐ-CCTHADS, ngày 27/01/2011	Phải nộp 200.000đ án phí HSST; 200.000đ án phí HSPT và 20.400.000đ án phí DSST	x			23/11/2015	07/QĐ-CCTHADS, ngày 24/11/2015
6	Phan Đình Đức	Khối 5, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	45/2014/QĐST-HNGĐ, ngày 23/9/2014 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	93/QĐ-CCTHADS, ngày 19/4/2016	Phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 400.000đ từ tháng 4/2015 đến hết tháng 9/2016, kể từ ngày 22/3/2017	x			13/03/2017	01/QĐ-CCTHA, ngày 22/3/2017
7	Nguyễn Đình Vũ	Thôn 1, xã Tân Cảnh, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	01/2016/KDTM-ST, ngày 24/6/2016 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	13/QĐ-CCTHA, ngày 11/10/2016	Phải trả cho ông Bùi Từ Long và bà Võ Thị Nga số tiền 94.284.000đ và tiền lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố.	x			17/03/2017	02/QĐ-CCTHA, ngày 22/3/2017
8	Nguyễn Đình Vũ	Thôn 1, xã Tân Cảnh, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	01/2016/KDTM-ST, ngày 24/6/2016 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	15/QĐ-CCTHA, ngày 11/10/2016	Phải nộp 4.714.000đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm	x			17/03/2017	03/QĐ-CCTHA, ngày 22/3/2017
9	Nguyễn Thị Mai	Khối 4, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	01/2011/QĐST-DS, ngày 13/10/2011 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	37/QĐ-CCTHADS, ngày 09/12/2015	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Ánh Minh số tiền 92.000.000đ và tiền lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố.	x			20/03/2017	04/QĐ-CCTHA, ngày 22/3/2017
10	Nguyễn Thị Mai	Khối 4, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	01/2011/QĐST-DS, ngày 08/7/2016 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	14/QĐ-CCTHADS, ngày 11/10/2016	Phải trả cho ông Nguyễn Văn Tánh số tiền 19.500.000đ	x			20/03/2017	05/QĐ-CCTHA, ngày 22/3/2017



	11	Nguyễn Thị Sen	Khối 9, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	03/2011/QĐST-DS, ngày 16/11/2011 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	54/QĐ-CCTHA, ngày 27/12/2016	Phải trả cho ông Đỗ Xuân Sơn với số tiền là 63.000.000đ và tiền lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định, tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			31/03/2017	06/QĐ-CCTHA, ngày 04/04/2017	
	12	Lê Văn Hoàng	Khối 8, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	07/2016/HSST, ngày 20/4/2016 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	179/QĐ-CCTHA, ngày 24/8/2016	Phải nộp 5.000.000đ để sung quỹ Nhà nước	x			12/04/2017	07/QĐ-CCTHA, ngày 18/04/2017	
	13	Y Pheo và Trần Nam Thắng	Thôn Đắk Manh II, xã Đắk Rơ Nga, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	07/2015/QĐST-DS, ngày 27/3/2015 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	17/QĐ-CCTHA, ngày 23/10/2015	Phải trả cho Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Đắk Tô số tiền 31.862.600đ và lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			17/04/2017	08//QĐ-CCTHA, ngày 20/04/2017	
	14	Y Pheo và Trần Nam Thắng	Thôn Đắk Manh II, xã Đắk Rơ Nga, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	08/2015/QĐST-DS, ngày 27/3/2015 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	18/QĐ-CCTHA, ngày 23/10/2015	Phải trả cho Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Đắk Tô số tiền 30.495.500đ và lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			17/04/2017	09//QĐ-CCTHA, ngày 20/04/2017	
	15	Y Pheo và Trần Nam Thắng	Thôn Đắk Manh II, xã Đắk Rơ Nga, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	09/2015/QĐST-DS, ngày 27/3/2015 của TAND huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	19/QĐ-CCTHA, ngày 23/10/2015	Phải trả cho Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Đắk Tô số tiền 32.460.150đ và lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			17/04/2017	10//QĐ-CCTHA, ngày 20/04/2017	
5		<b>Chi cục THADS huyện Ngọc Hồi</b>					<b>48</b>	<b>-</b>	<b>3</b>		<b>51</b>	<b>1</b>
	1	Đình Công Phúc	Thôn Đắk Mế, xã Bờ Y, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	10/2013/HSST, ngày 07/3/2013 của TAND huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông	170/QĐ-CCTHADS, ngày 02/7/2013	Phải nộp 12.461.000đ	x			27/07/2015	03/QĐ-CCTHADS ngày 30/7/2015	

2	Trần Văn Lâm	Tổ dân phố 6, thị trấn Plei Kần, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	18/2014/HSST, ngày 10/7/2014 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; 39/2014/HSPT, ngày 25/9/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	18/QĐ-CCTHADS, ngày 09/10/2014	Phải nộp 6.800.000đ tiền thu lợi bất chính để sung quỹ Nhà nước	x			27/07/2015	04/QĐ-CCTHADS ngày 30/7/2015	Sửa đổi QĐ số 04/QĐ-CCTHADS ngày 30/7/2015 sang QĐ số 13/QĐ-CCTHADS, ngày 10/9/2015
3	Vì Văn Đoàn	Thôn Đắc Mế, xã Bờ Y, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	84/2014/HSST, ngày 11/11/2014 của TAND tỉnh Đắk Lắk; 80/2015/HSPT, ngày 17/3/2015 của TAND tối cao tại Đà Nẵng	270/QĐ-CCTHADS, ngày 22/5/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST; 200.000đ án phí HSPT; 500.000đ án phí DSST và truy thu số tiền 5.000.000đ do phạm tội mà có	x			27/07/2015	06/QĐ-CCTHADS ngày 30/7/2015	
4	Nguyễn Văn Hòa	Thôn 7, thị trấn Plei Kần, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	29/2013/HS-ST, ngày 26/11/2013 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	31/QĐ-CCTHADS, ngày 28/10/2014	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 5.000.000đ tiền phạt	x			28/07/2015	08/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
5	Tô Xuân Phú	Thôn Măng Tôn, xã Bờ Y, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	13/2012/HSST, ngày 01/6/2012 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	177/QĐ-CCTHADS, ngày 16/7/2012	Phải nộp 10.200.000đ tiền thu lợi bất chính sung quỹ Nhà nước; 200.000đ án phí HSST và 633.500đ án phí DS	x			27/07/2015	09/QĐ-CCTHADS, ngày 30/7/2015	
6	A Minh, A Toal, Y Nguyệt, A Glep, Y Bong, A Leang, Y Xăih, A Ly, A Láp, A Nghi	Thôn Đắc Blái, xã Đắc Ang, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	04/2013/HSST, ngày 11/12/2013 của TAND huyện Đắc Tô, tỉnh Kon Tum; 11/2014/HSPT, ngày 04/03/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	139/QĐ-CCTHADS, ngày 02/4/2014	Nộp lại số tiền đã nhận của ông Đoàn Văn Chuân để sung quỹ Nhà nước: Ông A Minh 3.000.000đ; A Toal 2.200.000đ; Y Nguyệt 2.440.000đ; A Glep 3.000.000đ; A Leang 3.000.000đ; Y Xăih 2.460.000đ; A Ly 1.300.000đ; A Nghi 500.000đ	x			27/07/2015 28/07/2015 29/07/2015	10/QĐ-CCTHADS, ngày 03/8/2015	
7	Lê Văn Vũ	Tổ dân phố 3, thị trấn Plei Kần, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	09/2014/HSST, ngày 20/5/2014 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	30/QĐ-CCTHADS, ngày 28/10/2014	Phải nộp 3.000.000đ tiền phạt	x			05/08/2015	11/QĐ-CCTHADS, ngày 05/8/2015	
8	Nguyễn Thu Hiếu	Thôn Bắc Phong, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	11/2014/HSST, ngày 26/3/2014 của TAND huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	322/QĐ-CCTHADS, ngày 16/7/2015	Phải nộp 4.000.000đ để sung quỹ Nhà nước	x			15/09/2015	15/QĐ-CCTHADS, ngày 15/9/2015	
9	Cty CP TMQT và Đầu tư phát triển Miền Trung - Việt Nam	Khu trung tâm thương mại -Khu cửa khẩu quốc tế Bờ Y, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	01/2011/KDTM-ST, ngày 20/9/2011 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; 02/2011/KDTM-PT, ngày 07/12/2011 của TAND tỉnh Kon Tum	17/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải trả cho Công ty TNHH Vĩnh Tín số tiền 1.533.750.000đ và lãi suất chậm thi hành án		x		23/10/2015	01/QĐ-CCTHADS, ngày 29/10/2015	

10	Vũ Thị Thúy Vân và Bạch Văn Tuyên	Tổ dân phố 2, thị trấn Plei Kần, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	02/2015/QĐST-DS, ngày 31/3/2015 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	222/QĐ-CCTHA, ngày 08/4/2015	Phải nộp 1.000.000đ án phí DSST			x	27/10/2015	02/QĐ-CCTHADS, ngày 29/10/2015	
11	Cty CP TMQT và Đầu tư phát triển Miền Trung - Việt Nam	Khu trung tâm thương mại -Khu cửa khẩu quốc tế Bờ Y, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	01/2011/KDTM-ST, ngày 20/9/2011 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; 02/2011/KDTM-PT, ngày 07/12/2011 của TAND tỉnh Kon Tum	62/QĐ-CCTHA, ngày 22/12/2011	Phải nộp 28.333.750đ án phí			x	23/10/2015	03/QĐ-CCTHADS, ngày 29/10/2015	
12	Nguyễn Đình Chiến	Thôn 1, xã Đăk Kan, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	47/2015/QĐST-HNGĐ, ngày 08/6/2015 của TAND huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum	42/QĐ-CCTHA, ngày 26/10/2015	Tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 700.000đ bắt đầu từ tháng 06/2015 cho bà Phan Thị Thê đến khi con chung là Nguyễn Thị Thảo Trang trưởng thành và có khả năng tự lập được			x	13/11/2015	05/QĐ-CCTHADS, ngày 16/11/2015	
13	Thao Nghiệp	Thôn Đăk Răng, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	21/2015/HSST, ngày 06/7/2015 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	80/QĐ-CCTHA, ngày 07/12/2015	Buộc người đại diện hợp pháp của ông Thao Nghiệp là ông A Thung phải có trách nhiệm bồi thường thay cho ông Thao Nghiệp số tiền 68.000.000đ cho đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị Thúy Hòa là ông Nguyễn Đức Thuận và bà Tô Thị Tinh			x	26/01/2016	06/QĐ-CCTHADS, ngày 26/1/2016	
14	Thao Nghiệp	Thôn Đăk Răng, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	21/2015/HSST, ngày 06/7/2015 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	46/QĐ-CCTHA, ngày 28/10/2015	Buộc người đại diện hợp pháp của ông Thao Nghiệp là ông A Thung phải có trách nhiệm bồi thường thay cho ông Thao Nghiệp số tiền 7.000.000đ cho bà Lê Thị Huyền			x	26/01/2016	07/QĐ-CCTHADS, ngày 26/1/2016	
15	Đoàn Văn Hạ	Tổ dân phố 7, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	01/2013/QĐST-DS, ngày 19/01/2016 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	128/QĐ-CCTHA, ngày 21/01/2016	Phải nộp 2.000.000đ tiền án phí dân sự			x	15/03/2016	08/QĐ-CCTHA, ngày 21/03/2016	
16	Lương Đình Đạt	Thôn Xuân Tân, xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	14/2014/HSST, ngày 26/6/2014 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	193/QĐ-CCTHA, ngày 22/3/2016	Phải bồi thường cho bà Mai Thị Dung số tiền 46.000.000đ			x	07/04/2016	10/QĐ-CCTHA, ngày 11/04/2016	

17	Nguyễn Đức Bắc	Tổ dân phố 3, thị trấn Plei Kần, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	65/2015/HSST, ngày 04/8/2015 của TAND tỉnh Gia Lai	194/QĐ-CCTHA, ngày 22/3/2016	Phải nộp số tiền 3.700.000đ	x			07/04/2016	11/QĐ-CCTHA, ngày 11/04/2016	
18	Hợp tác xã Quyết Thắng	Thôn Xuân Tân, xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	23/2011/QĐST-DS, ngày 05/12/2011 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	62/QĐ-CCTHA, ngày 24/11/2015	Phải trả cho công ty TNHH Hoàng Long số tiền 183.000.000đ	x			20/04/2016	12/QĐ-CCTHA, ngày 21/04/2016	
19	Phạm Bá Phi và Nguyễn Thị Tinh	Thôn Ngọc Thụ, xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	08/2013/HSST, ngày 07/03/2016 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	160/QĐ-CCTHA, ngày 01/02/2016	Phải bồi thường thay cho Phạm Bá Thường cho bà Phùng Thị Minh Luyện số tiền 5.000.000đ	x			26/04/2016	14/QĐ-CCTHA, ngày 28/04/2016	
20	Đoàn Văn Hạ	Tổ dân phố 7, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	01/2016/QĐST-DS, ngày 19/01/2016 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	280/QĐ-CCTHA, ngày 20/6/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Mỹ Dung số tiền 80.000.000đ	x			29/07/2016	15/QĐ-CCTHA, ngày 02/8/2016	
21	Mai Văn Hồng	119 Hùng Vương, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	05/2011/DSST-HNGĐ, ngày 02/08 /2011 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	268/QĐ-CCTHA, ngày 26/5/2016	Phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.000.000đ.	x			29/07/2016	16/QĐ-CCTHA, ngày 02/8/2016	
22	Đình Thị Nhung	126 Trần Phú, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (nay trú tại Thôn 6, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum)	16/2012/HSST, ngày 22,23/8/2012 của TAND tỉnh Ninh Thuận; 174/2012/HSPT, ngày 04/12/2012 của TANDTC tại TPHCM	200/QĐ-CCTHA, ngày 04/4/2016	Phải trả cho chi nhánh ngân hàng phát triển khu vực Khánh Hòa Ninh Thuận số tiền 7.217.494.590đ và lãi suất chậm thi hành án	x			19/08/2016	17/QĐ-CCTHA, ngày 22/8/2016	
23	Đình Văn Tuấn	Thôn 6, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	06/2016/HSST, ngày 04/03/2016 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; 16/2016/HSPT, ngày 25/05/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	355/QĐ-CCTHA, ngày 08/08/2016	Phải nộp 200.000đ tiền án phí HSST; 200.000đ tiền án phí HSPT; 200.000đ tiền án phí dân sự trong hình sự và 200.000đ tiền sung công quỹ Nhà nước	x			21/08/2016	20/QĐ-CCTHA, ngày 24/08/2016	
24	Võ Thành Vinh	Thôn Đăk Răng, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	14/2016/HSST, ngày 05/05/2016 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	295/QĐ-CCTHA, ngày 04/07/2016	Phải nộp 8.000.000đ tiền phạt	x			29/08/2016	21/QĐ-CCTHA, ngày 29/08/2016	
25	Bùi Thị Biền	Thôn Bắc Phong, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	02/2015/QĐST, ngày 31/03/2015 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	362/QĐ-CCTH, ngày 04/08/2015	Phải trả cho bà Đình Thị Lung số tiền là 48.800.000đ và khoản tiền lãi suất phát sinh đối với khoản tiền chậm trả, theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			31/08/2016	22/QĐ-CCTHA, ngày 05/09/2016	

26	Tăng Văn Mười	Tổ dân phố 6, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	26/2016/QĐST-DS, ngày 04/11/2016	64/QĐ-CCTHA, ngày 15/11/2016	Phải nộp 3.057.000đ án phí DSST	x			05/12/2016	01/QĐ-CCTHA, ngày 08/12/2016	
27	Phan Trọng Khiêm	Tổ dân phố 5, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	25/2016/HSST, ngày 10/08/2016 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	73/QĐ-CCTHA, ngày 23/11/2016	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 2.500.000đ án phí DSST	x			09/12/2016	02/QĐ-CCTHA, ngày 15/12/2016	
28	Phan Trọng Khiêm	Tổ dân phố 5, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	21/2016/HSST, ngày 08/07/2016 của TAND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum	74/QĐ-CCTHA, ngày 23/11/2016	Phải trả cho ông Nguyễn Văn Trường số tiền nợ là 5.000.000đ	x			12/12/2016	03/QĐ-CCTHA, ngày 15/12/2016	
29	Nguyễn Hữu Nguyễn	Thôn lặc, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	64/2014/HSST, ngày 18/11/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	389/QĐ-CCTHA, ngày 18/08/2015	Phải bồi thường cho gia đình anh Hoàng Minh Tuyến tiền viện phí là 14.063.731đ, tiền chi phí mai táng là 8.000.000đ, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 69.000.000đ, tiền công lao động bị thiệt hại của anh Tuyến là 9.000.000đ, tiền công lao động bị mất của Chị Chiền là 11.200.000đ, tiền cấp dưỡng nuôi con anh Tuyến-cháu Hoàng Thị Anh Thư mỗi tháng là 800.000đ. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 13/5/2014 đến khi cháu Thư đủ 18 tuổi	x			29/12/2017	04/QĐ-CCTHA, ngày 03/01/2017	
30	Lê Trần Công Tú	Tổ dân phố 7, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	08/2016/HSST, ngày 25/05/2016 của TAND huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai	21/QĐ-CCTHA, ngày 10/10/2016	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 827.725đ án phí DSST	x			20/02/2017	06/QĐ-CCTHA, ngày 21/02/2017	
31	Bùi Văn Đồng; Phan Ngọc Tú	Tổ dân phố 6, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; Tổ dân phố 5, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	10/2016/HSST, ngày 26/02/2016 của TAND tỉnh Kon Tum; 179/2016/HSPT, ngày 24/05/2016 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	22/QĐ-CCTHA, ngày 10/10/2016	Phải liên đới bồi thường cho gia đình chị Trần Thị Hiếu số tiền 79.500.000đ và bồi thường cho chị Trần Thị Kiều số tiền 17.005.000đ	x			13/03/2017; 14/03/2017	07/QĐ-CCTHA, ngày 16/03/2017	

32	Bùi Văn Đồng; Phan Ngọc Tú	Tổ dân phố 6, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; Tổ dân phố 5, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	10/2016/HSST, ngày 26/02/2016 của TAND tỉnh Kon Tum; 179/2016/HSPT, ngày 24/05/2016 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	23/QĐ-CCTHA, ngày 10/10/2016	Phải liên đới bồi thường cho gia đình chị Phan Thị Hưng số tiền 198.847.000đ	x			13/03/2017; 14/03/2017	08/QĐ-CCTHA, ngày 16/03/2017	
33	Lê Thị Vĩnh (Ông Đinh Trọng Tấn đã chết)	Thôn Đăk Mế, xã Bờ Y, H.Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	01/DSST, ngày 17/3/2004 của TAND tỉnh Kon Tum	108/THA, ngày 01/06/2004	Phải tháo dỡ toàn bộ căn nhà mua năm 1993 của ông Thao La (A La) chuyển đi nơi khác để trả lại toàn bộ diện tích đất và vị trí đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp ngày 25/10/2000 tại xã Pờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum cho ông Thao La (A La)	x			13/10/2016	09/QĐ-CCTHA, ngày 20/03/2017	
34	Chi cục THADS huyện Ngọc Hồi	Thôn 6, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	03/2016/DSST, ngày 10/6/2016 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; 20/2016/DSPT, ngày 12/10/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	112/QĐ-CCTHA, ngày 21/12/2016	Phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị Thu Hà số tiền 1.284.478.000đ. Trong đó: tiền gốc 872.000.000đ, tiền lãi suất chậm thi hành án 342.478.000đ, tiền chi phí đi lại 20.000.000đ, tiền chi phí thuê luật sư 50.000.000đ và khoản lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với thời gian chậm trả	x				10/QĐ-CCTHA, ngày 30/03/2017	
35	Công ty TNHH Đổi Mới (Người đại diện theo pháp luật là ông Đoàn Văn Hạ-Chức vụ: Giám đốc)	161 Trần Phú, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	01/2013/DSST, ngày 06/02/2013 của TAND huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum; 13/2013/DS-PT, ngày 14/6/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	64/QĐ-CCTHA, ngày 23/12/2013	Phải nộp 16.430.730đ án phí DSST	x			29/03/2017	11/QĐ-CCTHA, ngày 30/03/2017	

36	Thao Bình	Thôn Đắc Răng, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	20/2013/QĐST-DS, ngày 24/12/2013 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	181/QĐ-CCTHA, ngày 08/03/2017	Phải trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - CN Kon Tum-Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Ngọc Hồi (đại diện theo ủy quyền ông Ngô Thanh Bình-Giám đốc) số tiền 44.718.560đ và lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			30/03/2017	12/QĐ-CCTHA, ngày 07/04/2017	
37	Y Biên	Thôn Đắc Răng, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	06/2013/QĐST-DS, ngày 08/03/2013 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	195/QĐ-CCTHA, ngày 23/03/2017	Phải trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - CN Kon Tum-Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Ngọc Hồi (đại diện theo ủy quyền ông Ngô Thanh Bình-Giám đốc) số tiền 29.084.000đ và lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			07/04/2017	13/QĐ-CCTHA, ngày 10/04/2017	
38	Lê Văn Tường	Thôn Kà Nháy, xã Đắc Nông, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	04/2013/QĐST-DS, ngày 25/01/2013 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	182/QĐ-CCTHA, ngày 08/03/2017	Phải trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - CN Kon Tum-Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Ngọc Hồi (đại diện theo ủy quyền ông Ngô Thanh Bình-Giám đốc) số tiền 26.490.000đ và lãi suất chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố	x			03/04/2017	14/QĐ-CCTHA, ngày 07/04/2017	
39	A Sự	Thôn Kà Nháy, xã Đắc Nông, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	31/2016/HSST, ngày 23/6/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	214/QĐ-CCTHA, ngày 04/4/2017	Phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Hồ Văn Công và bà Nguyễn Thị Kim Thành số tiền 34.300.000đ	x			18/04/2017	15/QĐ-CCTHA, ngày 20/04/2017	

40	Nguyễn Khắc Chung	Tổ dân phố 4, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	35/2016/QĐST-HNGĐ, ngày 30/06/2016 của TAND huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai	215/QĐ-CCTHA, ngày 12/04/2017	Phải nộp tiền cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Nguyễn Thị Thúy Kiều và cháu Nguyễn Thị Kiều Oanh mỗi tháng 1.000.000đ/ 1 cháu kể từ ngày 01/7/2016 đến ngày 30/9/2017	x			05/05/2017	16/QĐ-CCTHA, ngày 15/05/2017	
41	Lê Anh Lâm	Thôn Dục Nội, xã Đăk Nông, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	08/2017/HSST, ngày 01/3/2017 của TAND tỉnh Kon Tum	226/QĐ-CCTHA, ngày 25/4/2017	Phải nộp 3.500.000đ án phí DSST	x			17/05/2017	17/QĐ-CCTHA, ngày 24/05/2017	
42	Phan Trọng Khiêm	Tổ dân phố 5, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	84/2016/HSST, ngày 30/11/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	10/QĐ-CCTHA, ngày 03/04/2017	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 2.500.000đ án phí DSST	x			05/05/2017	18/QĐ-CCTHA, ngày 10/05/2017	
43	Y Chín	Thôn Nông Nội, xã Đăk Nông, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	06/2016/QĐST-DS, ngày 10/6/2016 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	318/QĐ-CCTHA, ngày 07/7/2016	Phải trả cho bà Lê Thị Thúy Triều số tiền đợt 1 là 100.000.000đ	x			29/05/2017	19/QĐ-CCTHA, ngày 30/05/2017	
44	Y Chín	Thôn Nông Nội, xã Đăk Nông, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	06/2016/QĐST-DS, ngày 10/6/2016 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	69/QĐ-CCTHA, ngày 21/11/2016	Phải trả cho bà Lê Thị Thúy Triều số tiền đợt 2,3,4 là 600.000.000đ	x			29/05/2017	20/QĐ-CCTHA, ngày 30/05/2017	
45	Y Chín	Thôn Nông Nội, xã Đăk Nông, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	06/2016/QĐST-DS, ngày 10/6/2016 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	302/QĐ-CCTHA, ngày 05/7/2016	Phải nộp số tiền 22.050.000đ án phí DSST	x			29/05/2017	21/QĐ-CCTHA, ngày 30/05/2017	
46	Nguyễn Văn Chiến	Thôn Ngọc Yên, xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	17/2013/HSST, ngày 20/9/2013 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; 56/2013/HSPT, ngày 31/12/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	148/QĐ-CCTHA, ngày 16/4/2014	Bồi thường cho ông Lê Văn Công số tiền 34.951.000đ; Bồi thường cho bà Dương Thị Thu số tiền 2.640.000đ	x			10/07/2017	22/QĐ-CCTHA, ngày 10/07/2017	



	47	Bùi Văn Tiến	Thôn Ngọc Tiên, xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (Chỗ ở hiện nay: Thôn Iệc, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum)	38/2015/HSST, ngày 11/11/2015 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; 04/2016/HSPT, ngày 28/01/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	314/QĐ-CCTHA, ngày 10/7/2017	Phải nộp 3.000.000đ tiền phạt về hành vi "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy" để nộp ngân sách Nhà nước	x			02/08/2017	23/QĐ-CCTHA, ngày 09/08/2017	
	48	Phan Thị Hiền	Tổ dân phố 6, Thị trấn Pleikần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.	29/2014/HSST, ngày 30/10/2014 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	97/QĐ-CCTHA, ngày 04/12/2014	Tiền phạt 950.000 đồng . Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật nếu bà Phan Thị Hiền không nộp khoản tiền phạt nêu trên thì hàng tháng phải trả lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước Việt Nam công bố tương ứng với thời gian chậm nộp tại thời điểm thanh toán	x			14/08/2017	24/QĐ-CCTHA, ngày 16/08/2017	
	49	Hồ Thị Mỹ Linh	Tổ dân phố 3, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	19/2017/QĐST-DS, ngày 25/7/2017 của TAND tỉnh Kon Tum	327/QĐ-CCTHA, ngày 04/8/2017	Phải nộp 1.750.000đ án phí DSST	x			22/08/2017	25/QĐ-CCTHA, ngày 25/08/2017	
	50	Trần Quốc Phấn và Hồ Thị Hà	Tổ dân phố 3, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	15/2016/QĐST-DS, ngày 18/8/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	35/QĐ-CCTHA, ngày 18/10/2016	Phải trả cho bà Đào Thị Hà số tiền 48.105.000đ và khoản tiền lãi suất phát sinh đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do NHNN công bố tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán	x			22/08/2017	26/QĐ-CCTHA, ngày 25/08/2017	
	51	Phan Thế Trác	Tổ dân phố 2, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	08/HSST, ngày 29/6/2004 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; 07/HSPT, ngày 20/9/2004 của TAND tỉnh Kon Tum	68/QĐ-CCTHA, ngày 06/12/2004	Phải nộp 10.275.000đ tiền phạt để sung vào công quỹ Nhà nước	x			28/08/2017	27/QĐ-CCTHA, ngày 29/08/2017	
6	<b>Chi cục THADS huyện Sa Thầy</b>						<b>47</b>	<b>-</b>	<b>-</b>		<b>47</b>	<b>-</b>
	1	Phạm Văn Dương	Làng K Đỉnh, xã Mô Rai, H.Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	34/2013/HS-ST, ngày 24/12/2013 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	105/QĐ-CCTHADS, ngày 14/4/2014	Phải nộp 1.100.000đ tiền phạt và lãi suất chậm thi hành án	x			27/07/2015	155/QĐ-CCTHADS, ngày 29/7/2015	

2	Nguyễn Văn Thanh	Thôn 3, thị trấn Sa Thầy, H.Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	02/2012/DS-ST, ngày 17/8/2012 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	04/QĐ-CCTHADS, ngày 01/10/2012	Phải nộp 1.250.000đ án phí DSST	x			27/07/2015	156/QĐ-CCTHADS, ngày 29/7/2015	
3	Nguyễn Công Thịnh	Thôn Anh Dũng, xã Sa Nghĩa, H.Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	23/2012/HS-ST, ngày 05/11/2012 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum; 03/2013/HS-PT, ngày 04/2/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	47/QĐ-CCTHADS, ngày 25/2/2013	Phải nộp 2.775.000đ án phí DSST	x			04/05/2015	158/QĐ-CCTHADS, ngày 29/7/2015	
4	Phạm Đình Nhứt	Thôn 5, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	16/2015/HS-ST, ngày 04/8/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	247/QĐ-CCTHADS, ngày 16/9/2015	Phải nộp 2.333.300đ tiền phạt sung công quỹ Nhà nước	x			28/09/2015	14/QĐ-CCTHADS, ngày 29/9/2015	
5	Trần Thanh Tuấn	Thôn 5, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	16/2015/HS-ST, ngày 04/8/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	246/QĐ-CCTHADS, ngày 16/9/2015	Phải nộp 2.033.300đ tiền phạt sung công quỹ Nhà nước	x			28/09/2015	15/QĐ-CCTHADS, ngày 29/9/2015	
6	Phạm Văn Thêm và Nguyễn Thị Tuyết Nga	Thôn Bình Giang, xã Sa Bình, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon tum	04/2015/DSST, ngày 24/6/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	187/QĐ-CCTHADS, ngày 01/7/2015	Phải nộp số tiền 10.000.000đ án phí DSST	x			22/09/2015	18/QĐ-CCTHADS, ngày 30/9/2015	
7	Phạm Văn Thêm và Nguyễn Thị Tuyết Nga	Thôn Bình Giang, xã Sa Bình, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon tum	04/2015/DSST, ngày 24/6/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	191/QĐ-CCTHA, ngày 06/7/2015	Phải trả cho bà Hoàng Thị Mai số tiền 400.000.000đ và lãi suất chậm thi hành án	x			22/09/2015	20/QĐ-CCTHADS, ngày 30/9/2015	
8	Nguyễn Lê Hoàng	Thôn 5, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	23/2015/HSST, ngày 14/10/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	36/QĐ-CCTHA, ngày 23/11/2015	Phải nộp 200.00đ án phí HSST và 2.500.000đ tiền sung quỹ nhà nước do thu lợi bất chính	x			01/12/2015	04/QĐ-CCTHA, ngày 03/12/2015	
9	Y Hut	Làng Ktol, xã Hơ Moong, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	06/2015/QĐST-DS, ngày 05/08/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	104/QĐ-CCTHA, ngày 28/01/2016	Phải trả cho Ngân hàng chính sách Việt nam số tiền 5.507.183đ và lãi suất theo hợp đồng tín dụng	x			22/02/2016	02/QĐ-CCTHA, ngày 01/03/2016	
10	A Su	Làng KRam, xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	11/2015/QĐST-DS, ngày 26/08/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	105/QĐ-CCTHA, ngày 28/01/2016	Phải trả cho Ngân hàng chính sách Việt nam số tiền 6.699.600đ và lãi suất theo hợp đồng tín dụng	x			26/02/2016	03/QĐ-CCTHA, ngày 01/03/2016	
11	A Hnẽo	Làng Ktol, xã Hơ Moong, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	09/2015/QĐST-DS, ngày 11/08/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	106/QĐ-CCTHA, ngày 28/01/2016	Phải trả cho Ngân hàng chính sách Việt nam số tiền 4.771.183đ và lãi suất theo hợp đồng tín dụng	x			22/02/2016	04/QĐ-CCTHA, ngày 01/03/2016	

12	Lê Văn Linh	Thôn Nhon An, xã Sa Nhon, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	10/2015/HSST, ngày 08/04/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	89/QĐ-CCTHA, ngày 14/01/2016	Phải nộp 766.700đ tiền sung quỹ nhà nước	x			26/02/2016	06/QĐ-CCTHA, ngày 01/03/2016	
13	Trần Quốc Vinh	Thôn Nhon An, xã Sa Nhon, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	19/2015/HSST, ngày 08/09/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	10/QĐ-CCTHA, ngày 13/10/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 320.000đ án phí DSST	x			26/02/2016	07/QĐ-CCTHA, ngày 01/03/2016	
14	Nguyễn Văn Hiền	Thôn Nhon Khánh, xã Sa Nhon, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	03/2015/HSST, ngày 27/05/2015 của TAND huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai	11/QĐ-CCTHA, ngày 13/10/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 3.000.000đ tiền phạt sung quỹ nhà nước	x			26/02/2016	08/QĐ-CCTHA, ngày 01/03/2016	
15	Lê Văn Thu (Lê Văn Chung)	Thôn Đăk Tang, xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	43/2015/HSST, ngày 17/12/2015 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum;	114/QĐ-CCTHA, ngày 26/02/2016	Phải nộp 412.500đ án phí DSST và tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.100.000đ	x			08/06/2016	09/QĐ-CCTHA, ngày 15/06/2016	
16	Lê Văn Thu (Lê Văn Chung)	Thôn Đăk Tang, xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	03/2016/HSST, ngày 27/01/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	182/QĐ-CCTHA, ngày 19/05/2016	Truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.200.000đ	x			08/06/2016	09/QĐ-CCTHA, ngày 15/06/2016	
17	A Thurch	Làng Ka Đừ, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	20/2015/HSST, ngày 18/09/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	198/QĐ-CCTHA, ngày 20/06/2016	Phải bồi thường cho bà Võ Thị Huệ số tiền: 41.698.900đ	x			22/07/2016	10/QĐ-CCTHA, ngày 01/08/2016	
18	Trương Văn Huỳnh (Trương Quang Huỳnh)	Thôn 4, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	13/2016/HSST, ngày 29/06/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	230/QĐ-CCTHA, ngày 04/08/2016	Phải nộp 600.000đ tiền sung quỹ Nhà nước	x			29/08/2016	13/QĐ-CCTHA, ngày 29/08/2016	
19	Lương Thị Bài	Thôn 2, Thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	09/2016/QĐST-DS, ngày 15/07/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	224/QĐ-CCTHA, ngày 25/7/2016	Phải nộp 14.280.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm	x			29/08/2016	14/QĐ-CCTHA, ngày 30/08/2016	
20	Lương Thị Bài	Thôn 2, Thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	09/2016/QĐST-DS, ngày 15/07/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	190/QĐ-CCTHA, ngày 07/6/2016	Phải trả nợ lần 2 cho bà Nguyễn Thị Ái Vy số tiền là 16.500.000đ	x			29/08/2016	16/QĐ-CCTHA, ngày 30/08/2016	
21	Lương Thị Bài	Thôn 2, Thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	09/2016/QĐST-DS, ngày 15/07/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	52/QĐ-CCTHA, ngày 28/11/2016	Phải trả cho bà Đào Thị Hải Hương số tiền: 400.000.000đ	x			07/12/2016	03/QĐ-CCTHA, ngày 17/02/2017	

22	Luong Thị Bài	Thôn 2, Thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	17/2016/QĐST-DS, ngày 30/11/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	57/QĐ-CCTHA, ngày 16/12/2016	Phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm: 1.025.000đ	x			07/12/2016	04/QĐ-CCTHA, ngày 17/02/2017	
23	Nguyễn Thị Ly	Thôn 2, xã Sa Sơn, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	22/2016/HSST, ngày 27/09/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	43/QĐ-CCTHA, ngày 10/11/2016	Phải nộp số tiền 5.000.000đ tiền sung quỹ Nhà nước	x			21/11/2016	07/QĐ-CCTHA, ngày 28/02/2017	
24	Phan Thanh Minh và Đỗ Thị Hà	Thôn 1, xã Sa Sơn, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	14/2016/QĐST-DS, ngày 28/09/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	45/QĐ-CCTHA, ngày 14/11/2016	Phải nộp 8.000.000đ án phí DSST	x			05/12/2016	08/QĐ-CCTHA, ngày 28/02/2017	
25	A Hlung	Làng Trấp, xã Ya Tằng, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	29/2016/HSST, ngày 20/12/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	106/QĐ-CCTHA, ngày 13/02/2017	Phải nộp 2.500.000đ	x			27/02/2017	10/QĐ-CCTHA, ngày 08/03/2017	
26	A Hlung	Làng Trấp, xã Ya Tằng, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	29/2016/HSST ngày 20 tháng 12 năm 2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	126/QĐ-CCTHA, ngày 01/03/2017	Phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị Liễu số tiền 50.000.000đ	x			27/02/2017	11/QĐ-CCTHA, ngày 08/03/2017	
27	Trần Văn Tuấn	Thôn 5, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	16/2016/HSST, ngày 04/08/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	117/QĐ-CCTHA, ngày 15/02/2017	Phải bồi thường số tiền 2.814.800đ	x			27/02/2017	12/QĐ-CCTHA, ngày 29/03/2017	
28	Trần Văn Tuấn	Thôn 5, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	16/2016/HSST, ngày 04/08/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	102/QĐ-CCTHA, ngày 15/02/2017	Phải bồi thường số tiền 3.411.800đ	x			07/02/2017	13/QĐ-CCTHA, ngày 29/03/2017	

29	Trần Văn Tuấn	Thôn 5, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	16/2016/HSST, ngày 04/08/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	99/QĐ-CCTHA, ngày 15/02/2017	Phải bồi thường số tiền 5.373.500đ	x			07/02/2017	14/QĐ-CCTHA, ngày 29/03/2017	
30	Phạm Đình Nhựt	Thôn 5, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	16/2016/HSST, ngày 04/08/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	103/QĐ-CCTHA, ngày 15/02/2017	Phải bồi thường số tiền 4.763.500đ	x			07/02/2017	15/QĐ-CCTHA, ngày 29/03/2017	
31	Lê Văn Hiệp	Thôn 5, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	16/2016/HSST, ngày 04/08/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	101/QĐ-CCTHA, ngày 15/02/2017	Phải bồi thường số tiền 4.000.000đ	x			07/02/2017	16/QĐ-CCTHA, ngày 29/03/2017	
32	Đoàn Minh Cường	Thôn 2, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	31/2014/HSPT, ngày 27/08/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	66/QĐ-CCTHA, ngày 21/12/2016	Phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Duy số tiền 162.672.000đ; Ông Nguyễn Văn Cảnh số tiền 21.095.000đ; Bà Nguyễn Thị Hồng Hoa số tiền 41.612.000đ	x			03/01/2017	17/QĐ-CCTHA, ngày 06/04/2017	
33	Ngô Khắc Chiến và bà Nguyễn Thị Kiều	Thôn 2, Thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.	03/2013/QĐST-DS, ngày 29/7/ 2013 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	24/QĐ-CCTHA, ngày 18/11/2013	Phải trả nợ cho ngân hàng TMCP Đông Á số tiền là 48.187.000đ	x			27/04/2017	18/QĐ-CCTHA, ngày 05/05/2017	
34	Trần Quốc Tài	Thôn Nhơn An, xã Sa Nhơn, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	10/2015/HSST, ngày 08/04/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	167/QĐ-CCTHA, ngày 10/04/2017	Phải trả tiền bồi thường cho bà Nguyễn Thị Bích Liên số tiền là: 2.876.000đ	x			28/04/2017	19/QĐ-CCTHA, ngày 05/05/2017	

35	Lương Thị Bài	Thôn 2, Thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	09/2016/QĐST-DS, ngày 15/07/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	168/QĐ-CCTHA, ngày 10/04/2017	Phải trả nợ lần 5 và lần 6 cho bà Đào Thị Hải Hương số tiền là 214.000.000đ	x			28/04/2017	20/QĐ-CCTHA, ngày 05/05/2017
36	Lê Văn Linh	Thôn Nhơn An, xã Sa Nhơn, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	10/2015/HSST, ngày 08/04/2015 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	175/QĐ-CCTHA, ngày 11/04/2017	Phải trả tiền bồi thường cho bà Nguyễn Thị Bích Liên số tiền là: 2.876.000đ	x			28/04/2017	21/QĐ-CCTHA, ngày 05/05/2017
37	Lương Thị Bài	Thôn 2, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	17/2016/QĐST-DS, ngày 30/11/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	198/QĐ-CCTHA, ngày 05/05/2017	Phải trả nợ cho bà Lê Thị Thi số tiền 41.000.000đ	x			19/06/2017	22/QĐ-CCTHA, ngày 20/06/2017
38	Lương Thị Bài	Thôn 2, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	04/2016/DSST, ngày 29/04/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	171/QĐ-CCTHA, ngày 12/05/2016	Phải trả nợ số tiền còn lại cho bà Nguyễn Ái Vy số tiền là 33.662.500đ	x			19/06/2017	23/QĐ-CCTHA, ngày 20/06/2017
39	Nguyễn Văn Hùng	Thôn Bình Trung, xã Sa Bình, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	50/2016/HSST, ngày 22/7/2016 của TAND thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre	215/QĐ-CCTHA, ngày 26/5/2017	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 1.000.000đ án phí DSST	x			20/06/2017	23a/QĐ-CCTHA, ngày 20/06/2017
40	Phạm Văn Duy	Làng Tum, xã Ya Ly, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	54/2013/HSST, ngày 13/12/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	227/QĐ-CCTHA, ngày 26/07/2016	Phải bồi thường cho bà Trần Thị Nhật Quỳnh số tiền: 35.400.000đ	x			30/06/2017	24/QĐ-CCTHA, ngày 03/07/2017
41	Đình Văn Chung	Thôn 1, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	02/2016/QĐST-HNGĐ, ngày 27/01/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	231/QĐ-CCTHA, ngày 04/08/2016	Phải cấp dưỡng nuôi con chung là Đình Ngọc Linh sinh ngày 08/08/2009 và Đình Thu Huyền sinh ngày 29/08/2014 mỗi tháng 1.500.000đ/02 con. Kể từ tháng 05/2016 đến tháng 09/2016	x			12/07/2017	25/QĐ-CCTHA, ngày 12/07/2017

	42	Đỗ Hồng Cường	Thôn 2, Thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	39/2014/QĐST-DS, ngày 02/08/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	40/QĐ-CCTHA, ngày 07/11/2016	Phải trả cho ông Đàm Ngọc Quý: 9.156.186đ	x			10/07/2016	26/QĐ-CCTHA, ngày 12/07/2017	
	43	Đỗ Hồng Cường	Thôn 2, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	39/2014/HS-ST, ngày 18/7/2014 của TAND tỉnh Kon Tum	46/QĐ-CCTHADS, ngày 04/12/2014	Phải nộp 19.000.000đ án phí DSST	x			10/07/2017	27/QĐ-CCTHA, ngày 12/07/2017	
	44	Trần Minh Nhật (tên gọi khác: Xứ)	Thôn 1, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	23/2016/HSST, ngày 29/09/2016 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	105/QĐ-CCTHA, ngày 13/02/2017	Phải nộp 200.000đ án phí HSST và 600.000đ án phí DSST	x			12/07/2017	28/QĐ-CCTHA, ngày 12/07/2017	
	45	Lương Thị Bài	Thôn 2, Thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	07/2016/DSST, ngày 15/05/2017 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	216/QĐ-CCTHA, ngày 23/05/2017	phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 1.625.000đ	x			19/06/2017	29/QĐ-CCTHA, ngày 12/07/2017	
	46	Lương Thị Bài	Thôn 2, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	09/2017/QĐST-DS, ngày 30/5/2017 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	238/QĐ-CCTHA, ngày 13/6/2017	Phải nộp 6.402.255 đ án phí dân sự sơ thẩm	x			25/08/2017	29a/QĐ-CCTHA, ngày 25/08/2017	
	47	A Yan	Làng Kleng, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	18/2017/HSST, ngày 17/5/2017 của TAND huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum	279/QĐ-CCTHA, ngày 12/7/2017	Phải bồi thường cho bà Lê Thị Phụng số tiền là 120.394.000đ	x			31/08/2017	30/QĐ-CCTHA, ngày 05/09/2017	
7	<b>Chi cục THADS huyện Kon Rẫy</b>						<b>16</b>	<b>-</b>	<b>-</b>		<b>16</b>	<b>-</b>
	1	Nguyễn Tấn Thương	Thôn 2, xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	21/2013/HSST, ngày 30/5/2013 của TAND huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi	48/QĐ-CCTHA, ngày 07/5/2014	Phải nộp 200.000đ án phí HSST; 200.000đ án phí DS và 920.000đ tiền thu lợi bất chính tịch thu sung công quỹ Nhà nước	x			30/06/2015	01/QĐ-CCTHADS, ngày 20/8/2015	
	2	A Hưng	Thôn 8, xã Đắk Tô Re, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	02/2015/HSST, ngày 07/3/2015 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	55/QĐ-CCTHA, ngày 05/5/2015	Phải nộp 200.000đ án phí HSST; 400.000đ án phí DS và phải nộp lại 500.000đ để sung quỹ Nhà nước	x			07/05/2015	04/QĐ-CCTHADS, ngày 20/8/2015	
	3	Phạm Thị Tinh	Thôn 12, xã Đắk Tô Re, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	12/2015/HSST, ngày 14/12/2011 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	15/QĐ-CCTHA, ngày 05/12/2013	Phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bà Phạm Thị Hồng số tiền 12.000.000đ	x			27/08/2015	05/QĐ-CCTHADS, ngày 08/9/2015	

4	Nguyễn Đức Trung	113 Hoàng Thị Loan, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	41/2013/HSST, ngày 27/12/2013 của TAND huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai	66/QĐ-CCTHA, ngày 14/03/2016	Phải nộp 6.541.650đ án phí DSST	x			09/11/2015	02/QĐ-CCTHA, ngày 05/08/2016
5	Nguyễn Đức Trung	113 Hoàng Thị Loan, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	21/2016/QĐST-DS, ngày 03/06/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	113/QĐ-CCTHA, ngày 03/08/2016	Phải nộp 10.176.000đ án phí DSST	x			09/11/2015	03/QĐ-CCTHA, ngày 05/08/2016
6	A Dung	Thôn 02, xã Đăk Kôi, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	11/2016/HSST, ngày 07/06/2016 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	108/QĐ-CCTHA, ngày 15/07/2016	Phải nộp 200.000đ án phí HSST; 2.025.000đ án phí DS	x			10/08/2016	04/QĐ-CCTHA, ngày 11/08/2016
7	Ngô Văn Vinh	Thôn 3, xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	20/2016/QĐST-HNGĐ, ngày 06/12/2016 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	46/QĐ-CCTHA, ngày 15/12/2016	Phải cấp dưỡng nuôi con chung Ngô Thị Hồng Hạnh sinh ngày 12/04/2006 mỗi tháng 500.000đ kể từ tháng 11/2016 đến hết tháng 09/2017	x			06/03/2017	03/QĐ-CCTHA, ngày 09/03/2017
8	A Thun	Thôn 01, thị trấn Đăk Rve, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	20/2016/HSST, ngày 29/12/2016 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	71/QĐ-CCTHA, ngày 07/02/2017	Phải nộp 200.000đ án phí HSST	x			14/03/2017	04/QĐ-CCTHA, ngày 14/03/2017
9	Võ Thị Thảo Nguyên	Thôn 01, thị trấn Đăk Rve, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	65/2016/HSST, ngày 30/06/2016 của TAND thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; 143/2016/HSPT, ngày 15/9/2016 của TAND tỉnh Bình Định	42/QĐ-CCTHA, ngày 12/12/2016	Phải nộp 200.000đ án phí HSST	x			14/03/2017	05/QĐ-CCTHA, ngày 14/03/2017
10	Hồ Văn Long	Thôn 08, thị trấn Đăk Rve, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	15/2016/QĐST-HNGĐ, ngày 20/09/2016 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	32/QĐ-CCTHA, ngày 05/12/2016	Phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 800.000đ từ tháng 09/2016 đến hết tháng 12/2016	x			03/04/2017	06/QĐ-CCTHA, ngày 03/04/2017
11	Đỗ Văn Huy	Thôn 06, xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	08/2016/HSST, ngày 02/12/2016 của TAND huyện Kon Plong, tỉnh Kon Tum	66/QĐ-CCTHA, ngày 17/01/2017	Phải nộp 3.675.000đ án phí DSST	x			28/03/2017	08/QĐ-CCTHA, ngày 03/04/2017



	12	Nguyễn Đức Trung	111 Hoàng Thị Loan, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum ( <i>hiện công tác tại Công an huyện Kon Rẫy</i> )	21/2016/QĐST-DS, ngày 03/06/2016 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	03/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2016	Phải trả cho bà Dương Thị Trang số tiền lần 1 và lần 2 là 200.000.000đ	x			29/06/2017	13/QĐ-CCTHA, ngày 29/06/2017	
	13	Nguyễn Thị Thu	Thôn 9, thị trấn Đăk Rve, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	05/2017/QĐST-DS, ngày 07/04/2017 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	109/QĐ-CCTHA, ngày 02/06/2017	Phải nộp 145.200.000đ tiền trả nợ	x			29/06/2017	14/QĐ-CCTHA, ngày 29/06/2017	
	14	Lê Ngọc Vĩ và Nguyễn Thị Thu	Thôn 9, thị trấn Đăk Rve, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	04/2015/QĐST-DS, ngày 06/08/2015 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	58/QĐ-CCTHA, ngày 09/01/2017	Phải nộp 95.500.000đ tiền trả nợ	x			29/06/2017	15/QĐ-CCTHA, ngày 29/06/2017	
	15	Nguyễn Văn Ích	Thôn 14, xã Đăk Ruồng, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	16/2016/HSST, ngày 20/10/2016 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum; 33/2016/HSPT, ngày 27/12/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	57/QĐ-CCTHA, ngày 09/01/2017	Phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Nguyễn Thị Khuyến số tiền 41.000.000đ	x			28/06/2017	16/QĐ-CCTHA, ngày 29/06/2017	
	16	Phạm Thị Lựu	Thôn 3, xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	09/2013/QĐST-DS, ngày 03/7/2013 của TAND huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	89/QĐ-CCTHA, ngày 28/03/2017	Phải trả: 15.000.000đ và 05( Năm) chỉ vàng y 9999( Tiệmvàng Đồng Thạnh tỉnh Kon Tum)	x			29/08/2017	17/QĐ-CCTHA, ngày 31/08/2017	
8		<b>Chi cục THADS huyện Đăk Gle</b>					<b>10</b>	<b>-</b>	<b>2</b>		<b>12</b>	<b>-</b>
	1	A Tàu	Thôn Đăk Wâk, xã Đăk Kroong, H.Đăk Gle, tỉnh Kon Tum	30/2013/HSST, ngày 25/9/2013 của TAND huyện Đăk Gle, tỉnh Kon Tum; 55/2013/HSPT, ngày 19/12/2013 của TAND tỉnh Kon Tum	40/QĐ-CCTHA, ngày 10/1/2014	Phải nộp 36.064.600đ để sung quỹ Nhà nước	x			27/07/2014	04/QĐ-CCTHADS, ngày 28/7/2015	
	2	Đặng Minh Hà	Thôn 14B, xã Đăk Pét, H.Đăk Gle, tỉnh Kon Tum	36/2013/HSST, ngày 08/8/2014 của TAND huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	50/QĐ-CCTHA, ngày 17/7/2015	Phải bồi thường thiệt hại số tiền 27.416.330đ cho ông Nguyễn Anh Tuấn (đại diện theo pháp luật cho ông Tuấn là ông Nguyễn Môt, bà Lâm Thị Trung)			x	31/07/2015	08/QĐ-CCTHADS, ngày 03/8/2015	

3	Nguyễn Xuân Tinh	Thôn Đăk Ra, thị trấn Đăk Glei, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum	08/2012/HSST, ngày 12/12/2012 của TAND huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum	21/QĐ-CCTHA, ngày 11/12/2015	Phải trả cho ông A Theo số tiền 23.500.000đ	x			28/12/2015	01/QĐ-CCTHADS, ngày 30/12/2015	
4	Nguyễn Thị Hồng	Thôn Đăk Chung, thị trấn Đăk Glei, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum	08/2015/QĐST-HNGĐ, ngày 22/7/2015 của TAND huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum	43/QĐ-CCTHA, ngày 22/02/2016	Phải nộp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho ông Nguyễn Huỳnh Vũ tháng 02/2016 với số tiền 1.000.000đ	x			17/03/2016	02/QĐ-CCTHADS, ngày 22/03/2016	
5	Ngô Quang Hoàn	193/8 Hùng Vương, Tp. Kon Tum, tỉnh Kon Tum (HKTT: Thôn 14A, xã Đăk Pét, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum)	46/2015/DSST, ngày 23/12/2015 của TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	55/QĐ-CCTHA, ngày 23/3/2016	Phải trả cho bà Nguyễn Thị Diễm My số tiền 15.000.000đ và lãi suất đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do NHNN công bố			x	11/04/2016	03/QĐ-CCTHADS, ngày 12/04/2016	
6	Mai Châu Kiên	Thôn 14B, xã Đăk Pét, H.Đăk Glei, tỉnh Kon Tum	02/2016/HSST, ngày 18/01/2016 của TAND huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum; 13/2016/HSPT, ngày 20/04/2016 của TAND tỉnh Kon Tum	67/QĐ-CCTHA, ngày 06/05/2016	Phải nộp 255.000đ án phí và 4.250.000đ tiền dùng làm phương tiện phạm tội và do phạm tội mà có	x			27/05/2016	04/QĐ-CCTHADS, ngày 01/06/2016	
7	Mai Châu Kiên	Thôn 14B, xã Đăk Pét, H.Đăk Glei, tỉnh Kon Tum	10/2016/HSST, ngày 12/4/2016 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum;	97/QĐ-CCTHA, ngày 16/8/2016	Phải nộp 200.000đ án phí HSST; 720.000đ án phí DSST và 1.800.000đ tiền được lợi do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước	x			29/08/2016	07/QĐ-CCTHADS, ngày 30/08/2016	
8	Nguyễn Xuân Nhân	Thôn Đăk Ra, thị trấn Đăk Glei, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum	05/2015/HSST, ngày 06/03/2015 của TAND huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum	30/QĐ-CCTHA, ngày 10/04/2015	Trụ thu số tiền 8.325.000đ sung quỹ Nhà nước	x			14/12/2016	01/QĐ-CCTHA, ngày 19/12/2016	
9	Mai Châu Kiên	Thôn 14B, xã Đăk Pét, H.Đăk Glei, tỉnh Kon Tum	10/2016/HSST, ngày 12/4/2016 của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum;	31/QĐ-CCTHA, ngày 20/12/2016	Phải bồi thường cho ông A Hoi số tiền 7.600.000đ và tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất do NHNN công bố	x			11/01/2017	03/QĐ-CCTHA, ngày 18/01/2017	
10	Công ty TNHH MTV Văn Đạt (Người đại diện theo pháp luật là ông Hoàng Văn Đạt)	Thôn Đăk Dung, thị trấn Đăk Glei, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum	01/2015/QĐST-KDTM, ngày 02/02/2015 của TAND huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum	62/QĐ-CCTHA, ngày 12/4/2017	Phải trả cho DNTN Đức Hiền (Người đại diện theo pháp luật là ông Mai Xuân Tý) số tiền nợ đợt 1 là 20.000.000đ	x			29/05/2017	04/QĐ-CCTHA, ngày 30/05/2017	

	11	Phạm Nguyễn Tân Hoài ( <i>tên gọi khác: Tâm</i> )	Thôn Đăk Ra, thị trấn Đăk Glei, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum	05/2015/HSST, ngày 06/03/2015 của TAND huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum	31/QĐ-CCTHA, ngày 10/4/2015	Phải nộp số tiền truy thu là 5.300.000đ để sung quỹ Nhà nước	x			08/08/2017	05/QĐ-CCTHA, ngày 09/08/2017	
	12	Hoàng Văn Cảnh và Nguyễn Thị Mai	Thôn DĐăk Túc, xã Đăk Kroong, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum	01/2017/QDST-DS, ngày 08/3/2017 của TAND huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum	65/QĐ-CCTHA, ngày 04/5/2017	Phải trả cho ông Phạm Sinh ( <i>người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Xuân Hùng</i> ) số tiền lần 1 là 40.000.000đ	x			28/08/2017	06/QĐ-CCTHA, ngày 30/08/2017	
9		<b>Chi cục THADS huyện Kon Plong</b>					2	-	-		2	-
	1	Dương Văn Phước	Thôn 11, xã Hiếu, huyện Kon PLông, tỉnh Kon Tum	20/2011/HSST, ngày 30/12/2011 của TAND huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi	18/QĐ-CCTHADS, ngày 20/01/2016	Phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 40.580.000đ cho bà Đinh Thị Nghệ đại diện hợp pháp và đại diện theo ủy quyền nhận	x			05/03/2016	01/QĐ-CCTHA, ngày 08/03/2016	
	2	A Vụ; A Tuân; Vi Văn Ba; A Đriêng	Làng Kon Leng 2, xã Đăk Long, huyện Kon Plong, tỉnh Kon Tum	34/2016/HSST, ngày 25/11/2016 của TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai	29/QĐ-CCTHADS, ngày 02/8/2017	- A Vụ phải nộp 361.330đ án phí DSST; - A Tuân phải nộp 200.000đ án phí HSST và 361.330đ án phí DSST; - Vi Văn Ba phải nộp 895.688đ án phí DSST; - A Đriêng phải nộp 200.000đ án phí HSST và 677.782đ án phí DSST	x			17/08/2017	01,02,03,04/QĐ-CCTHA, ngày 22/8/2017	
10		<b>Chi cục THADS huyện Tu mơ rong</b>					-	-	1		1	-
	1	Nguyễn Văn Đại	Thôn Tu mơ rong, xã Tu mơ rong, huyện Tu Mơ rong, tỉnh Kon Tum	07/2015/HSST, ngày 05/02/2015 của TAND huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum	01/QĐ-CCTHA, ngày 05/10/2015	Phải nộp 2.050.000đ tiền sung công quỹ nhà nước			x	26/09/2016	01/QĐ-CCTHA, ngày 27/09/2016	
11		<b>Chi cục THADS huyện Ia H'Drai</b>					1	-	-		1	-

	1	Lê Văn Dân và Hoàng Thị Hằng	Thôn 3, xã Ia Đal, huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum	02/2016/QDST-DS, ngày 05/5/2016 của TAND huyện Ia H'Drai	12/QĐ-CCTHA, ngày 07/6/2016	Có trách nhiệm liên đới còn phải thanh toán trả cho bà Phùng Thị Thu Hà số tiền 10.000.000đ	x			12/09/2016	01/QĐ-CCTHA, ngày 15/09/2016	
A	QUẬN KHU V						-	-	1		1	-
	1	Nguyễn Thanh Sơn	52/2 Hoàng Thị Loan, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	14/2014/HSST, ngày 08/07/2014 của Tòa án quân sự Khu vực 1- Quận khu 5	541/QĐ-PTHA, ngày 25/08/2014	Phải nộp án phí 200.000đ; Sung công quỹ Nhà nước 2.900.000đ			x	28/08/2015	01/QĐ-PTHA, ngày 01/09/2015	

Kon Tum, ngày 18 tháng 09 năm 2017

**CỤC TRƯỞNG**

**Người lập biểu**

(đã ký)

**Phạm Anh Vũ**

**Cao Minh Hoàng Tùng**